

**NGHI THỨC LỄ BÀI SÁM HỐI  
VÀ XUNG NIỆM 410 DANH  
HIỆU CỦA CHƯ PHẬT  
VÀ BỒ TÁT**

## Mục Lục

1. <i>Lời giới thiệu</i>	Trang 7
2. <i>Phân nghi lễ Phật</i>	Trang 12
3. <i>Danh hiệu 410 Vị Phật và Bồ Tát theo thứ tự chữ cái vần A đến X</i>	Trang 47
4. <i>Phẩm 5: Diệt trừ nghiệp chướng</i>	Trang 88
5. <i>Phẩm Thứ Chín Kinh Địa Tạng</i>	Trang 131
6. <i>Phát Nguyện theo 48 Lời Nguyện của Đức Phật A Di Đà</i>	Trang 137
7. <i>Hoa Nghiêm Hạnh Nguyện Phẩm Chương</i>	Trang 154
8. <i>Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Phẩm Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Thứ Bốn Mười</i>	Trang 161
9. <i>Luận Kinh Vô Lượng Thọ: Bài Kệ Nguyện Vãng Sinh.</i>	Trang 198
10. <i>Phần Thân Chú Gia Trì Công Phu Tu Tập</i>	Trang 258
11. <i>Chú Đại Bi Thập Chú</i>	Trang 260
12. <i>Chú Tăng Trưởng Công Đức</i>	Trang 270
13. <i>Minh Chú Hào Quang Vô Cấu</i>	Trang 271
14. <i>Niệm Phật Phúc Thiện Vô Biên</i>	Trang 349
15. <i>Khai Thị Về Khuyến Tu Tịnh Độ</i>	Trang 356
16. <i>Phân Hối Đáp Tu Hành</i>	Trang 358
17. <i>Cư sĩ có được Vãng Sinh Thượng Phẩm không?</i>	Trang 358
18. <i>Làm Sao Đạt Được Công Phu Niệm Phật Thành Phiến</i>	Trang 361
19. <i>Phương Pháp Cầu Siêu Cho Thân Nhân</i>	Trang 373
20. <i>Sám Quy Mạng</i>	Trang 278







**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**













Kính gửi Quý Thầy và Quý vị đồng tu file sách Lễ Sám Hối Cha Trời Mẹ Đất cùng Danh hiệu 410 Vị Phật và Bồ Tát trong 10 Phương để vượt qua đại nạn sắp tới.

Đây là phương tiện tổng hợp để sám hối cứu vớt những ai có duyên với Phật dùng công đức Lễ sám hối này để tăng trưởng thiện căn phúc đức và thăng tiến về mặt tâm thức chuyển hóa nội tâm... Một lời thì không thể diễn tả hết được. Kính mong được sự ủng hộ của các Quý Thầy và Quý Liên Hữu Phật tử Đồng tu phổ biến cho các Phật tử làm thời khóa phụ công phu thêm để làm tư lương cầu sinh về các cảnh giới an lành cũng như hiểu rõ hơn về Hạnh Nguyện - Phát Nguyện - Cầu Nguyện Vãng Sanh về Tây Phương Cực Lạc khi lâm chung được đầy đủ nhất và ý



nghĩa nhất được tập hợp lại trong cuốn sách nhỏ bé này .

File mp3 Danh hiệu 410 Vị Phật và Bồ Tát theo thứ tự chữ cái vần A đến X thường gặp và kinh Hồng Danh Sám Hối 88 Vị Phật, Sám Hối Hồng Danh 35 vị Phật, Kinh Pháp Hoa, kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội Sanghata, Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim, Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh A Di Đà, Kinh Địa Tạng,... được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái để tránh bị trùng lặp 2 lần cùng một tên danh hiệu duy chỉ một số danh hiệu Phật khác cùng một vị Phật hoặc Bồ Tát để mọi người cùng tiện sử dụng trong khóa lễ.

*(Nếu không phải là người phát tâm ăn chay trường thì nên chọn ngày ăn chay. Phải đánh*

*răng, súc miệng, tắm rửa, thay đồ sạch. Chưng hoa quả nếu có, thắp 3 nén hương, 3 ngọn đèn hoặc nến, 3 chén nước lọc. Rồi đứng nghiêm chỉnh, chấp tay, lắng lòng trong nửa phút, đọc chú )*

### **Lời giới thiệu**

Để được tiện lợi và không trùng lặp trong khóa lễ Sám Hối nay Cư sĩ Diệu Âm con xin mạo muội hội tập thành cuốn sách lễ Sám Hối này mong rằng đem lại sự tiện lợi cho các quý liên hữu đồng tu còn thiếu phương tiện và kinh sách để áp dụng vào thực tiễn hằng ngày tu tập thực hành phương pháp lễ Phật Sám hối các danh hiệu của Chư Phật. Cuốn sách này ngõ hầu đem lại sự tiện lợi nhất định cho mọi người mới tu tập tìm hiểu Phật Pháp, muốn sám hối tội căn mà không biết cách sử dụng câu từ trong văn phát nguyện và lễ sám hối. Do đó mà cuốn sách này được hình thành trong quá trình



học tập và tìm hiểu các phương pháp và nghi lễ Sám hối.

Nội dung của cuốn sách này là tổng hợp lại các danh hiệu trong các bộ kinh và văn sám hối cơ bản mà vẫn giữ được đầy đủ ý nghĩa cao sâu tuyệt vời mà Đức Phật có đề cập tới các danh hiệu của các Chư Phật và các đoạn văn sám hối phát nguyện trong các bộ kinh dài và ngắn khác nhau. Để tránh mất nhiều thời gian và phải mang cả một cuốn kinh để tìm đọc danh hiệu của các Ngài thì nay con xin được giới thiệu lại thông qua cuốn sách này một cách có hệ thống tổng hợp và cô đọng nhất mà không bị trùng lặp về danh hiệu lẫn lời sám tụng khi hành lễ.

Rất mong rằng cuốn sách sẽ đem lại sự tiện lợi và hiệu quả lớn cho các quý liên hữu đồng tu trong quá trình tu học, thực hành tại gia và cho Quý Thầy xuất gia nếu muốn sử dụng vào các thời khóa riêng của cá nhân hoặc tập thể.

*(Nếu không phải là người phát tâm ăn chay trường thì nên chọn ngày ăn chay. Phải đánh răng, súc miệng, tắm rửa, thay đồ sạch. Chưng hoa quả nếu có, thắp hương đèn, 3 chén nước lọc. Rồi đứng nghiêm chỉnh, chấp tay, lắng lòng trong nửa phút, đọc chú )*

## **PHÂN NGHI LỄ PHẬT**

*( Mọi người đều tề chỉnh y phục đứng chấp tay đọc )*

*Chủ lễ xướng:*

Ai nấy cung kính... Dốc lòng kính lạy Phật, Pháp,  
Tăng thường ở khắp mười phương. (3 lễ) o o o

*( Xá một xá đều quy ðọc )*

Nguyện đem lòng thành kính

Gửi theo đám mây hương

Phảng phất khắp mười phương

Cúng dàng ngôi Tam Bảo.

Thề trọn đời giữ đạo



Theo tự tính làm lành,  
Cùng pháp giới chúng sinh  
Cầu Phật từ gia hộ,  
Tâm Bồ Đề kiên cố  
Xa bể khổ sông mê  
Chóng quay về bờ giác. ( 1 lễ ) o o o

Cúng dàng đoạn: Dốc lòng kính lạy Phật, Pháp,  
Tăng thường ở khắp mười phương. ( 1 lễ ) o o o  
( Mọi người đều đứng chấp tay đọc )

Sắc thân Như Lai đẹp  
Cõi thế chẳng ai bằng  
Không sánh chẳng nghĩ bàn  
Vì thế con kính lễ.  
Sắc thân Phật vô tận  
Trí tuệ Phật cũng thế  
Tất cả pháp thường trụ

Nên nay con về nường.

Sức trí lớn nguyện lớn

Độ khắp chúng quần sinh

Khiến bỏ thân nóng khổ

Sinh kia nước mát vui.

Con nay sạch ba nghiệp

Quy y và lễ tán

Nguyện cùng các chúng sinh

Đồng sinh An Lạc Quốc.

Án phạ nhật la vật ( 3 lần )

1- Dốc lòng kính lễ: Cõi Tịnh Thường Tịch Quang, A-Di-Đà Như Lai, pháp thân màu thanh tịnh, cùng khắp pháp giới chư Phật. ( 1 lễ ) o

2- Dốc lòng kính lễ: Cõi Thực Báo Trang Nghiêm, A-Di-Đà Như Lai, thân vi trần tướng hảo, cùng khắp pháp giới chư Phật. ( 1 lễ ) o

3- Dốc lòng kính lễ: Cõi Phương Tiện Thánh Cư,



A-Di-Đà Như Lai, thân giải thoát trang nghiêm,  
cùng khắp pháp giới chư Phật. ( 1 lễ ) o

4- Dốc lòng kính lễ: Cõi An Lạc Phương Tây,

A-Di-Đà Như Lai, thân giới căn đại thừa, cùng  
khắp pháp giới chư Phật. ( 1 lễ ) o

5- Dốc lòng kính lễ: Cõi An Lạc Phương Tây,

A-Di-Đà Như Lai, thân biến khắp mười phương,  
cùng khắp pháp giới chư Phật. ( 1 lễ ) o

6- Dốc lòng kính lễ: Cõi An Lạc Phương Tây, Giáo-  
Hành-Lý tam kinh cả Y-Chính tuyên dương, cùng  
khắp pháp giới Tôn Pháp. ( 1 lễ ) o

7- Dốc lòng kính lễ: Cõi An Lạc Phương Tây,

Quán-Thế-Âm Bồ Tát, thân vạn ức tử kim,

cùng khắp pháp giới Bồ Tát. ( 1 lễ ) o

8- Dốc lòng kính lễ: Cõi An Lạc Phương Tây,

Đại-Thế-Chí Bồ Tát, thân quang trí vô biên,

cùng khắp pháp giới Bồ Tát. ( 1 lễ ) o

9- Dốc lòng kính lễ: Đại Từ Đại Bi Đại Trí Đại  
Nguyện, U Minh Giáo Chủ Bản Tôn Địa Tạng  
Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. ( 1 lễ ) o

10- Dốc lòng kính lễ: Cõi An Lạc Phương Tây,  
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng, mãn phận nhi  
nghiêm thân, cùng khắp pháp giới Thánh Chúng.  
( 1 lễ ) o

Con nay xin vì Bốn ân, Ba cõi pháp giới chúng sinh,  
nguyện cho Tam chương tiêu trừ, dốc lòng sám hối.

( 1 lễ ) o

( *Xá một xá đều quỳ đọc* )

Đệ tử chúng con... xin chí thành sám hối:

Xưa kia gây nên bao ác nghiệp,

Đều vì vô trí tham, sân, si

Bởi thân, miệng, ý phát sinh ra

Hết thảy từ nay xin sám hối.

Bao nghiệp chướng gây nên như thế

Đều tiêu tan một chút không còn



Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp  
Độ chúng sinh chứng ngôi Bất thoái.

*( 1 vái ) o o o*

Sám hối phát nguyện rồi, quy mệnh lễ A-Di-Đà  
Như Lai cùng Phật, Pháp, Tăng thường ở khắp  
mười phương.

*( 1 lễ ) o o o*

*( Đều ngôi tụng bài tán hương )*

Lư hương vừa bén,

Chiên đàn khói thơm,

Ngào ngạt muôn ngàn cõi xa,

Lòng con kính ngưỡng thiết tha,

Nguyện mong chư Phật thương mà chứng minh.

- Nam mô Hương-Vân-Cái Bồ-Tát-Ma-Ha-Tát.

*( 3 lần ) o o o*

Nếu Quý Vị không thể bắt ấn, thì trong bộ mật  
có ba bài Chú, tùy ý niệm cũng thành đàn.

Thứ nhất là Pháp Giới Chân Ngôn : “Án phạ nhật la đà đồ một.” hoặc “Úm! Phạ Nhật ra đà đồ một” (7-21 lần) Niệm rồi thì pháp giới đều thanh tịnh.

Thứ hai là Thanh Tịnh Chân Ngôn : “Án lam sa ha.” hoặc “Úm lam xóa ha” (7-21 lần)

Thứ ba là khi Phóng Diệm Khẩu thì niệm Ba Đàn Chân Ngôn : “Án hạ hồng.” hoặc “Úm! Hạ Hùm” (7-21 lần). Ba đàn tức là Phật, Pháp, Tăng.

Chữ “Án” là trên đỉnh Tỳ Lô làm Phật đàn.

Chữ “Hạ” là trong miệng Di Đà làm Pháp đàn.

Chữ “Hồng” là trong tâm A Súc làm Tăng đàn.

Ba câu Chú này mỗi câu niệm bảy biến, thì ba mật cũng tương ứng. Trước khi niệm Chú, niệm ba bài Chú này cũng rất tốt.

## TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án Lam

( 21 lần )

## VĂN THÙ HỘ THÂN CHÂN NGÔN

Án Sĩ Lâm Bộ Lâm

( 21 lần )

LỤC TỰ ĐẠI MINH CHÂN NGÔN

Án Ma Ni Bát Minh Hồng

Om Mani Padme Hum

( 21 lần )

ĐẠI PHẬT ĐỈNH THỦ

LĂNG NGHIÊM CHÚ

+ *Giọng miền Bắc:*

Án. A Na Lệ. Tỳ Xá Đề. Bệ La. Bạt Xà La. Đà Li.  
Ban Đà, Bàn Đà Nễ, Bạt Xà La, Báng Ni Phấn, Hồ  
Hân Đô Lô Úm Phấn Sa Bà Ha. (3-108 lần) o

+ *Giọng miền Nam:*

Án. A Na Lệ. Tỳ Xá Đề. Bệ Ra. Bạc Xà Ra. Đà Ri.  
Bàn Đà Bàn Đà Nể. Bạt Xà Ra, Báng Ni Phấn. Hồ  
Hồng Đô Lô Ung Phấn. Ta Bà Ha. (3-108 lần) o

+ *Phạn âm:*



ÚM! A NA LI VI SUÝT ĐI, BI RA VA, JI RA ĐA RI, BẮN ĐA BẮN ĐA NI, VA JI RA, PÁT NI PHẮT, HỔ HÙM, ĐU RU UM PHẮT SÓA HA. BỜ RUM. (21 lần)

### TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN

- Án-tu lị, tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị, tát bà ha.  
( 3 biến ) o

### TỊNH THÂN NGHIỆP CHÂN NGÔN

- Án-tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà ha.  
( 3 biến ) o

### TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

- Án-sa phạ bà phạ, chuật đà sa phạ, đạt ma sa phạ, bà phạ chuật độ hám. ( 3 biến ) o

### AN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

- Nam mô tam mãn đà một đà năm, án độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha. ( 3 biến ) o

### PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

- Án-nga nga năng, tam bà phạ phiệt nhật la học.

( 3 biến ) o

Kính lạy tam giới tôn

Quy mệnh mười phương Phật.

Con nay phát nguyện lớn

Trì tụng Lễ Sám Hối.

Trên đền bốn trọng ân

Dưới cứu ba đường khổ.

Nếu có ai thấy, nghe

Đều phát tâm Bồ-Đề.

Hết một báo thân này

Sinh về nước Cực-Lạc. o

### KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm màu,

Nghìn muôn ức kiếp dễ hay đâu,

Con nay nghe thấy xin vâng giữ,

Chân nghĩa Như-Lai nguyện hiểu sâu.

- Nam Mô Bản Sư Thích-Ca-Mâu-Ni-Phật.

( 3 lần ) o o o

*(Lời Phát nguyện được trích dẫn trong kinh sám hối 35 Vị Phật, Sám Hối 88 Vị Phật, kinh 100 Vị Phật, kinh Pháp Hoa, Kinh Chính Pháp Đại Tập Hội Sanghata...)*

Đại từ đại bi thương chúng sinh

Đại hỷ đại xả cứu hàm thức

Tướng hảo quang minh tự trang nghiêm

Chúng con chí tâm quy mạng lễ

Con xin quy y mười phương tận hư không tất cả chư Phật.

Con xin quy y mười phương tận hư không tất cả tôn Pháp.

Con xin quy y mười phương tận hư không tất cả hiền thánh Tăng.

Quy mạng Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Quy mạng chư vị Như lai khắp mười phương hướng trong ba thời gian.



+ Trích dẫn ý nghĩa trong kinh danh hiệu 100 vị Phật:

## TÔI NGHE NHƯ VẬY:

Một thuở nọ, Đức Phật ở tại vườn Cấp Cô Độc, trong Rừng cây Chiến Thắng gần thành Phong Đức, cùng với các vị đại Bhikṣu<sup>[bíc su]</sup>, Bhikṣuṇī<sup>[bíc su ni]</sup>, Thanh Tín Nam, Thanh Tín Nữ, chư đại Bồ-tát, chư đại thiên, Năng Thiên Đế, Đại Phạm Thiên Vương, Tứ Đại Thiên Vương, trời, rồng, quý tiệp tật, tâm hương thần, phi thiên, kim sí điều, nghi thần, đại mãng xà, người và phi nhân. Khi ấy có vô lượng trăm nghìn đại chúng vây quanh ở trước sau của Đức Phật, họ cung kính cúng dường và tôn trọng tán thán.

Lúc bấy giờ Thế Tôn tuyên thuyết diệu Pháp cho các đại chúng.



Khi đó Tôn giả Thu Lộ Tử liền từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa sang y phục, gối phải quỳ sát đất, chấp mười đầu ngón tay và thưa với Phật rằng:

"Kính mong Thế Tôn hãy diễn nói các danh hiệu của chư Phật hiện tại ở các thế giới trong mười phương.

Vì sao thế? Bởi nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào nghe được các danh hiệu của chư Phật hiện tại này, thì sẽ khiến họ sinh đại công đức, khiến họ phát tâm Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác, được không thoái chuyển, và cũng như sẽ khiến họ nhanh thành Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác."

Khi ấy Phật bảo ngài Thu Lộ Tử:

"Lành thay, lành thay!

- Ông nay vì muốn làm lợi ích an lạc cho các đại chúng,
- Vì muốn thương xót bảo hộ các chúng sinh,
- Vì muốn khiến điều cầu mong của các chúng sinh được mãn nguyện,
- Vì muốn khiến tất cả sinh tâm hoan hỷ,
- Và cũng vì muốn tăng trưởng thiện căn cho chư Bồ-tát ở đời vị lai.

Lành thay, lành thay! Ông nay sinh thiện giác quán nên mới có thể hỏi như vậy. Ai có thể hỏi như thế, thì phải biết, đó đều là do sức uy thần của Như Lai.

Này Thu Lộ Tử! Ông nay hãy lắng nghe! Nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào nghe được các danh hiệu của chư Phật hiện tại này, thì sẽ khiến hết thảy chúng ma đều chẳng thể thừa cơ trục lợi ở tại nơi họ ở; tất cả những kẻ ác cũng chẳng thể thừa cơ trục lợi. Người thọ



trì sẽ được vô lượng vô biên công đức thâm sâu, tùy nơi sinh đến, đầy đủ hạnh Bồ-tát, đắc Túc Mạng Thông, dung nhan đoan chính, và các tướng hoàn chỉnh. Họ sẽ luôn được thân cận để cúng dường chư Phật, và cho đến nhanh thành Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác.

Vì sao thế, Thu Lộ Tử? Bởi nếu có ai nghe được các danh hiệu của chư Phật này, rồi thọ trì đọc tụng, cung kính lễ bái, biên chép cúng dường, và triển chuyển dạy bảo cho người khác, thì công đức có được sẽ là vô lượng vô biên."



Lúc bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

"Nếu trì danh hiệu chư Phật này  
Người ấy chẳng bị đao tổn thương  
Độc không thể hại lửa chẳng thiêu

Cũng sẽ chẳng rơi vào tám nạn

Thấy được đại trí kim sắc quang  
Ba hai tướng hảo chư Pháp Vương  
Khi đã diện kiến chư Phật rồi  
Cúng dường vô lượng chư Phật kia

Mắt họ chẳng mù không đỏ vàng  
Thân chẳng gù cong không một mắt  
Được thân đại lực rất kiên cố  
Thọ trì Phật danh báo như vậy

Luôn được trời rồng quý tiếp tạt  
Với tâm hương thần đến cúng dường  
Oan gia kẻ ác chẳng thể hại  
Thọ trì Phật danh báo như vậy

Ông nay lắng nghe Thu Lộ Tử  
Như lời vi diệu của Ta nói

Nếu ai nghe được Phật danh này  
Tức là gần kề nơi Phật Đạo

Bởi thế ông nay chí tâm nghe  
Mười phương thế giới đại Pháp Vương  
Khéo nhờ chúng sinh gai phiền não  
Ví như cây thuốc trừ ách bệnh  
Ngu si mù lòa các phàm phu  
Thí mất trí tuệ của Bồ-tát

Lại như Hành Thí Thắng Bồ-tát  
Vô lượng nghìn ức Hằng sa giới  
Trong đó đầy khắp vàng Diêm-phù  
Ngày đêm sáu thời chưa thôi nghỉ  
Ban thí đại bi đại đạo sư

Lại dùng hương đàn đầy trăm cõi  
Phan lọng y phục như Hằng sa  
Vô lượng nghìn vạn trong ức kiếp

Nhất tâm mà lấy dùng bố thí

Lại như ở trong một cõi Phật  
Khởi xây đầy khắp các tháp Phật  
Ở trong mười kiếp mà cúng dường  
Chư Phật nhiều như cát sông Hằng

Lại tạo tháp cao như Diệu Cao  
Tháp đó làm bằng toàn bảy báu  
Đầy khắp như vậy mười nghìn cõi  
Số ấy có đến ba sáu ức

Lấy hương đàn đở cùng trần châu  
Tạo làm lọng che vật cúng dường  
Với mỗi lọng che có thể trùm  
Hàng trăm thế giới chư Phật quốc

Trần châu anh lạc dùng trang nghiêm  
Số đó nhiều như cát sông Hằng



Trên không lại tạo lọng che vàng  
Số đó nhiều như cát sông Hằng

Sắc màu vàng tím như pho tượng  
Mỗi lọng chiếu khắp Tam Thiên Giới  
Ở trong mỗi tháp làm cúng dường  
Vô lượng vô biên vô số kiếp

Làm các công đức như ở trên  
Thì vẫn không bằng khởi Đạo tâm  
Phát khởi Đạo tâm như thế đấy  
Giữ giới thanh tịnh chẳng buông lung  
Đâu bằng ai trì Phật danh này

Trì Phật danh này như vậy đó  
Lại khéo thương xót các chúng sinh  
Ở tại mọi nơi rộng lưu truyền  
Dạy người thọ trì Phật danh hiệu  
Ở trong tất cả các chúng sinh

## Họ làm phúc điền giống Như Lai"



Lúc bấy giờ Phật bảo ngài Thu Lộ Tử:

"Nếu có ai nhất tâm thọ trì, đọc tụng, và nhớ niệm chẳng quên các danh hiệu của chư Phật này, thì tham dục, sân hận, si mê, và các điều sợ hãi của họ sẽ lập tức được diệt trừ. Còn những ai chưa sinh khởi tham dục, sân hận, si mê, và các điều sợ hãi thì sẽ khiến chúng chẳng phát sinh."

+ Trích dẫn ý nghĩa trong kinh danh hiệu 10.000 vị Phật:

Nếu Thiện nam tử, Thiện nữ nhân nào thọ trì đọc tụng danh hiệu chư Phật, người ấy hiện đời an ổn, xa lìa các nạn, và tiêu diệt các tội, về sau sẽ đặng A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Nếu Thiện nam tử, Thiện nữ nhân muốn tiêu diệt các

tội, hãy tắm rửa sạch, mặc áo mới sạch, quỳ dài  
chấp tay mà nói như vậy:

## TÁN

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử.

Ba đời trong thế mười phương.

Con đem thân ngũ ý thanh tịnh.

Tất cả lay khắp không còn sót.

## **Lợi Ích Tụng Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim**

**(Benefit of reciting the Golden Light Sutra)**

Tác giả: Lama Zopa Rinpoche

Hồng Như chuyển Việt ngữ

Lama Zopa Rinpoche khuyến khích Tụng Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim cho Hòa Bình Thế Giới.

Ai người mong cầu thế giới được bình an, hãy trì tụng Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim. Đây là pháp

hành trọng yếu khi cần ngăn chặn bạo động chiến tranh trên thế giới. Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim là một trong những phương pháp hữu ích nhất có khả năng mang lại nền hòa bình. Ai cũng làm được, bất kể bận rộn đến mức nào, dù chỉ đọc mỗi ngày một trang, hay vài hàng, cứ liên tục như vậy, hàng ngày đều đọc tụng Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim. Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim nhiệm màu này là vua của các kinh, vô cùng mãnh liệt, có khả năng toàn thành mọi nguyện ước, và có khả năng mang lại niềm an vui hạnh phúc đến cho khắp cả chúng sinh, chí đến quả vô thượng Bồ Đề. Kinh này đặc biệt mãnh liệt đối với nền hòa bình thế giới, bảo vệ cho sự an nguy của mỗi người, bảo vệ quốc gia, bảo vệ trái đất. Và kinh này cũng có khả năng xoa dịu chữa lành mọi thống khổ của người dân trong một nước. Ai người mong cầu an vui hạnh phúc cho bản thân và cho tất cả, thì đây chính là Diệu Pháp giúp ta thực hiện điều này mà không phải gây hại cho bất cứ một ai, không cần chỉ trích xung đột vẫn đạt được nguồn an vui. Kinh này ai cũng đọc được,



Phật tử hay ngoại đạo ai người cầu mong hòa bình đều có thể đọc. Kinh này cũng bảo vệ cho cá nhân từng người và bảo vệ cho quốc gia thoát cảnh thường gọi là thiên tai, liên quan đến các thành phần đất, nước, gió, lửa, như nạn động đất, lũ lụt, sóng thần, cuồng phong, hỏa hoạn v.v... Gọi là thiên tai, nhưng không phải tự nhiên không mà có, đều do nhân duyên. Do ý nghĩ và hành động độc ác của chúng ta đã từng gieo trong quá khứ, cùng những nguyên nhân đến từ ngoại cảnh. Lợi ích đọc tụng kinh này không thể nghĩ bàn. Lời kinh nói rằng dù mang vàng ngọc châu báu nhiều bằng số lượng vi trần trong Thái Bình Dương cũng dường cho vô lượng Phật đà, công đức ấy vẫn không thể sánh với công đức đọc tụng dù chỉ vài dòng Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim.

Đọc tụng kinh này sẽ đưa ta đến với quả giác ngộ. Công đức đọc tụng kinh này nhiều đến nỗi mọi việc đều trở nên suông sẻ, đời sống thuận tiện dễ dàng, muốn gì được nấy, đều nhờ năng lực tịnh nghiệp và tích phúc vô cùng khó tin. Bằng cách

này chúng ta có thể giúp vô lượng chúng sinh thoát biển rộng khổ đau sinh tử, đưa chúng sinh đến bờ giác ngộ. Vậy ở đây, Thầy xin chắp cả hai tay, cầu khẩn các con hãy vì niềm an vui phúc lợi cõi thế gian này mà đọc tụng Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim, càng nhiều càng tốt.

–Lama Zopa Rinpoche–

Hồi hướng:

Cho chư Chân Sư và Chính Pháp được trường tồn trên đất này;

Cho việc làm vì chúng sinh của chư vị luôn được suông sẻ chón vánh;

Cho quốc thái dân an, khắp nơi trên cõi thế đều thoát nạn chiến tranh, bạo động, thiên tai, tật dịch, đói kém, cho mọi người được bình an, hạnh phúc, thịnh vượng, cát tường.

Nguyện Bồ Đề tâm, vô vản trân quý.

Nơi nào chưa có, nguyện sẽ nảy sinh.

Nơi nào đã sinh, nguyện không thoái chuyển.  
Vĩnh viễn tăng trưởng không bao giờ ngừng.

Chúng ta sẽ đọc bản kinh do Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Trí Quang chuyển Việt ngữ (Sau khi viên tịch lúc làm lễ trà tỳ Ngài có lưu lại Xá-lợi đỉnh cốt). Thật vô cùng may mắn có được bản dịch như thế này để đọc tụng.

Tạ ơn Ân sư đưa chúng con vào với Ánh Sáng Hoàng Kim, pháp hội vĩ đại, cảnh giới rạng ngời, hộ trì lớn lao.

Với lời nguyện cát tường,

Đệ tử Hồng Như

16 tháng 8 năm 2018

Nghi Thức Sám Hối Đơn Giản Trước Khi Tụng  
Kinh

HT. Thích Trí Quang dịch giải

Nguồn: Bản Hoa dịch của ngài Nghĩa Tịnh

*Phân Một:*

## TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

“Án lam sa ha”. (7 lần)

## TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

“Án sa phạ bà phạ, thuật đà sa phạ, đạt ma sa phạ,  
bà phạ thuật độ hám”. (7 lần)

*(rồi quì xuống, đọc lời cúng hương)*

Nguyện hương vân này

Khắp cả pháp giới,

Hiến cúng chư Phật

Hiến cúng Phật Pháp

Hiến cúng Bồ Tát

Độc giác Thanh văn,

Duyên khởi ánh sáng

Thi thố việc Phật:

Xông cho chúng sinh

Phát tâm Bồ Đề,

Viễn ly vọng nghiệp

Viên thành Phật đạo.

*(Xá 1 xá rồi tác bạch lời cầu nguyện: )*

Hôm nay con tên ....., pháp danh ....., nguyện vì bản thân, vì thân nhân, vì mọi người, vì tất cả chúng sinh, mà trì tụng kinh Ánh Sáng Hoàng Kim. Trước khi trì tụng, con xin sám hối y như kinh dạy.

*( Chú ý: Vì thân nhân và vì mọi người là nói chung. Khi vì ai đích thị thì phải nói tên ra. Phần trong ngoặc đơn in nghiêng này chỉ cần nhẩm thầm để hiểu cách lễ bái và đọc tụng không cần đọc thành lời nếu là chỉ dẫn vào đầu đề mục !).*



## **PHÁT NGUYỆN SÁM HỐI VỚI TRỜI ĐẤT**

- *Ngọc Hoàng Thượng Đế ở tầng trời 36 Tới Đại Niết Bàn là người cai quản sự sống trên Trái Đất và 36 tầng trời phía dưới trong các Đại Thiên phía dưới trong toàn vũ trụ là Vị đầu tiên sinh ra trong vũ trụ có sự sống sơ khai đầu tiên hàng trăm, nghìn tỷ năm trong quá khứ tìm xem biểu đồ 36 tầng trời để xem chi tiết.*
- *Mẹ Diêu Trì Kim Mẫu là vị thứ 2 có mặt trong vũ trụ có sự sống đầu tiên sau Đức Thượng Đế là người tạo ra Trái Đất và cai quản Trái Đất ban cho sinh linh sự sống muôn vật trên Trái Đất cùng với các vị thiên chủ trong Mặt Trời và Mặt Trăng hỗ trợ và điều khiển sự sống cho các chúng sinh phát triển trong hệ Mặt Trời hoạt động một cách khoa học và trình tự (Tìm hiểu thêm về sự hình thành sự sống của Trái Đất và các thiên chủ trong Mặt Trời và Mặt Trăng có trong Kinh Trường A Hàm Tập 2, Kinh Thế Ký:*

*Phẩm 1. Châu Diêm-Phù-Đề, Kinh Trường Bộ 2: Phẩm Kinh Khởi Thế Nhân Bốn, Kinh Trường A Hàm tập 2, Kinh Sám Địa Mẫu - Từ Bi Cứu Khổ và Kinh Sám Địa Mẫu - Hóa Sanh Muôn Loài để hiểu rõ hơn về các cõi có sự sống xung quanh Trái Đất.*

## **THIỆT NGŨ PHỤC TÀ.**

### **CHUẨN ĐỀ PHẬT MẪU MINH VƯƠNG.**

Quy mạng lễ tất dạ.

Thiệt minh chú đại thần.

Kinh vang tâm diệt động.

Ma tà bất động tâm.

Thiên chúng cùng chư Thánh.

Thần lực hộ bình an.

Chuẩn Đề Phật Mẫu tất lai ngộ.

Gia hộ đệ tử phục tâm ma.

Thiệt Ngũ Chuẩn Đề Đà La Ni.

Khể Thủ Quy-Y Tô-Tất-Đế,

Đầu Diện Đánh Lễ Thất Cu Chi.

Ngã Kim Xưng Tán Đại Chuẩn-Đề,

Duy Nguyện Từ Bi Thùy Gia Hộ.

Nam-Mô Tát Đa Nắm Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề,

Cu Chi Nắm, Đát Diệt Tha.

Án, Chiết Lệ Chủ Lệ Chuẩn-Đề, Ta Bà Ha.

(Tùy sức đọc được bao nhiêu biến)

(Đọc nhiều càng tốt 21,108,1080)

Nếu có Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, hay Ưu bà di nào thọ trì đà la ni này và đọc tụng đủ 800.000 biến, thời năm tội vô gián cùng tất cả những nghiệp tội đã tạo từ vô lượng kiếp đến nay sẽ đều tiêu diệt. Ở mọi nơi sinh ra, họ đều gặp chư Phật và Bồ-tát. Họ sẽ có được tất cả các vật dụng như mong muốn. Đời đời họ sẽ thường được xuất gia và thọ trì trọn vẹn luật nghi tịnh giới của Bồ-tát. Họ sẽ thường sinh vào cõi trời người, không đọa vào ác thú, và luôn có chư thiên hộ vệ.

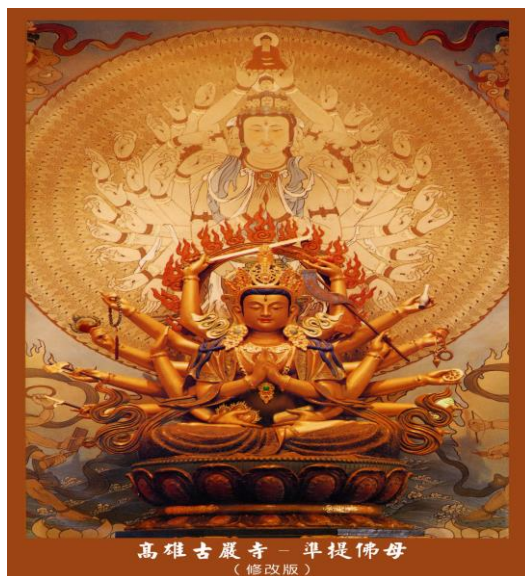
Nếu có thiện nam tín nữ nào tụng trì đà-la-ni này, thì gia đình của họ sẽ không gặp tai nạn và

bệnh tật não hại. Mọi việc làm của họ sẽ thuận lợi. Lời nói của họ sẽ được mọi người tin tưởng.

Nếu có ai tụng chú này đủ 100.000 biến, thời ở trong mộng họ sẽ thấy được chư Phật, Bồ-tát, Thanh Văn, hay Duyên Giác, và còn tự thấy trong miệng ói ra vật đen.

Nếu ai phạm trọng tội thì hãy tụng đủ 200.000 biến, thời ở trong mộng họ cũng thấy chư Phật Bồ-tát và cũng tự thấy mình ói ra vật đen.

Nếu ai phạm năm tội ngũ nghịch thì sẽ không có mộng lành như thế. Trong trường hợp đó, họ phải nên tụng đủ 700.000 biến, thời sẽ được điềm tượng như ở trước. Hoặc cho đến ở trong mộng, họ tự thấy mình ói ra vật màu trắng tựa như là cháo sệt. Phải biết đây là dấu hiệu thanh tịnh và tội của người ấy đã diệt trừ.



## *Phần Hai:*

*(Trước hết kính lạy Tam bảo)*

Nhất tâm đánh lễ giáo chủ kinh Ánh Sáng Hoàng Kim là đức Bản sư Thích ca Mâu-ni thế tôn, cùng với hết thầy Phật bảo (1 lạy).

Nhất tâm đánh lễ kinh Ánh Sáng Hoàng Kim cùng với hết thầy Pháp bảo (1 lạy).

Nhất tâm đánh lễ liệt vị Bồ tát, Độc giác, Thanh văn trong pháp hội Ánh Sáng Hoàng Kim, cùng với hết thầy Tăng bảo (1 lạy).

*(Rồi qui xuống đọc 3 lần lời sám hối sau đây: )*

Kính lạy đức Thích ca mâu ni, bậc Như lai, Ứng cúng, Chính biến tri, là đấng Thế tôn của con. Xin đức Thế tôn từ bi nhiếp thọ cho con, chứng minh cho con sám hối ác nghiệp. Vì hoặc chướng và vì báo chướng, con đã tạo ra bao nhiêu nghiệp chướng. Thân làm, miệng nói, ý nghĩ, toàn là phi Chính Pháp. Ngày nay con xin sám hối tất cả, nguyện cắt đứt sự liên tục của ác nghiệp. Ngưỡng nguyện Thế tôn da trì cho con vượt qua mọi nghịch cảnh, thắng



được mọi thói quen, chí hướng thượng không thoái lui, tâm tu hành không suy giảm, trừ sạch nghiệp chướng, thể hội pháp thân.

*(\* Bổ xung thêm phần này theo phong tục Việt Nam admin Truyện Phật Giáo xin bổ xung thêm phần cuối cho đầy đủ cách xưng hô thứ bậc trong gia tiên tại gia:)*

\* Con lại xin thay cho quan Thần Linh Bản Thổ, Quan đương xứ thổ địa chính thần, Thổ địa Ngũ phương Long mạch Tôn thần, *Ngài đông trù Tư mệnh Táo phủ Thần quân*, Các Chư vị Tôn Thần, Cửu Huyền Thất Tổ, Cao tổ phụ, cao tổ mẫu. Tằng tổ phụ, tằng tổ mẫu. Tổ Cô, Ông Mãnh, (Ông nội, bà nội và ông ngoại bà ngoại chết rồi thì xưng: Nội tổ khảo, nội tổ tỷ; Ngoại tổ khảo, ngoại tổ tỷ), (chú bác, cô dì đã chết: Bá, Thúc huynh đệ, Cô Di, Tỷ Muội) nội ngoại gia tiên đôi bên của gia tộc dòng họ...

\* Con xin thay cho Ông, bà, bác, chú, cô, dì, cậu, thím, đa sinh phụ mẫu, vợ, chồng, con cái, anh, chị, em, cháu, chắt, thân nhân hiện tiền... nhiều đời

nhiều kiếp, mọi người có duyên và không có duyên với con, tất cả chúng sinh hữu tình, vô tình biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, thập phương thế giới, oan gia trái chủ của con từ vô thủy kiếp cho tới nay.

\* Con xin thay cho anh linh, chiến sĩ trận vong, hương linh, vong linh đồng bào tử nạn qua các chiến nạn, các Thai Nhi sút xảo, hoạn tử, uổng tử, sản nạn hoặc do các bà mẹ đã từng phá thai, sảy thai.. chết yểu, trên khắp mười phương thế giới cùng trong mảnh đất này và tiên chủ hậu chủ trong gia đình con, thập nhị loại cô hồn trong mười phương thế giới mà sám hối như vậy.

Nếu được bao nhiêu công đức con xin hồi hướng cho tất cả Chư Phật, chư Bồ Tát, chư vị Ân Sư trong mười phương cùng các chúng sinh trên và các quý liên hữu đồng tu đã hoan hỷ hỗ trợ cùng con tu hành để chúng ta cùng tu tập sửa chữa lỗi lầm đã tạo sách tấn cùng nhau Tụng Kinh Đại Thừa, niệm Phật hiệu A Di Đà Phật Cầu Vãng Sinh về Tây Phương Cực Lạc Quốc. Ngưỡng mong

Thế tôn, bậc Như lai, Ứng cúng, Chính biến tri, từ  
bi da trì cho sự sám hối của con được thành tựu.

*(Đứng dậy lạy Phật)*

***(Danh hiệu 410 Vị Phật và Bồ Tát theo thứ tự chữ cái vần A-X)***

- 1. Nam Mô Huyền Khung Cao Thượng Đế Đại Thiên Tôn.**
- 2. Nam Mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Đại Từ Tôn.**
- 3. Nam Mô A Di Đà Phật. Quy Y Ngài Con diệt được 8 tỷ kiếp trọng tội sinh tử trong một niệm thanh tịnh.**
- 4. Nam Mô Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.**
- 5. Nam Mô Thượng Đẳng Thần Nữ Oa Nương Nương.**
- 6. Nam Mô Đương Lai Di Lạc Tôn Phật.**
- 7. Kính Lạy Hết Thủy Các Đức Như Lai.**

8. **Kính Lạy Tất Cả Các Vị Bồ Tát, Độc Giác, Thanh Văn.**
9. **Nam Mô A Nu Ná Bồ Tát.**
10. **Nam Mô An Lập Hạnh Bồ Tát.**
11. **Nam Mô Bà Tha Tử Phật.**
12. **Nam Mô *Bắc Phương Cổ Thanh Âm Thế Giới* Hiện Vô Ngu Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội hủy báng đại lực Bồ Tát.**
13. **Nam Mô *Bắc Phương Diệu Bảo Thế Giới* Tu Di Sơn Vương Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội phạm các giới nguyên.**
14. **Nam Mô *Bắc Phương Hữu Lực Thế Giới* Vô Lượng Cúc Quang Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội hủy phá tháp Phật.**

- 15. Nam Mô Bắc Phương Thế Giới Thành Tựu Phật.**
- 16. Nam Mô Bắc Phương Thế Giới Vân Tụ Tại Vương Phật.**
- 17. Nam Mô *Bắc Phương Tịnh Căn Lực Thế Giới* Hồng Diêm Đế Tràng Vương Phật. Quy y Ngài Con diệt được các ác nghiệp do tật đố gây nên.**
- 18. Nam Mô Bách Kim Quang Tạng Phật.**
- 19. Nam Mô Bảo Cái Chiếu Không Tụ Tại Lực Vương Phật.**
- 20. Nam Mô Bảo Chương Bồ Tát.**
- 21. Nam Mô Bảo Diêm Phật.**
- 22. Nam Mô Bảo Đức Phật.**
- 23. Nam Mô Bảo Kế Như Lai.**
- 24. Nam Mô Bảo Kiết Tường Phật.**



- 25. Nam Mô Bảo Liên Hoa Diệu Trụ Sơn Vương Phật.**
- 26. Nam Mô Bảo Liên Hoa Du Bộ Phật.**
- 27. Nam Mô Bảo Liên Hoa Phấn Tấn Phật.**
- 28. Nam Mô Bảo Liên Hoa Thiện Trụ Kiên Cố Thọ Vương Phật.**
- 29. Nam Mô Bảo Nguyệt Bồ Tát.**
- 30. Nam Mô Bảo Nguyệt Đức Phật.**
- 31. Nam Mô Bảo Nhân Phật.**
- 32. Nam Mô Bảo Oai Đức Thượng Vương Phật.**
- 33. Nam Mô Bảo Tạng Như Lai.**
- 34. Nam Mô Bảo Thắng Phật.**
- 35. Nam Mô Bảo Thượng Như Lai.**
- 36. Nam Mô Bảo Tích Bồ Tát.**
- 37. Nam Mô Bảo Tràng Đăng Quang Phật.**

- 38. Nam Mô Bảo Tràng Phật, Ở Hương Nam.**
- 39. Nam Mô Bảo Tụ Phật.**
- 40. Nam Mô Bảo Tướng Như Lai. Nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, sinh tâm đại hoan hỉ, cung kính mà cúng dàng, người ấy chẳng bao lâu, sẽ xuất gia tu đạo, chứng quả A La Hán, và tiến tới Bồ Đề.**
- 41. Nam Mô Bảo Vãng Phật.**
- 42. Nam Mô Bạt Đà Bà La Bồ Tát.**
- 43. Nam Mô Bạt Đà La Bồ Tát, Cùng Năm Trăm Vị Bồ Tát.**
- 44. Nam Mô Bất Động Hoan Hỷ Quang Phật.**
- 45. Nam Mô Bất Động Phật, Ở Hương**

**Đông.**

- 46. Nam Mô Bất Động Trí Quang Phật.**
- 47. Nam Mô Bất Hưu Tức Bồ Tát.**
- 48. Nam Mô Bất Không Kiến Phật.**
- 49. Nam Mô Bạt Tha Đức Phật.**
- 50. Nam Mô Biện Tài Trang Nghiêm Tư  
Duy Như Lai.**
- 51. Nam Mô Bình Đẳng Đức Phật.**
- 52. Nam Mô Bình Đẳng Kiến Như Lai.**
- 53. Nam Mô Ca Diếp Phật.**
- 54. Nam Mô Ca Sa Tràng Như Lai. Nếu có  
người đàn ông, hay người đàn bà nào,  
được nghe thấy danh hiệu, của Đức  
Như Lai đó, sẽ thoát được sinh tử, cả  
một trăm đại kiếp.**
- 55. Nam Mô Cần Dũng Hỷ Phật.**
- 56. Nam Mô Cần Dũng Quân Phật.**

**57. Nam Mô Câu Lưu Tôn Phật.** Nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai ấy, mà dốc lòng chiêm bái, cung kính và cúng dàng, thì trong đời Hiền kiếp của một nghìn Đức Phật, người ấy được công đức, sinh làm Đại Phạm Vương, và được thụ ký cho, đạo Vô Thượng Bồ Đề.

**58. Nam Mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật.**

**59. Nam Mô Chiên Đàn Cát Tường Phật.**

**60. Nam Mô Chiên Đàn Đức Phật.**

**61. Nam Mô Chiên Đàn Lâm Phật.**

**62. Nam Mô Chính Tác Phật.**

**63. Nam Mô Cự Hải Phật.**

- 64. Nam Mô Đa Bảo Như Lai. Nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, nhất định sẽ chẳng còn, đọa vào đường ác nữa, thường hóa sinh cõi Trời, hưởng sự vui vô cùng.**
- 65. Nam Mô Đắc Cần Tinh Tấn Lực Bồ Tát.**
- 66. Nam Mô Đắc Đại Thế Bồ Tát.**
- 67. Nam Mô Đại Ái Phật.**
- 68. Nam Mô Đại Bảo Tràng Phật.**
- 69. Nam Mô Đại Bi Quang Phật.**
- 70. Nam Mô Đại Cái Phật.**
- 71. Nam Mô Đại Cúng Dường Đức Phật.**
- 72. Nam Mô Đại Cường Tinh Tấn Dũng Mạnh Phật.**
- 73. Nam Mô Đại Đăng Quang Phật.**
- 74. Nam Mô Đại Địa Phật.**

**75. Nam Mô Đại Hải Phật.**

**76. Nam Mô Đại Hương Phật.**

**77. Nam Mô Đại Kim Trụ Phật.**

**78. Nam Mô Đại Long Đức Phật.**

**79. Nam Mô Đại Lực Bồ Tát.**

**80. Nam Mô Đại Nhạo Thuyết Bồ Tát.**

**81. Nam Mô Đại Niệm Phật.**

**82. Nam Mô Đại Sinh Phật.**

**83. Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát.**

**84. Nam Mô Đại Thí Đức Phật.**

**85. Nam Mô Đại Thông Quang Phật.**

**86. Nam Mô Đại Thông Sơn Vương Như**

**Lai. Nếu có người đàn ông, hay người**

**đàn bà nào, được nghe thấy danh**

**hiệu, của Đức Như Lai đó, thì người ấy**

**sẽ được, gặp hằng sa chư Phật, được**

**các Đức Phật đó, thuyết pháp yếu**

**cho nghe, chẳng bao lâu sẽ chứng,  
thành Vô Thượng Bồ Đề.**

**87. Nam Mô Đại Thông Trí Thắng Phật.**

**88. Nam Mô Đại Tinh Tấn Phật.**

**89. Nam Mô Đại Trang Nghiêm Phật.**

**90. Nam Mô Đại Tuệ Lực Vương Phật.**

**91. Nam Mô Đại Vãng Phật.**

**92. Nam Mô Đàn Hương Cát Tường Phật.**

**93. Nam Mô Đàn Hương Công Đức Phật.**

**94. Nam Mô Đàn Hương Quang Phật.**

**95. Nam Mô Đàn Hương Quạt Trang  
Nghiêm Thắng Phật.**

**96. Nam Mô Đạo Sư Bồ Tát.**

**97. Nam Mô Đế Chủ Hỏa Diễm Phật.**

**98. Nam Mô Đế Tràng Phan Vương Phật.**

**99. Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát.**

**100. Nam Mô Diệu Âm Bồ Tát.**

**101. Nam Mô Diệu Âm Thắng Phật.**



- 102. Nam Mô Diêu Cao Lực Phật.**
- 103. Nam Mô Diêu Cao Quang Phật.**
- 104. Nam Mô Diêu Cát Tường Đại Bồ Tát.**
- 105. Nam Mô Diêu Quang Bồ Tát.**
- 106. Nam Mô Diêu Thanh Phật.**
- 107. Nam Mô Diêu Tràng Bồ Tát.**
- 108. Nam Mô Đoạn Nhất Thiết Chúng Sinh Nghi Vương Phật.**
- 109. Nam Mô *Đông Bắc Phương Diêu Hỷ Thế Giới* Thiện Du Bộ Công Đức Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội sai bảo người khác làm ác nghiệp.**
- 110. Nam Mô *Đông Bắc Phương Diêu Nghĩa Thế Giới* Quang Đức Phật. Quy y Ngài Con diệt được các ác nghiệp do sân hận gây nên.**

111. Nam Mô *Đông Bắc Phương Quang*  
*Nghiêm Thế Giới Bảo Nguyệt Phật.*  
*Quy y Ngài Con diệt được tội giết mẹ.*
112. Nam Mô *Đông Nam Phương Long*  
*Biến Mãn Thế Giới Long Tôn Vương*  
*Phật. Quy Y Ngài Con diệt được tất cả*  
*các nghiệp bất thiện tích tập trên 8*  
*kiếp.*
113. Nam Mô *Đông Nam Phương Phạm*  
*Biến Thế Giới Tịnh Quang Du Hí Thần*  
*Thông Phật. Quy y Ngài Con diệt được*  
*tất cả các nghiệp bất thiện tích tập*  
*trên 1.000 kiếp.*
114. Nam Mô *Đông Nam Phương Vô Ưu*  
*Thế Giới Thanh Tịnh Thi Phật. Quy y*  
*Ngài Con diệt được tất cả các nghiệp*  
*bất thiện tích tập trên 10.000 kiếp.*

- 115. Nam Mô Đông Phương Bảo Nghiêm  
Thế Giới Bảo Quang Phật. Quy Y Ngài  
Con diệt được tất cả các nghiệp bất  
thiện tích tập trên 25.000 kiếp.**
- 116. Nam Mô Đông Phương Đức Thắng  
Thế Giới Thiện Du Bộ Phật. Quy y  
Ngài Con diệt được tội vu không.**
- 117. Nam Mô Đông Phương Thế Giới  
A Súc Bệ Phật.**
- 118. Nam Mô Đông Phương Thế Giới  
A Súc Phật.**
- 119. Nam Mô Đông Phương Thế Giới Tu  
Di Đảnh Phật.**
- 120. Nam Mô Đông Phương Trưởng Hoa  
Thế Giới Công Đức Hoa Phật. Quy y  
Ngài Con diệt được tất cả các nghiệp  
bất thiện tích tập trên 100.000 kiếp.**
- 121. Nam Mô Đông Phương Vô Ngại Thế**

***Giới Thanh Tịnh Phật. Quy y Ngài Con  
diệt được tội với ác tâm làm thân Phật  
chảy máu.***

**122. Nam Mô Đông Tử Hiền Bồ Tát.**

**123. Nam Mô Đông Tử Kiết Tường Bồ Tát.**

**124. Nam Mô Đông Tử Trụ Bồ Tát.**

**125. Nam Mô Đức Ba Đầu Ma Thắng Như  
Lai. Nếu có người đàn ông, hay người  
đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu,  
của Đức Như Lai đó, dù chỉ là một lần,  
thoảng qua tai rồi quên, người đó được  
công đức, nghìn lần sinh lên trời,  
huống chi lại dốc lòng, trì danh Đức  
Phật đó.**

**126. Nam Mô Đức Diệu Thanh Như Lai.**

**127. Nam Mô Đức Mãn Nguyệt Như Lai.**

**128. Nam Mô Đức Nguyệt Diện Như Lai.**

**129. Nam Mô Đức Sơn Vương Như Lai.**

130. Nam Mô Đức Tạng Bồ Tát.
131. Nam Mô Đức Tịnh Danh Vương Phật.
132. Nam Mô Đức Tịnh Nguyệt Như Lai.
133. Nam Mô Đức Trí Thắng Như Lai.
134. Nam Mô Đức Trí Thành Tựu Phật.
135. Nam Mô Đức Vô Thượng Như Lai.
136. Nam Mô Dũng Kiện Cát Tường Phật.
137. Nam Mô Dũng Kiện Tiến Phật.
138. Nam Mô Dũng Thí Bồ Tát.
139. Nam Mô Dực Sư Lưu Ly Quang  
Vương Phật.
140. Nam Mô Dực Thượng Bồ Tát.
141. Nam Mô Dực Vương Bồ Tát.
142. Nam Mô Dực Vương Quân Bồ Tát.
143. Nam Mô Dưỡng Đức Phật.
144. Nam Mô Giới Vương Phật.
145. Nam Mô *Hạ Phương Ly Vọng Thế*  
*Giới Đấu Chiến Thắng Phật. Quy Y*

***Ngài Con diệt được các ác nghiệp do  
kiêu mạn gây nên.***

**146. Nam Mô Hạ Phương Trần Biến Mãn  
Thế Giới Vô Cấu Phật. Quy y Ngài Con  
diệt được tội giết cha.**

**147. Nam Mô Hạ Phương Vô Chương Thế  
Giới Vô Ưu Đức Phật. Quy y Ngài Con  
diệt được các ác nghiệp do tham ái gây  
nên.**

**148. Nam Mô Hải Đức Quang Minh Phật.**

**149. Nam Mô Hai Muôn Đức Phật. Cùng  
Họ Phả La Đa, Đông Hiệu Nhật  
Nguyệt Đăng Minh Phật.**

**150. Nam Mô Hai Muôn Ưc Đông Hiệu Oai  
Âm Vương Phật.**

**151. Nam Mô Hai Nghìn Ưc Đông Hiệu  
Nhật Nguyệt Đăng Minh Phật, (200 tỷ  
lạy).**

**152. Nam Mô Hai Nghìn Úc Đông Hiệu**

**Vân Tụ Tại Đấng Vương Phật, (200 tỷ  
lạ).**

**153. Nam Mô Hải Phật.**

**154. Nam Mô Hàng Phục Chúng Ma  
Vương Phật.**

**155. Nam Mô Hảo Ý Hoa Quang Phật.**

**156. Nam Mô Hậu Đức Phật.**

**157. Nam Mô Hiền Cát Tường Phật.**

**158. Nam Mô Hiền Thiện Thủ Phật.**

**159. Nam Mô Hoa Cát Tường Phật.**

**160. Nam Mô Hoa Đức Bồ Tát.**

**161. Nam Mô Hoa Nghiêm Quang Như  
Lai.**

**162. Nam Mô Hoa Tràng Phật.**

**163. Nam Mô Hoa Tụ Phật.**

**164. Nam Mô Hoắc Diệp Đàn Hương Phật.**



- 165. Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Như Ý Bảo  
Tích Phật.**
- 166. Nam Mô Hồng Diệm Đế Tràng Vương  
Phật.**
- 167. Nam Mô Hư Không Bảo Hoa Quang  
Phật.**
- 168. Nam Mô Hư Không Tạng Đại Bồ Tát.**
- 169. Nam Mô Hương Tích Vương Như Lai.**
- 170. Nam Mô Hương Tượng Phật.**
- 171. Nam Mô Kiên Cố Cát Tường Phật.**
- 172. Nam Mô Kiên Cố Phật.**
- 173. Nam Mô Kiên Mãn Bồ Tát.**
- 174. Nam Mô Kim Cái Bảo Tích Phật.**
- 175. Nam Mô Kim Cang Bất Hoại Phật.**
- 176. Nam Mô Kim Cang Kiên Cố Năng Tội  
Phật.**
- 177. Nam Mô Kim Cang Lao Cường Phổ  
Tán Kim Quang Phật.**

- 178. Nam Mô Kim Cang Quân Bồ Tát.**
- 179. Nam Mô Kim Cang Thủ Đại Bồ Tát.**
- 180. Nam Mô Kim Cang Vương Phật.**
- 181. Nam Mô Kim Hải Quang Phật.**
- 182. Nam Mô Kim Hoa Quang Phật.**
- 183. Nam Mô Kim Hoa Quang Tràng Phật.**
- 184. Nam Mô Kim Quang Bồ Tát.**
- 185. Nam Mô Kim Tạng Bồ Tát.**
- 186. Nam Mô Kim Tràng Quang Phật.**
- 187. Nam Mô Liên Hoa Đức Phật.**
- 188. Nam Mô Liên Hoa Sinh Phật.**
- 189. Nam Mô Liên Hoa Tạng Phật.**
- 190. Nam Mô Liên Hoa Thắng Như Lai.**
- 191. Nam Mô Liên Hoa Tràng Phật.**
- 192. Nam Mô Linh Thụy Hoa Thù Thắng  
Vương Phật.**
- 193. Nam Mô Long Chủng Thượng Tôn  
Vương Phật.**

- 194. Nam Mô Long Đức Phật.**
- 195. Nam Mô Long Hộ Cứu Tế Phật.**
- 196. Nam Mô Long Nữ Phật.**
- 197. Nam Mô Long Tự Tại Vương Phật.**
- 198. Nam Mô Luân Nghĩa Phật.**
- 199. Nam Mô Lưu Ly Trang Nghiêm  
Vương Phật.**
- 200. Nam Mô Ly Cấu Phật.**
- 201. Nam Mô Mãn Nguyệt Bồ Tát.**
- 202. Nam Mô Mãn Nguyệt Phật.**
- 203. Nam Mô Maṇi Tạng Phật.**
- 204. Nam Mô Mật Hương Thụ Phật.**
- 205. Nam Mô Minh Đức Như Lai, Ở Hương  
Dưới,**
- 206. Nam Mô Mộc Hương Phật.**
- 207. Nam Mô Một Đà Da.**

- 208. Nam Mô Mười Phương Hoá Thân Bản  
Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Quy Y Ngài  
Con diệt được tất cả các nghiệp Bất  
Thiện tích tập trên 10.000 kiếp.**
- 209. Nam Mô *Nam Phương Dũng Biến  
Mãn Thế Giới* Tinh Tấn Quân Phật.  
*Quy y Ngài Con diệt được các ác  
nghiệp thuộc về khẩu.***
- 210. Nam Mô *Nam Phương Liên Hoa  
Trang Nghiêm Thế Giới* Liên Hoa  
Quang Du Hí Thần Thông Phật. Quy y  
Ngài Con diệt được tất cả các nghiệp  
*bất thiện tích tập trên 7 kiếp.***
- 211. Nam Mô *Nam Phương Quang  
Nghiêm Thế Giới* Chu Táp Trang  
Nghiêm Công Đức Phật. Quy y Ngài  
*Con diệt được tội vui với ác nghiệp.***

**212. Nam Mô Nam Phương Thế Giới Bảo Sinh Phật.**

**213. Nam Mô Nam Phương Thế Giới Hư Không Trụ Phật.**

**214. Nam Mô Nam Phương Thế Giới Thường Diệt Phật.**

**215. Nam Mô *Nam Phương Vô Cấu Thế Giới* Ta Lưu Na Phật. *Quy y Ngài Con diệt được tội làm ô nhiễm Tỳ Khưu Ni hoặc các bậc A La Hán.***

**216. Nam Mô Năng Nhân Tịch Tĩnh Phật.**

**217. Nam Mô Ngôn Vô Tận Phật.**

**218. Nam Mô Nguyệt Diện Phật.**

**219. Nam Mô Nguyệt Đức Phật.**

**220. Nam Mô Nguyệt Quang Bồ Tát.**

**221. Nam Mô Nguyệt Quang Phật.**

**222. Nam Mô Nguyệt Thượng Cảnh Giới Phật.**

**223. Nam Mô Nhật Nguyệt Châu Quang Phật.**

**224. Nam Mô Nhật Nguyệt Đăng Minh Phật.** (Tiên thân là cha của 8 vị vương tử, vị thành Phật sau cùng là Phật Nhiên Đăng).

**225. Nam Mô Nhật Nguyệt Quang Phật.**

**226. Nam Mô Nhật Nguyệt Tinh Minh Đức Phật.**

**227. Nam Mô Nhật Tạng Phật.**

**228. Nam Mô Nhất Thiết Chúng Sinh Hỷ Kiến Bồ Tát.**

**229. Nam Mô Nhất Thiết Pháp Thường Mãn Vương Phật.**

**230. Nam Mô Nhất Thiết Thế Gian Nhạo Kiến Thượng Đại Tinh Tấn Phật.**

**231. Nam Mô Nhiên Đăng Phật.**

**232. Nam Mô Niệm Cát Tường Phật.**

**233. Nam Mô Niệm Phật.**

**234. Nam Mô Oai Âm Vương Phật.**

**235. Nam Mô Pháp Thắng Vương Phật.**

**236. Nam Mô Pháp Thượng Bồ Tát.**

**237. Nam Mô Phật Thiên Phật.**

**238. Nam Mô Phổ Biến Chiếu Diệu Trang  
Nghiêm Cát Tường Phật.**

**239. Nam Mô Phổ Cái Phật.**

**240. Nam Mô Phổ Đức Phật.**

**241. Nam Mô Phổ Đức Tượng Phật.**

**242. Nam Mô Phổ Dũng Bồ Tát.**

**243. Nam Mô Phổ Hiền Đại Bồ Tát.**

**244. Nam Mô Phổ Hiện Sắc Thân Quang  
Phật.**

**245. Nam Mô Phổ Kiến Phật.**

**246. Nam Mô Phổ Liên Hoa Phật.**

**247. Nam Mô Phổ Minh Phật.**

**248. Nam Mô Phổ Quang Phật.**

**249. Nam Mô Phổ Tịnh Phật.**

**250. Nam Mô Phổ Xả Phật.**

**251. Nam Mô Phú Sāla Thọ Phật.**

**252. Nam Mô Phương Đông Bắc Thế Giới  
Hoại Nhất Thiết Thế Gian Bồ Úy Phật.**

**253. Nam Mô Phương Đông Nam Thế Giới  
Sư Tử Âm Phật.**

**254. Nam Mô Phương Đông Nam Thế Giới  
Sư Tử Tướng Phật.**

**255. Nam Mô Phương Tây Nam Thế Giới  
Đế Tướng Phật.**

**256. Nam Mô Phương Tây Nam Thế Giới  
Phạm Tướng Phật.**

**257. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Bảo Ý.**

**258. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Hưởng  
Ý.**

**259. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Hữu Ý.**

**260. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Pháp Ý.**



- 261. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Tăng Ý.**
- 262. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Thiện Ý.**
- 263. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Trừ  
Nghi Ý.**
- 264. Nam Mô Quá Khứ Vương Tử Vô  
Lượng Ý.**
- 265. Nam Mô Quan Sát Vô Úy Tự Tại  
Vương Như Lai.**
- 266. Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát.**
- 267. Nam Mô Quán Thế Đăng Phật.**
- 268. Nam Mô Quán Tự Tại Đại Bồ Tát.**
- 269. Nam Mô Quang Cát Tường Phật.**
- 270. Nam Mô Quang Chiếu Trang Nghiêm  
Tướng Bồ Tát.**
- 271. Nam Mô Quảng Chúng Đức Như Lai,  
Ở Hương Trên.**
- 272. Nam Mô Quang Minh Vương Như  
Lai.**

**273. Nam Mô Quảng Niệm Phật.**

**274. Nam Mô Quảng Trang Nghiêm  
Vương Phật.**

**275. Nam Mô Sáu Nghìn Bồ Tát. Tuần Tự  
Thọ Ký Đẳng Đạo Vô Thượng Chính  
Đẳng Chính Giác.**

**276. Nam Mô Sinh Phật.**

**277. Nam Mô Sơn Hải Tuệ Tự Tại Thông  
Vương Phật.**

**278. Nam Mô Sơn Vương Phật.**

**279. Nam Mô Sư Tử Hoa Đức Phật.**

**280. Nam Mô Sư Tử Hống Như Lai. Nếu có  
người đàn ông, hay người đàn bà nào,  
được nghe thấy danh hiệu, của Đức  
Như Lai ấy, mà dốc lòng quy y, tu tập  
theo Chính Pháp, thì người ấy sẽ được,**

vô lượng các Đức Phật, khắp trong  
mười phương cõi, xoa đầu thụ ký cho,  
thẳng tiến chẳng thoái lui, đều chứng  
được Bồ Đề.

**281. Nam Mô Sư Tử Hống Tự Tại Lực  
Vương Phật.**

**282. Nam Mô Sư Tử Hương Thắng Phật.**

**283. Nam Mô Sư Tử Tràng Phật.**

**284. Nam Mô Tài Cát Tường Phật.**

**285. Nam Mô Tài Quang Minh Phật.**

**286. Nam Mô Tài Quang Phật.**

**287. Nam Mô Tám Mười Muôn Úc Na Do  
Tha Vị Đại Bồ Tát.**

**288. Nam Mô Tám Mười Úc Đại Bồ Tát.**

**289. Nam Mô Tám Muôn Bốn Nghìn Bồ  
Tát, Cùng Đến Cõi Ta Bà Với Ngài  
Diệu Âm Bồ Tát.**

**290. Nam Mô Tám Muôn Vị Đại Bồ Tát**

## **Bất Thối Chuyển.**

**291. Nam Mô Tạng Phật.**

**292. Nam Mô *Tây Bắc Phương Diệu***

*Quang Thế Giới Bảo Nguyệt Quang Phật. Quy y Ngài Con diệt được tất cả các nghiệp bất thiện tích tập trên 1 kiếp.*

**293. Nam Mô *Tây Bắc Phương Hương***

*Biển Mãn Thế Giới Chiên Đàn Công Đức Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội trộm vật của Tăng.*

**294. Nam Mô *Tây Bắc Phương Vô Tướng***

*Thế Giới Thiện Danh Xưng Công Đức Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội không làm đúng ý Phật.*

**295. Nam Mô *Tây Bắc Thế Giới Đa Ma La***

*Bạt Chiên Đàn Hương Thần Thông Phật.*

**296. Nam Mô Tây Bắc Thế Giới Tu Di  
Tướng Phật.**

**297. Nam Mô Tây Nam Phương Bảo Trang  
Nghiêm Thế Giới Tài Công Đức Phật.**

**Quy y Ngài Con diệt được ác nghiệp do  
tập khí gây nên.**

**298. Nam Mô Tây Nam Phương Viên Tịnh  
Thế Giới Thủy Thiên Phật. Quy y Ngài  
Con diệt được tội giết Bồ Tát.**

**299. Nam Mô Tây Phương Biến Tịnh  
Quang Thế Giới Bảo Hỏa Phật. Quy y  
Ngài Con diệt được tội phá hòa hợp  
Tăng.**

**300. Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế  
Giới Tam Thập Lục Vạn ức, Nhất Thập  
Nhất Vạn, Cửu Thiên Ngũ Bá Đồng  
Danh Đồng Hiệu Đại Từ Đại Bi Phổ Độ  
Chúng Sinh A Di Đà Phật.**

- 301. Nam Mô Tây Phương Diệu Lạc Thế Giới Kiên Đức Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội giết các bậc hữu học.**
- 302. Nam Mô Tây Phương Hoan Hỷ Thế Giới Tinh Tấn Hỷ Phật. Quy y Ngài Con diệt được các ác nghiệp thuộc về ý.**
- 303. Nam Mô Tây Phương Thắng Đức Thế Giới Bảo Hoa Du Bộ Phật. Quy y Ngài Con diệt được tội xả bỏ Chính Pháp.**
- 304. Nam Mô Tây Phương Thế Giới A Di Đà Phật.**
- 305. Nam Mô Tây Phương Thế Giới Độ Nhất Thiết Thế Gian Khổ Nã Phật.**
- 306. Nam Mô Tây Phương Viên Tịch Thế Giới Đức Niệm Phật. Quy y Ngài Con diệt được các ác nghiệp thuộc về thân.**
- 307. Nam Mô Thắng Đức Phật.**

- 308. Nam Mô Thanh Liên Hương Phật.**
- 309. Nam Mô Thanh Tịnh Vương Phật.**
- 310. Nam Mô Thế Tịnh Quang Phật.**
- 311. Nam Mô Thi Khí Phật.**
- 312. Nam Mô Thiện An Bồ Tát.**
- 313. Nam Mô Thiên Cổ Âm Vương Phật, Ở  
Hương Bắc.**
- 314. Nam Mô Thiên Cúng Dường Phật.**
- 315. Nam Mô Thiện Kiến Bồ Tát.**
- 316. Nam Mô Thiện Kiến Phật.**
- 317. Nam Mô Thiện Quang Vô Cấu Xưng  
Vương Như Lai.**
- 318. Nam Mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu  
Tôn Trí Vương Phật.**
- 319. Nam Mô Thiện Trụ Phật.**
- 320. Nam Mô Thiện Tuệ Đại Bồ Tát.**
- 321. Nam Mô Thiện Xưng Danh Hiệu Cát  
Tường Phật.**

**322. Nam Mô Thiên Ý Phật.**

**323. Nam Mô Thường Bất Khinh Bồ Tát.**

**324. Nam Mô Thường Chiếu Diệu Phật.**

**325. Nam Mô Thường Đê Bồ Tát.**

**326. Nam Mô Thường Đức Phật.**

**327. Nam Mô Thượng Hạnh Bồ Tát.**

**328. Nam Mô Thượng Hạnh Ý Bồ Tát.**

**329. Nam Mô Thường Nhạo Đức Phật.**

**330. Nam Mô Thượng Phương Hư Không**

**Tạng Thế Giới Kim Cương Bất Hoại**

**Phật. Quy Y Ngài Con diệt được tất cả**

**các nghiệp bất thiện tích tập trên**

**10.000 kiếp.**

**331. Nam Mô *Thượng Phương Ly Trước***

***Thế Giới Na La Diên Phật.***

**Quy y Ngài Con diệt được tất cả các**

**nghiệp bất thiện tích tập trên 10.000**

**kiếp.**



- 332. Nam Mô Thượng Phương Quang  
Thắng Thế Giới Dũng Thí Phật. Quy y  
Ngài Con diệt được tội giết A La Hán.**
- 333. Nam Mô Thường Quán Phật.**
- 334. Nam Mô Thường Quang Tràng Phật.**
- 335. Nam Mô Thường Tấn Hoa Phật.**
- 336. Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát.**
- 337. Nam Mô Thủy Vương Phật.**
- 338. Nam Mô Tịch Diệt Tràng Phật.**
- 339. Nam Mô Tịnh Danh Vương Phật.**
- 340. Nam Mô Tịnh Đức Phật.**
- 341. Nam Mô Tịnh Hạnh Bồ Tát.**
- 342. Nam Mô Tịnh Hạnh Phật.**
- 343. Nam Mô Tịnh Hoa Tú Vương Trí  
Phật.**
- 344. Nam Mô Tịnh Nguyệt Phật.**
- 345. Nam Mô Tịnh Nguyệt Quang Xưng  
Tướng Vương Như Lai.**

- 346. Nam Mô Tịnh Nhãn Bồ Tát.**
- 347. Nam Mô Tinh Tấn Đức Phật.**
- 348. Nam Mô Tịnh Tạng Bồ Tát.**
- 349. Nam Mô Tịnh Thân Phật.**
- 350. Nam Mô Tịnh Thí Phật.**
- 351. Nam Mô Tối Thắng Vương Như Lai.**
- 352. Nam Mô Tối Thượng Phật.**
- 353. Nam Mô Tràng Đức Phật.**
- 354. Nam Mô Trang Nghiêm Vương Bồ  
Tát.**
- 355. Nam Mô Trí Phật.**
- 356. Nam Mô Trí Thắng Phật.**
- 357. Nam Mô Trí Thành Tựu Phật.**
- 358. Nam Mô Trí Tích Bồ Tát.**
- 359. Nam Mô Trí Tràng Phật.**
- 360. Nam Mô Trí Tuệ Thắng Phật.**
- 361. Nam Mô Trung Ương Thế Giới Tỳ Lô  
Giá Na Phật.**

- 362. Nam Mô Từ Lực Vương Phật.**
- 363. Nam Mô Từ Tạng Phật.**
- 364. Nam Mô Từ Thị Tiên Quang Phật.**
- 365. Nam Mô Tú Vương Hoa Bồ Tát.**
- 366. Nam Mô Tuệ Cự Chiếu Phật.**
- 367. Nam Mô Tuệ Tràng Thắng Vương Phật.**
- 368. Nam Mô Tuệ Uy Đăng Vương Phật.**
- 369. Nam Mô Tung Quảng Bà Tha Vương Phật.**
- 370. Nam Mô Tung Quảng Vương Phật.**
- 371. Nam Mô Tượng Đức Phật.**
- 372. Nam Mô Tỳ Bà Thi Như Lai.** Nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, thì ở đời sau này, mãi mãi xa đường ác, thường sinh trong Trời Người, hưởng các sự vui vẻ.

**373. Nam Mô Tỳ Đầu Đức Phật.**

**374. Nam Mô Tỳ Xá Phù Phật.**

**375. Nam Mô Uy Đức Phật.**

**376. Nam Mô Vân Lô Âm Tú Vương Hoa  
Trí Phật.**

**377. Nam Mô Vân Lô Âm Vương Phật.**

**378. Nam Mô Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương  
Tử Bồ Tát.**

**379. Nam Mô Vị Lai Cự Túc Thiên Vạn  
Quang Tướng Phật.**

**380. Nam Mô Vị Lai Đa Ma La Bạt Chiên  
Đàn Hương Phật.**

**381. Nam Mô Vị Lai Danh Tướng Phật.**

**382. Nam Mô Vị Lai Đạo Thất Bảo Hoa  
Phật.**

**383. Nam Mô Vị Lai Diêm Phù Na Đề Kim  
Quang Phật.**

- 384. Nam Mô Vị Lai Hai Ngàn Vị Phật,  
Đông Một Hiệu Bảo Tướng Phật.**
- 385. Nam Mô Vị Lai Hoa Quang Phật.**
- 386. Nam Mô Vị Lai Hoa Túc An Hành  
Phật.**
- 387. Nam Mô Vị Lai Năm Trăm Vị A La  
Hán Thành Phật, Đông Hiệu Phổ Minh  
Phật.**
- 388. Nam Mô Vị Lai Nhất Thiết Chúng  
Sinh Hỷ Kiến Phật.**
- 389. Nam Mô Vị Lai Pháp Minh Phật.**
- 390. Nam Mô Vị Lai Phổ Minh Phật.**
- 391. Nam Mô Vị Lai Quang Minh Phật.**
- 392. Nam Mô Vị Lai Sơn Hải Huệ Tự Tại  
Thông Vương Phật.**
- 393. Nam Mô Vị Lai Ta La Thọ Vương  
Phật.**
- 394. Nam Mô Vị Lai Thiên Vương Phật.**

**395. Nam Mô Việt Tam Giới Bồ Tát.**

**396. Nam Mô Vô Biên Đức Phật.**

**397. Nam Mô Vô Biên Hạnh Bồ Tát.**

**398. Nam Mô Vô Biên Thân Như Lai. Nếu có ai nghe được danh hiệu tাম sinh lòng cung kính, thì nghiệp chướng liền tiêu, thoát được các khổ đau, bốn mươi kiếp sinh tử.**

**399. Nam Mô Vô Cấu Quang Minh Bảo Tràng Phật.**

**400. Nam Mô Vô Cấu Quang Minh Như Lai.**

**401. Nam Mô Vô Hoại Phật.**

**402. Nam Mô Vô Lượng Âm Thanh Vương Phật.**

**403. Nam Mô Vô Lượng Lực Bồ Tát.**

**404. Nam Mô Vô Lượng Uy Đức Phật.**

**405. Nam Mô Vô Tận Ý Đại Bồ Tát.**

**406. Nam Mô Vô Thượng Phật.**

**407. Nam Mô Vô Thượng Vương Phật.**

**408. Nam Mô Vô Ưu Cát Tường Phật.**

**409. Nam Mô Vô Úy Danh Xưng Như Lai.**

**410. Nam Mô Xả Hoa Phật.**

**Emaho Penno Penno Soha.**

**Emaho Penno Penno Soha.**

**Emaho Penno Penno Soha.**

**Emaho Penno Penno Soha.**

**Emaho Penno Penno Soha.**

**Emaho Penno Penno Soha.**

**Emaho Penno Penno Soha.**

*Phần Ba:*

*Ngồi xuống tụng kinh Ánh Sáng Hoàng Kim. Tụng theo cuốn hay tụng theo phẩm. Mỗi lần tụng đều mở đầu bằng nghi thức này, cho đến hết bộ. Nếu muốn mỗi ngày tụng 1 lần, tụng thường xuyên, thì có thể chỉ tụng phẩm*

*“Diệt trừ nghiệp chướng” (cuốn 3 phẩm 5). Khi tụng cũng mở đầu bằng nghi thức này. Bắt đầu tụng thì niệm 3 lần “Nam mô Bản sư Thích ca mâu ni thế tôn”.*

*Phần Bốn:*

Tụng kinh rồi trì minh chú Kim thắng: Nam mô, rát na, tra da da, tát da tha, kun tê, kun tê, ku sá tê, ku sá lê, ku sá lê, ích chi li, mi ti li, soa ha. Chú ý: tra da da, chữ tra đọc theo vần Pháp văn (tr-a). Trì minh chú này 7 lần, 21 lần, 49 lần, hay hơn nữa tùy ý.

*(Phần Năm Hối hướng phía cuối)*

**PHẨM 5: DIỆT TRỪ NGHIỆP CHƯỚNG  
KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG  
KINH**

**(KINH ÁNH SÁNG HOÀNG KIM)**

HT. Thích Trí Quang dịch giải

Nguồn: Bản Hoa dịch của ngài Nghĩa Tịnh



Vào lúc bảy giờ, đức Thế tôn ở nơi sự phân biệt chính xác, vào trong sự thiền định sâu xa, từ những lỗ chân lông của Ngài phóng ánh sáng lớn đầy những màu sắc. Thế giới chư Phật hiện cả trong ánh sáng ấy, nhiều đến bao nhiêu sự tính toán so sánh đều không có khả năng diễn đạt. Cái thế giới đang ở trong thời kỳ đầy cả năm sự vẩn đục này cũng được ánh sáng ấy chiếu đến. Chúng sinh trong đó, những kẻ làm mười ác nghiệp, năm tội vô gián, phỉ báng Tam bảo, bất hiếu cha mẹ, khinh dể sư trưởng và bà la môn, đáng lẽ phải sa vào địa ngục ngạ quỷ bàng sinh; những kẻ ấy nhờ ơn ánh sáng của đức Thế tôn chiếu đến chỗ họ ở. Họ thấy ánh sáng ấy rồi thì, nhờ sức mạnh của ánh sáng ấy, họ được hoan hỷ, sắc tướng toàn hảo, phúc trí trang nghiêm, thấy được chư Phật. Bảy giờ Đế thích, các chúng chư thiên, nữ thần sông Hằng, cùng các chúng khác, nhờ ánh sáng của đức Thế tôn chiếu đến một cách hiếm có, nên cùng đến chỗ Ngài, đi quanh

Ngài ba vòng, rồi lùi lại, mỗi chúng ngồi một phía. Lúc này Đế thích, vâng theo uy thần của đức Thế tôn, đứng dậy khỏi chỗ mình ngồi, vạt vạt áo của vai bên phải, gối bên phải quì xuống chấm đất, chắp tay hướng về đức Thế tôn mà thưa, rằng bạch đức Thế tôn, thiện nam hay thiện nữ làm sao nguyện cầu vô thượng Bồ Đề, tu hành đại thừa, nhiếp hóa những kẻ tà kiến thác loạn? Những kẻ đã tạo nghiệp chướng thì làm sao sám hối để trừ diệt cho được?.

Đức Thế tôn dạy Đế thích, rằng lành thay thiện nam tử, ông hỏi như vậy chính là tu hành, muốn làm cho vô lượng chúng sinh thanh tịnh giải thoát. Ông thương xót thế giới, ích lợi hết thảy. Thiện nam tử, những người đã vì nghiệp chướng mà gây tội lỗi, thì phải thúc dục lấy mình, ngày đêm sáu buổi, vạt vạt áo của vai bên phải, gối bên phải quì xuống chấm đất, chắp tay cung kính, nhất cái tâm, chuyên cái niệm, miệng tự nói rằng, con xin quì mạng kính lạy chư vị Thế tôn hiện tại mười phương, những đấng đã chứng

đắc vô thượng Bồ Đề, chuyển đẩy bánh xe Chính Pháp nhiệm mầu, bánh xe Chính Pháp chói sáng, mưa nước Pháp vĩ đại, gióng trống Pháp vĩ đại, thổi loa Pháp vĩ đại, dựng cờ Pháp vĩ đại, cầm đuốc Pháp vĩ đại, vì lợi ích yên vui cho chúng sinh mà thường thực thi pháp thí, dạy dỗ cho những kẻ mê mờ bước tới, làm cho họ được quả báo vĩ đại, thường lạc. Chư vị Thế tôn như vậy, con xin đem cả thân miệng ý mà cúi đầu qui mạng kính lạy. Chư vị Thế tôn như vậy đem tuệ giác chân thật, con mắt chân thật, sự chứng minh chân thật, sự bình đẳng chân thật, mà biết hết thấy hết thiện nghiệp ác nghiệp của chúng sinh. Từ vô thủy đến giờ, con xuôi theo dòng nước tội ác mà cùng chúng sinh tạo ra nghiệp chướng, bị tham sân si buộc chặt. Khi chưa biết Phật, khi chưa biết Pháp, khi chưa biết Tăng, khi chưa biết thiện ác, thì con do thân miệng ý mà làm năm tội vô gián, là ác tâm làm chảy máu thân Phật, phỉ báng Phật pháp, phá Tăng hòa hợp, hại A la hán, hại cha hại mẹ; con do thân ba miệng bốn ý ba

mà làm mười ác nghiệp, bằng cách tự làm, bảo người làm, thấy người làm mà mừng theo; đối với người hiền, con phỉ báng ngang ngược, dụng cụ cân lường thì dối trá, cho tà là chính, đem ẩm thực phẩm xấu mà cho người; đối với cha mẹ nhiều đời ở trong sáu đường thì con tàn hại; đối với tài vật của Thập, của Tăng bốn phương, của Tăng hiện diện, con trộm cướp, tự do sử dụng; đối với giới pháp và giáo pháp của đức Thế tôn, con không thích tuân thủ phụng hành, sư trưởng huấn dụ cũng không thuận theo, thấy ai đi theo cỗ xe Thanh văn, cỗ xe Độc giác, cỗ xe vĩ đại, thì con nhục mạ, quấy phá ; thấy ai hơn mình, con liền ganh ghét, pháp thí tài thí con tiếc lẫn cả, con để vô minh ngăn che, tà kiến mê hoặc, con không tu nhân lành mà lại tăng thêm nhân ác; con phỉ báng đến cả chư vị Thế tôn, pháp thì con nói là phi pháp, phi pháp thì con nói là pháp. Bao nhiêu tội lỗi như vậy, chư vị Thế tôn đem tuệ giác chân thật, con mắt chân thật, sự chứng minh chân thật, sự bình đẳng chân thật, mà biết hết,

thấy hết, nên ngày nay con xin qui mạng kính lạy. Đối trước chư vị Thế tôn, con không dám che giấu. Tội chưa làm thì con không dám làm, tội đã làm thì con xin sám hối. Những nghiệp chướng đáng sa vào sáu đường tám nạn mà con đã làm, những nghiệp chướng mà hiện con đang làm, con nguyện được tiêu diệt cả. Những báo chướng của những nghiệp chướng ấy, con nguyện vị lai khỏi phải lãnh chịu. Tựa như các vị đại bồ tát quá khứ tu hành Bồ Đề hạnh thì bao nhiêu nghiệp chướng đều đã sám hối, nghiệp chướng của con cũng vậy, ngày nay con xin sám hối cả. Con phát lộ hết, không dám che giấu. Tội đã làm, con nguyện được tiêu diệt, tội chưa làm, con nguyện không dám làm nữa. Tựa như các vị đại bồ tát vị lai tu hành Bồ Đề hạnh thì bao nhiêu nghiệp chướng đều sám hối cả, nghiệp chướng của con cũng vậy, ngày nay con xin sám hối cả. Con phát lộ hết, không dám che giấu. Tội đã làm, con nguyện được tiêu diệt cả, tội chưa làm, con nguyện không dám làm nữa. Tựa như các vị đại bồ tát hiện tại

tu hành Bồ Đề hạnh thì bao nhiêu nghiệp chướng đều đã sám hối, nghiệp chướng của con cũng vậy, ngày nay con xin sám hối cả. Con phát lộ hết, không dám che giấu. Tội đã làm, con nguyện được tiêu diệt cả, tội chưa làm, con nguyện không dám làm nữa.

Thiện nam tử, vì [như cách nói đã chỉ] trên đây, nên có lỗi thì trong một sát na đã không được che giấu, huống chi một ngày một đêm cho đến hơn nữa. Ai phạm tội mà muốn được trong sạch thì phải biết xấu hổ, tin chắc vị lai phải có ác báo, rất e sợ mà sám hối. Như bị lửa cháy tóc cháy áo thì phải lập tức dập tắt, lửa chưa tắt thì không thư tâm được; người phạm tội cũng vậy, phải sám hối cho hết liền đi. Muốn sinh nhà giàu vui, nhiều tiền lắm của, hay hơn nữa muốn phát tâm tu tập đại thừa, thì cũng phải sám hối mà diệt trừ nghiệp chướng. Muốn sinh vào nhà hào quý của các giai cấp bà la môn hay sát đế lợi, vào nhà luân vương đủ cả bảy người vật quý báu, thì cũng phải sám hối mà diệt trừ nghiệp chướng. Thiện

nam tử, muốn sinh Tứ thiên vương thiên, Tam thập tam thiên, Dạ ma thiên, Đổ sử đa thiên, Lạc biến hóa thiên, Tha hóa tự tại thiên, thì cũng phải sám hối mà diệt trừ nghiệp chướng. Muốn sinh Phạm chúng thiên, Phạm phụ thiên, Đại phạm thiên; Thiếu quang thiên, Vô lượng quang thiên, Cực tịnh quang thiên; Thiếu tịnh thiên, Vô lượng tịnh thiên, Biến tịnh thiên; Vô vân thiên, Phúc sinh thiên, Quảng quả thiên; Vô phiến thiên, Vô nhiệt thiên, Thiện hiện thiên, Thiện kiến thiên, Sắc cứu cánh thiên, thì cũng phải sám hối mà trừ diệt nghiệp chướng. Thiện nam tử, muốn cầu Dự lưu quả, Nhất lai quả, Bất hoàn quả, A la hán quả, thì cũng phải sám hối mà diệt trừ nghiệp chướng. Muốn cầu ba minh, sáu thông, Thanh văn Bồ Đề, Độc giác Bồ Đề, Tự tại Bồ Đề, cho đến Cứu cánh địa; muốn cầu Nhất thế trí trí, Tịnh trí, Bất tư nghị trí, Bất động trí, Chính biến trí, thì cũng phải sám hối mà diệt trừ nghiệp chướng. Tại (36) sao như vậy? Vì, thiện nam tử, tất cả các pháp sinh từ yếu tố tương quan (37) ;

Như lai đã nói sự thể này sinh thì sự thể khác diệt, vì yếu tố khác biệt với nhau, [nên sám hối sinh thì nghiệp chướng diệt]. Do vậy, ác pháp đã có thì diệt trừ [vì sự sám hối], nên nghiệp chướng không còn sót lại; thiện pháp chưa sinh thì phát sinh [vì sự sám hối], nên nghiệp chướng không thể sinh nữa. Lý do là vì, thiện nam tử, tất cả các pháp toàn là Không; Như lai đã nói không ngã nhân chúng sinh thọ giả, không sinh không diệt, không cả hành pháp [sám hối]. Thiện nam tử, tất cả các pháp toàn dựa vào căn bản [chân như], nên cũng không thể diễn tả vì [căn bản chân như] thì siêu việt tất cả trạng thái [sinh diệt]. Thiện nam hay thiện nữ nào hội nhập diệu lý như vậy mà kính tin, thì thế là không chúng sinh mà có căn bản. Chính vì ý nghĩa này mà nói đến sự sám hối, diệt trừ nghiệp chướng (38) .

Thiện nam tử, người nào thành tựu bốn pháp này thì trừ diệt nghiệp chướng mà vĩnh viễn thanh tịnh. Một là không nổi tà tâm mà thành tựu chính niệm. Hai là không phỉ báng diệu lý



sâu xa. Ba là đối với các vị bồ tát mới tu cũng nổi dậy Nhất thế trí tâm (39) . Bốn là đối với chúng sinh thì nổi dậy Tứ vô lượng tâm. Đó là bốn pháp. Đức Thế tôn nói lời chính cú sau đây.

Chuyên tâm giữ ba nghiệp, không phỉ báng diệu pháp, nghĩ là Nhất thế trí (40), từ tâm: sạch nghiệp chướng.

Thiện nam tử, có bốn nghiệp chướng khó thể diệt trừ. Một là phạm tội rất nặng của bồ tát giới. Hai là phỉ báng đại thừa. Ba là không tăng trưởng được thiện căn của mình. Bốn là tham vọng mà không có ý thoát ly ba cõi. Lại có bốn pháp đối trị được nghiệp chướng. Một là dốc lòng thân gần chư vị Như lai, phát lộ mọi sự tội lỗi. Hai là khuyến thỉnh chư vị Như lai nói diệu pháp sâu xa cho chúng sinh. Ba là tùy hỷ bao nhiêu công đức mà chúng sinh có. Bốn là hồi hướng bao nhiêu thiện căn mình có về nơi vô thượng Bồ Đề.

Để thích lại thừa, bạch đức Thế tôn, thế giới có bao nhiêu là nam tử nữ nhân, đối với pháp hạnh đại thừa, có kẻ làm được, có kẻ không làm, vậy

làm sao tùy hỷ được công đức của hết thầy chúng sinh? Đức Thế tôn dạy, thiện nam tử, có người tuy chưa thể tu tập đại thừa, nhưng ngày đêm sáu thời, vắt vạt áo của vai bên phải, gối bên phải quì xuống chầm đất, chuyên tâm chú ý mà làm sự tùy hỷ thì được phúc vô lượng bằng cách tác bạch như vậy, mười phương thế giới, bao nhiêu chúng sinh hiện tại tu hành bố thí, trì giới, thiên định, trí tuệ, con nay tùy hỷ tất cả một cách sâu xa. Làm cái phúc tùy hỷ như vậy thì quyết định đạt được kết quả cao trọng, siêu việt, không gì ở trên, không thể sánh bằng, cùng cực mầu nhiệm. Cũng một cung cách như vậy mà tùy hỷ tất cả đối với công đức của hết thầy chúng sinh quá khứ và vị lai. Lại nữa, hiện tại các vị bồ tát mới tu, phát Bồ Đề tâm có bao nhiêu công đức; các vị bồ tát đã trải qua trăm kiếp tu hành bồ tát hạnh có bao nhiêu công đức to lớn; các vị bồ tát được vô sinh pháp nhẫn, được bất thoái chuyển, được nhất sinh bổ xứ, tất cả những khối công đức như vậy, con xin dốc lòng tùy hỷ tán thán tất cả. Quá khứ

và vị lai, tất cả bồ tát có bao nhiêu công đức, con cũng xin tùy hỷ tán thán như vậy. Lại nữa, hiện tại mười phương thế giới, tất cả chư vị Phật đà, Ứng cúng, Chính biến tri, chứng được tuệ giác Bồ Đề vi diệu, vì độ thoát vô biên chúng sinh mà chuyển đảnh pháp luân vô thượng, thi hành pháp thí vô ngại, đánh trống pháp, thổi loa pháp, dựng cờ pháp, mưa nước pháp, thương xót khuyến hóa tất cả chúng sinh, làm cho ai cũng tin chịu, nhờ ơn pháp thí, sung túc mọi nỗi an lạc vô tận; các vị Bồ tát, Thanh văn, Độc giác tập hợp công đức, chúng sinh chưa có công đức ấy thì làm cho có cả [tất cả công đức của chư vị Phật đà và chư vị Thánh giả hiện tại như vậy], con xin tùy hỷ hết thảy. Quá khứ và vị lai, chư vị Phật đà và chư vị Thánh giả, có bao nhiêu công đức, con cũng hết lòng tùy hỷ tán thán như vậy. Thiện nam tử, tùy hỷ như vậy thì sẽ được cái khối công đức vô lượng. Hằng sa đại thiên thế giới, chúng sinh trong đó đều dứt phiền não, đều thành La hán; nếu có thiện nam hay thiện nữ nào suốt đời hiến cúng y

phục, ẩm thực, ngoạn cụ, dược phẩm, toàn loại thượng hạng, thì công đức ấy vẫn không bằng một phần ngàn của công đức tùy hỷ như trên, vì sao, vì công đức hiển cúng có số có lượng, không bao gồm mọi công đức, còn công đức tùy hỷ thì vô số vô lượng, bao gồm tất cả công đức quá khứ hiện tại vị lai. Ấy vậy, ai muốn tăng thêm công đức siêu việt thì phải tu cái công đức tùy hỷ như thế. Nữ nhân nào ước nguyện chuyển nữ thân thành nam tử, thì cũng phải tu tập công đức tùy hỷ, cái nguyện chuyển thành nam tử tất được tùy tâm.

Bấy giờ Đế thích lại thưa, bạch đức Thế tôn, công đức tùy hỷ con đã được biết, còn công đức khuyến thỉnh thì con thỉnh cầu đức Thế tôn dạy cho, để cho vị lai các vị bồ tát sẽ chuyển đảnh pháp luân, các vị bồ tát hiện tại thì chính xác tu hành. Đức Thế tôn dạy, Đế thích, thiện nam hay thiện nữ nào nguyện cầu vô thượng Bồ Đề thì phải tu hành đạo hạnh của thanh văn độc giác và đại thừa, ngày đêm sáu thời cử động như trên đã nói,

chuyên tâm chú ý mà tác bạch như vậy, con xin qui y kính lạy mười phương chư vị Thế tôn; các Ngài đã thành tựu vô thượng Bồ Đề mà chưa chuyển đẩy bánh xe Chính Pháp vô thượng, muốn xả bỏ sinh thân mà nhập niết bàn, thì con xin chí thành đánh lễ, khuyến thỉnh các Ngài lăn xe pháp lớn, mưa nước pháp lớn, đốt đèn pháp lớn, soi sáng ý hướng của Pháp mà thực thi pháp thí vô ngại, đừng nhập niết bàn mà ở đời cho lâu, độ thoát an lạc tất cả chúng sinh, cho đến sung túc mọi nỗi an lạc vô tận như trên đã nói. Con lại đem công đức khuyến thỉnh này hồi hướng vô thượng Bồ Đề; như quá khứ vị lai hiện tại các vị đại bồ tát đã đem công đức khuyến thỉnh hồi hướng vô thượng Bồ Đề, thì con cũng làm như vậy, đem công đức khuyến thỉnh mà hồi hướng vô thượng Bồ Đề. Thiện nam tử, giả sử có ai đem bảy chất liệu quý báu đầy cả đại thiên thế giới mà hiến cúng chư vị Như lai, và người khác, khuyến thỉnh chư vị Như lai chuyển đẩy bánh xe Chính Pháp vĩ đại, thì công đức của người này phúc hơn

người trên. Vì sao, vì người trên là tài thí, người này là pháp thí. Thiện nam tử, hãy gác lại sự bố thí bảy chất liệu quý báu đầy cả đại thiên thế giới, mà nói nếu ai đem bảy chất liệu quý báu đầy cả hằng sa đại thiên thế giới, hiến cúng tất cả chư vị Như lai, thì công đức khuyến thỉnh vẫn hơn công đức hiến cúng ấy. Lý do là vì pháp thí thì có năm sự lợi ích siêu việt. Một là pháp thí lợi cả mình người, tài thí không được như vậy. Hai là pháp thí làm cho chúng sinh siêu thoát ba cõi, cái phúc tài thí không siêu thoát ba cõi. Ba là pháp thí làm trong sáng pháp thân, tài thí chỉ tăng thêm sắc tướng. Bốn là pháp thí thì vô cùng, tài thí thì hữu tận. Năm là pháp thí đoạn trừ vô minh, tài thí chỉ tạm dẹp tham ái. Do vậy, thiện nam tử, công đức khuyến thỉnh thì vô lượng vô biên, khó có gì có thể đối chiếu. Như chính Như lai xưa kia, khi đi theo đường đi bồ tát, Như lai đã khuyến thỉnh chư vị Như lai chuyển đẩy bánh xe Chính Pháp vĩ đại, do công đức này mà ngày nay tất cả Phạm vương Đế Thích đã khuyến thỉnh Như lai

chuyển đẩy bánh xe Chính Pháp vĩ đại. Thiện nam tử, khuyến thỉnh chuyển đẩy bánh xe Chính Pháp là muốn độ thoát an lạc cho chúng sinh. Như lai xưa kia, khi tu Bồ Đề hạnh, đã khuyến thỉnh chư vị Như lai ở đời lâu dài, đừng nhập niết bàn; do công đức này mà nay Như lai đạt được mười lực, bốn vô úy, bốn vô ngại biện, đại từ đại bi, thực hiện vô số phẩm chất bất cộng, nên dẫu Như lai nhập niết bàn đi nữa, Chính Pháp của Như lai vẫn tồn tại lâu dài. Còn pháp thân của Như lai thì trong sáng tuyệt đối, tướng tốt đủ dạng, trí tuệ vô lượng, tự tại vô lượng, công đức vô lượng, khó thể tư duy, khó thể thảo luận, các loại chúng sinh đều nhờ lợi ích, trăm ngàn vạn kiếp nói cũng không cùng. Pháp thân bao quát các pháp, các pháp không thể bao quát pháp thân. Pháp thân thường trú mà không sa vào quan điểm thường, pháp thân đoạn diệt mà không sa vào quan điểm đoạn. Pháp thân phá được cho chúng sinh đủ loại quan điểm đối nghịch, sinh được cho chúng sinh đủ loại quan điểm chính xác.

Pháp thân cởi mở được cho chúng sinh mọi thứ ràng buộc, mặc dầu không thật có mọi thứ ràng buộc được cởi mở. Pháp thân gieo trồng cho chúng sinh những gốc rễ công đức, ai chưa thành thực thì làm cho thành thực, ai đã thành thực thì làm cho giải thoát. Pháp thân bất tác bất động, rời xa ồn náo, vắng lặng vô vi, tự tại an lạc, siêu việt thời gian mà vẫn thị hiện theo thời gian. Pháp thân siêu việt lĩnh vực Thanh văn Độc giác, làm đối tượng tu hành của các vị đại bồ tát. Pháp thân thì chư vị Như lai không có khác biệt thể tính. Tất cả phẩm chất trên đây toàn là do sức mạnh của công đức khuyến thỉnh mà có. Pháp thân như vậy Như lai đã chứng đắc. Thế nên ai muốn đạt được vô thượng Bồ Đề, thì đối với một câu một kệ trong kinh cũng nói cho người, và công đức đã vô hạn, huống chi khuyến thỉnh Như lai chuyển đẩy bánh xe Chính Pháp vĩ đại, ở lâu trong đời chứ đừng nhập niết bàn.

Bấy giờ Đế thích lại thưa, bạch đức Thế tôn, thiện nam thiện nữ vì cầu vô thượng Bồ Đề mà tu



tập đạo hạnh của cả tam thừa, thì công đức họ có được làm sao hồi hướng về trí Nhất thế trí? Phật dạy Đế thích, thiện nam tử, ai cầu vô thượng Bồ Đề, tu tập đạo hạnh tam thừa, có bao công đức mà nguyện hồi hướng, thì ngày đêm sáu thời, thiết tha chí thành, tác bạch như vậy, con từ vô thỉ đến nay, nơi Tam bảo con tu hành được bao công đức, cho đến cho loài bàng sinh một chút thực phẩm, hoặc khéo lời hòa giải tranh chấp, hoặc lãnh thọ ba pháp qui y và các giới pháp, hoặc sám hối, khuyến thỉnh, tùy hỷ, tất cả công đức trên đây, nay con tác ý, thu góp lại hết, xoay về hiến cho hết thảy chúng sinh, không có tâm lý tiếc lẩn, và đó là công đức thống thuộc phần giải thoát. Như chư vị Thế tôn thấy biết thì không thể cân lường, trong sáng vô ngại, có bao nhiêu công đức đều đem xoay lại hiến cho tất cả chúng sinh, không trú tướng cũng không xả tướng (41), thì con cũng làm như vậy, đem công đức mà hồi hướng hiến cho chúng sinh, nguyện cho chúng sinh được cái tay như ý, chỉ trong không gian

cũng xuất ra vàng ngọc, thỏa nguyện của họ, giàu vui vô tận, trí tuệ vô cùng, diệu pháp và biện tài đều không trì trệ, cùng chúng sinh cùng chúng vô thượng Bồ Đề, được Nhất thế trí. Rồi do công đức này mà xuất sinh ra nữa vô lượng công đức, và cũng hồi hướng vô thượng Bồ Đề. Lại như quá khứ các vị đại bồ tát tu hành công đức thì xoay lại cả mà hồi hướng Nhất thế chủng trí, các vị bồ tát hiện tại vị lai cũng làm như vậy; [con nay cũng làm như vậy], bao nhiêu công đức có được, con hồi hướng vô thượng Bồ Đề, và đem công đức này nguyện cùng chúng sinh cùng thành chính giác. Y như chư vị Thế tôn khi ngồi dưới Bồ Đề thọ trong Bồ Đề tràng, thì thanh tịnh đến bất khả tư nghị và không còn chướng ngại, an trú trong tổng trì vô tận pháp tạng, trong định Thủ lăng nghiêm, phá tan quân đội đông đảo của ma vương Ba tuần, những gì phải thấy biết và phải thông suốt thì, trong một sát na, chư vị Thế tôn đã soi sáng tất cả, và phần sau của đêm ấy các Ngài được pháp cam lộ, chúng nghĩa cam lộ. Thì

con và chúng sinh cũng nguyện cùng chúng diệu  
giác như vậy. Ý như chư vị.

Vô lượng thọ như lai,

Thắng quang như lai,

Diệu quang như lai,

A súc như lai,

Công đức thiện quang như lai,

Sư tử quang minh như lai,

Nhật quang minh như lai,

Võng quang minh như lai,

Bảo tướng như lai,

Bảo diệm như lai,

Diệm minh như lai,

Diệm thịnh quang minh như lai,

Cát tường thượng vương như lai,

Vi diệu thanh như lai,

Diệu trang nghiêm như lai,

Pháp tràng như lai,  
Thượng thắng thân như lai,  
Khả ái sắc thân như lai,  
Quang minh biến chiếu như lai,  
Phạn tịnh vương như lai,  
Thượng tính như lai.

Đồng đẳng như vậy, trong quá khứ vị lai và hiện tại, chư vị Như lai, Ứng cúng, Chính biến tri, vì hóa độ chúng sinh mà thị hiện ứng hóa thân, chúng vô thượng Bồ Đề, chuyển vô thượng pháp luân, nay con cũng nguyện được như vậy, như trước đã nói rõ.

Thiện nam tử, thiện nam hay thiện nữ có đức tin trong sáng, đối với phẩm Diệt trừ nghiệp chướng này của kinh Ánh sáng hoàng kim mà tiếp nhận, ghi nhớ, nghiên cứu, tụng thuộc, nhớ kỹ không quên, đem nói cho người một cách phong phú, thì được khối công đức vĩ đại, vô lượng vô biên. Ví như bao nhiêu chúng sinh trong

đại thiên thế giới một lúc cùng được thân người, được thân người rồi thành Độc giác; thiện nam thiện nữ nào suốt đời kính trọng, hiến cúng bốn sự, lại hiến cúng mỗi vị Độc giác một khối bảy chất liệu quý báu bằng núi Tu di, các vị Độc giác này nhập diệt thì đối với vị nào cũng đem ngọc quý xây tháp mà hiến cúng, tháp ấy cao rộng đến mười hai du thiên na, hiến cúng thường xuyên bằng hoa hương, bảo cái, tràng phan, thì thiện nam tử, ý ông nghĩ thế nào, người hiến cúng ấy được công đức nhiều không? Để thích thừa, rất nhiều, bạch đức Thế tôn. Thiện nam tử, mặt khác, có ai đối với phẩm Diệt trừ nghiệp chướng này của kinh Ánh sáng hoàng kim, bản kinh nhiệm màu, vua của các kinh, mà biết tiếp nhận, ghi nhớ, nghiên cứu, tụng thuộc, nhớ kỹ không quên, đem nói cho người một cách phong phú, thì công đức người này có được, công đức hiến cúng của người trước không bằng một phần trăm, một phần ngàn, mười ngàn, trăm ngàn, cho đến toán số ví dụ cũng không thể diễn tả. Tại sao, vì người

này đứng trong chính hạnh, khuyến thỉnh chư vị Như lai chuyển đảnh pháp luân vô thượng và được các Ngài hoan hỷ tán thán. Thiện nam tử, Như lai đã nói rồi, trong mọi sự bố thí, pháp thí hơn hết. Do vậy, thiện nam tử, hiến cúng Tam bảo cũng không thể sánh bằng. Khuyến khích thọ ba qui y, giữ các giới pháp, không có vi phạm, ba nghiệp không trống rỗng, cũng không thể sánh bằng. Mọi chúng sinh trong mọi thế giới, tùy sức lực, tùy khả năng, tùy nguyện ước, mà đối với tam thừa khuyến người phát Bồ Đề tâm, cũng không thể sánh bằng. Trong mọi thế giới quá khứ hiện tại và vị lai, bao nhiêu chúng sinh đều được vô ngại, mau chóng làm cho thành đạt vô lượng công đức, cũng không thể sánh bằng. Tất cả chúng sinh trong các quốc độ quá khứ hiện tại vị lai đều làm cho không chướng ngại, thực hiện ba tuệ giác Bồ Đề, cũng không thể sánh bằng. Tất cả chúng sinh trong các quốc độ quá khứ hiện tại vị lai, khuyến khích cho họ mau chóng thoát ly cái khổ bốn nẻo đường dữ, cũng không thể sánh bằng.

Tất cả chúng sinh trong các quốc độ quá khứ hiện tại vị lai, khuyến khích cho họ diệt trừ ác nghiệp rất nặng, cũng không thể sánh bằng. Tất cả chúng sinh khổ não, khuyến khích làm cho họ giải thoát cả, cũng không thể sánh bằng. Tất cả chúng sinh sợ hãi, khổ não bức bách, làm cho họ thoát cả, cũng không thể sánh bằng. Trước chư vị Như lai trong quá khứ hiện tại và vị lai, bao chúng sinh có bao công đức, khuyến khích cho họ tùy hỷ, phát Bồ Đề tâm, cũng không thể sánh bằng. Khuyến khích cho họ trừ khử hành vi độc ác, nhục mạ, mọi công đức đều mong họ thành tựu, và sinh ra ở đâu cũng khuyến khích cho họ hiến cúng, tôn trọng, tán thán tất cả Tam bảo, khuyến khích cho họ tịnh tu công đức, thành tựu Bồ Đề, cũng không thể sánh bằng. Thế nên phải nhận thức rằng, khuyến thỉnh Tam bảo quá khứ hiện tại vị lai trong mọi thế giới, khuyến thỉnh hoàn bị sáu ba la mật, khuyến thỉnh chuyển đẩy pháp luân vô thượng, khuyến thỉnh ở đời lâu đến vô lượng kiếp, diễn nói vô lượng diệu pháp rất

sâu, công đức rất sâu như vậy thì không thể sánh bằng.

Bấy giờ Đế thích, nữ thần sông Hằng, vô lượng Phạm vương, thiên chúng của bốn Đại thiên vương, cùng từ chỗ ngồi đứng dậy, vạt vạt áo của vai bên phải, gối bên phải quì xuống chầm đất, chắp tay đánh lễ rồi thưa rằng, bạch đức Thế tôn, chúng con được nghe kinh Ánh sáng hoàng kim này, nay xin tiếp nhận, ghi nhớ, nghiên cứu, tụng thuộc, một cách thông suốt, đem nói phong phú cho người, và y theo pháp của kinh ấy mà sống. Tại sao, bạch đức Thế tôn, vì chúng con muốn cầu vô thượng Bồ Đề, nên tùy thuận những sắc thái siêu việt của nghĩa lý kinh này mà thực hành đúng cách. Phạm vương, Đế thích, những vị đồng đẳng, ngay nơi chỗ đức Thế tôn thuyết pháp mà cùng nhau đem hoa mạn đà la rải trên Ngài. Đại thiên thế giới tức thì đại động. Thiên cổ và thiên nhạc không giống mà tự kêu. Ánh sáng hoàng kim được phóng ra, trải đầy thế giới, xuất ra âm thanh tuyệt diệu. Đế thích lại thưa, bạch đức Thế



tôn, tất cả cảnh tượng trên đây toàn là sức mạnh uy thần của kinh Ánh sáng hoàng kim, từ bi phổ độ, lợi ích đa dạng, đa dạng tăng trưởng công đức bồ tát, diệt trừ nghiệp chướng. Phật dạy Đế thích, đúng như vậy, đúng như ông nói. Tại sao, thiện nam tử, Như lai nhớ xưa kia, lâu hơn vô lượng trăm ngàn vô số kiếp, có đức Như lai danh hiệu là Bảo vương đại quang chiếu, bậc Đến như chư Phật, bậc Thích ứng hiển cúng, bậc Biết đúng và khắp, xuất hiện thế giới, tồn tại sáu trăm tám mươi ức kiếp. Lúc ấy đức Bảo vương đại quang chiếu như lai vì muốn độ thoát nhân loại, chư thiên, Đế thích, Phạm vương, sa môn, bà la môn, và hết thảy chúng sinh, làm cho họ yên vui, nên khi xuất hiện, thuyết pháp đại hội đầu tiên, Ngài hóa độ trăm ngàn vạn ức người đều thành A la hán, sạch hết mọi sự sơ hở, ba minh sáu thông đều tự tại vô ngại; thuyết pháp đại hội thứ hai, Ngài hóa độ chín mươi ngàn vạn ức người đều thành A la hán, sạch hết mọi sự sơ hở, ba minh sáu thông đều tự tại vô ngại; thuyết pháp đại hội

thứ ba, Ngài hóa độ cho chín mươi tám ngàn vạn ức người, đều thành A la hán, viên mãn những phẩm chất đã nói như trên. Thiện nam tử, bấy giờ Như lai làm thân nữ nhân, tên là Phúc bảo quang minh. Trong đại hội thứ ba, được thân gần đức Bảo vương đại quang chiếu như lai, vì cầu vô thượng Bồ Đề nên tiếp nhận, ghi nhớ, nghiên cứu, tụng thuộc kinh Ánh sáng hoàng kim, nói rộng rãi cho người. Nên bấy giờ đức Bảo vương đại quang chiếu như lai thọ ký cho, rằng thiện nữ Phúc bảo quang minh này vị lai sẽ được trở thành Phật đà, danh hiệu là Thích ca mâu ni, bậc Đến như chư Phật, bậc Thích ứng hiển cúng, bậc Biết đúng và khắp, bậc Hoàn hảo sự sáng, bậc Khéo qua niết bàn, bậc Lý giải vũ trụ, bậc Không ai trên nữa, bậc Thuận hóa mọi người, bậc Thầy cả trời người, bậc Tuệ giác hoàn toàn, bậc Tôn cao nhất đời. Thế rồi Như lai xả bỏ nữ thân, và từ đó đến nay vượt qua bốn nẻo đường dữ, sinh trong nhân loại và chư thiên, hưởng thụ sự yên vui thượng diệu, tám mươi bốn trăm ngàn đời làm

chuyển luân vương, và ngày nay thành bậc Chính giác, danh tiếng vang khắp thế giới. Vào lúc bấy giờ cả đại hội đột nhiên ai cũng nhìn thấy đức Bảo vương đại quang chiếu như lai đang chuyển đẫy pháp luân vô thượng, diễn nói Chính Pháp nhiệm mầu [dầu cả đại hội vẫn chưa biết đức Thế tôn mình thấy là ai]. [Đức Thế tôn nói với Đế thích], thiện nam tử, cách thế giới Sách ha này, về hướng đông, qua trăm ngàn hàng sa côi Phật, thì có thế giới tên là Bảo trang nghiêm, đức Bảo vương đại quang chiếu như lai hiện còn ở đó, chưa nhập niết bàn, nói pháp nhiệm mầu quảng hóa chúng sinh. Đáng mà đại hội các người nhìn thấy, chính là đức Như lai ấy. Thiện nam tử, thiện nam hay thiện nữ nào nghe được danh hiệu của đức Bảo vương đại quang chiếu như lai thì không còn thoái chuyển vị trí bồ tát, đạt đến đại niết bàn. Nữ nhân nào nghe danh hiệu của đức Bảo vương đại quang chiếu như lai, thì khi lâm chung được thấy Ngài đến chỗ mình. Thấy Ngài rồi tuyệt đối không còn làm nữ thân nữa. Thiện

nam tử, Ánh sáng hoàng kim, bản kinh nhiệm mầu này lắm cách lợi ích, lắm cách tăng thêm công đức bồ tát, diệt trừ nghiệp chướng. Thiên nam tử, bí sô, bí sô ni, ô ba sách ca, ô ba tư ca, những vị này ở chỗ nào giảng nói cho người bản kinh nhiệm mầu Ánh sáng hoàng kim này, thì quốc gia ấy được bốn sự phúc lợi. Một là quốc vương vô bệnh, không mọi tai ách. Hai là thọ lượng lâu dài, không bị trở ngại. Ba là không có thù nghịch, quân đội hùng cường. Bốn là yên ổn sung túc, Phật pháp lưu thông. Tại sao được như vậy, vì vị nhân vương này thường được Đế thích, Phạm vương, bốn vị Thiên vương, bộ chúng Dược xoa, cùng nhau hộ vệ. Đức Thế tôn hỏi chúng chư thiên ấy, các thiện nam tử, có đúng như vậy không? Đế thích, Phạm vương, bốn vị Thiên vương, bộ chúng Dược xoa, đồng thanh trả lời đức Thế tôn, rằng đúng như vậy, đúng như vậy, bạch đức Thế tôn. Quốc gia nào mà có tuyên giảng hay đọc tụng bản kinh vua của các kinh này, thì quốc vương của quốc gia ấy thường được chúng con hộ

vệ, cùng chung đi đứng. Quốc vương ấy nếu có mọi sự tai nạn và thù nghịch, thì chúng con làm cho tan biến, sự ưu sầu và bệnh truyền nhiễm cũng được trừ khử cho lành mạnh, thọ lượng tăng thêm, cảm ứng điềm lành, ước nguyện toại ý, luôn luôn vui vẻ. Chúng con cũng làm cho quốc gia ấy có quân đội hùng cường. Đức Thế tôn nói, lành thay các thiện nam tử, đúng như lời các người đã nói, các người hãy thực hiện như vậy. Bởi vì vị quốc vương ấy khi làm đúng Phật pháp thì toàn thể dân chúng đều theo quốc vương mà làm đúng Phật pháp. Các người cũng nhờ [hộ vệ cho họ] mà sắc tướng và sức lực đều hơn lên, cung điện sáng hơn lên, thân thuộc thịnh hơn lên. Để thích, Phạn vương, cùng các vị đồng đảng, thưa rằng đúng như vậy, bạch đức Thế tôn. Đức thế tôn nói, chỗ nào có giảng dạy và lưu hành kinh pháp mâu nhiệm này, thì trong quốc gia ấy các vị đại thần cùng quan thuộc có bốn cái lợi. Một là thân nhau, hòa nhau, tôn trọng và thương nhớ đến nhau. Hai là thường được quốc vương mến

trọng, lại được sa môn, bà la môn, đại quốc, tiểu quốc, đều kính mến. Ba là khinh của trọng đạo, không cầu lợi lộc, tiếng tốt vang khắp, ai cũng kính ngưỡng. Bốn là thọ lượng lâu dài, yên ổn thích thú. Đó là bốn cái lợi. Quốc gia nào tuyên thuyết kinh này, thì sa môn, bà la môn ở đó có bốn cái lợi. Một là đồ mặc, đồ ăn, đồ nằm, thuốc men, không thiếu gì cả. Hai là yên tâm mà tư duy đọc tụng. Ba là ở núi rừng, sống yên vui. Bốn là tùy ý muốn gì cũng thỏa nguyện cả. Đó là bốn cái lợi. Quốc gia nào tuyên thuyết kinh này thì dân chúng ai cũng sung túc, hạnh phúc, không mọi thứ bệnh tật và truyền nhiễm, thương khách qua lại, được lắm bảo vật và hàng hóa, tràn đầy thắng phúc. Đó là cái lợi đa dạng.

Lúc ấy Phạm vương, Đế thích, bốn vị Thiên vương, và cả đại hội, cùng thưa, bạch đức Thế tôn, kinh điển như thế này nghĩa lý rất sâu xa, nếu còn thì ba mươi bảy giác phần còn cả, chưa mất; nếu mất thì Chính Pháp cũng mất. Đức Thế tôn nói, đúng như vậy, các thiện nam tử. Do vậy, đối

với kinh Ánh sáng hoàng kim này, dầu một câu hay một bài chỉnh cú, dầu một phẩm hay trọn bộ, các người phải nhất tâm mà chính xác đọc tụng, chính xác nghe nhớ, chính xác suy nghĩ, chính xác tu tập, vì chúng sinh mà quảng bá rộng rãi, thì luôn luôn yên vui, phúc lợi vô cùng. Bấy giờ đại hội nghe đức Thế tôn nói rồi, ai cũng được lợi ích siêu việt, hoan hỷ mà thọ trì.

*(Phân ý nghĩa và lợi ích lễ Phật)*

*Trích đoạn cuối trong Kinh 100 Danh*

*Hiệu của Chư Phật:*

Danh hiệu chư Phật này

Khéo cứu hộ thế gian

Đầu đêm tụng một lần

Nhớ niệm Phật rồi ngủ

Giữa đêm tụng một lần  
Cuối đêm cũng như vậy

Ở ba thời như thế  
Đầu đêm giữa và cuối  
Mỗi thời tụng một lần  
Tinh tấn chớ buông lung

Do tụng Phật danh này  
Luôn thấy được mộng lành  
Ác quỷ với ác nhân  
Chẳng thể nào trực lợi

Cho nên Phật danh này  
Khéo cứu hộ thế gian

Tất cả thiên nhạc thân  
Ứng hình, quỷ tiệp tật  
Quỷ thân, quỷ bạo ác



Chẳng thể gây chướng ngại

Một trăm Phật danh này

Luôn hộ niệm người trì

Hết thấy các ma sự

Chẳng thể nào trục lợi"



Lúc bấy giờ Năng Thiên Đế - vua của 33 cõi trời - sửa sang y phục, hai gối quỳ, chấp tay, và bạch Phật rằng:

"Bạch Thế Tôn! Chúng con sẽ luôn hộ vệ cho người thọ trì các danh hiệu của chư Phật. Ngoài ra còn có Tứ Đại Thiên Vương cũng luôn bảo hộ người đó. Người thọ trì các danh hiệu của chư Phật - duy trừ quyết định nghiệp thì chẳng thể cứu hộ - còn hết thấy trong

hàng trời người thì không ai có thể gây tạo việc ác cho họ được."

Lúc bấy giờ bậc Nhất Thiết Trí phát ra âm thanh lớn vi diệu, tám loại tiếng hòa nhã, chân thiện, và mỹ diệu, khiến ai nấy đều thích nghe.

Sau đó, Ngài bảo toàn thể các đại chúng rằng:

"Hãy nhanh thọ trì các danh hiệu của chư Phật này, rồi ở khắp các thế giới trong mười phương mà rộng lưu truyền để làm đại Pháp thí và đoạn trừ hoài nghi cho chúng sinh."



Khi Đại Thánh Năng Nhân Tịch Tĩnh diễn nói Pháp này xong, có 300 vị Bhikṣu được lậu tận ý giải.

Lại có 40 vị Bhikṣuṇī được tận trừ tất cả lậu pháp và đắc Đạo Ứng Chân.

Lại có 5.000 Thanh Tín Nam trụ thẳng hoan hỷ tâm và chứng Quả Nhập Lưu.

Lại có 1.100 Thanh Tín Nữ đều xa rời trần cấu và đắc Pháp nhãn thanh tịnh.

Lại có các đại thiên vương cùng vô lượng nghìn vạn thiên chúng đắc Pháp nhãn thanh tịnh ở trong Pháp của bậc Pháp Vương.

Ví như có bao nhiêu số cát của một sông Hằng, hãy chia làm ba phần. Số lượng của chư Bồ-tát chứng Vô Sinh Nhãn thì bằng một phần của số đó.

Lúc bấy giờ Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới đều chấn động sáu cách. Các núi non, cao phong, và đại địa thấy đều rung chuyển. Còn ở trong hư không mưa xuống các loại hoa vi diệu cõi trời. Tiếng vui vẻ của trời, rồng, và hàng phi nhân đều vang dội khắp nơi.



Khi ấy Năng Thiên Đế, Tôn giả Đại Thái Thúc Thị, Tôn giả Thất Tú, Tôn giả Tiểu Lộ, Tôn giả Phòng Tú, Tôn giả Đại Tiên Thế Chúng Nam, Tôn giả Đại Âm Quang, Tôn giả Mộc Qua Lâm Âm Quang, cho đến Tôn giả Hà Âm Quang, Tôn giả Mãn Từ Tử, Tôn giả Thiện Hiện, Tôn giả Khánh Hỷ, Tôn giả Nhân Hiền, và Tôn giả Vật Lực Sĩ Tử, cùng các đại chúng như thế; cả thấy là 25.000 vị.

Họ đều đồng thanh bạch Phật rằng:

"Bạch Năng Nhân Sư Tử Pháp Vương! Con sẽ tận hết sức tinh tấn của mình-không chút dư sót-và dùng mọi sức thần thông ở vô lượng thế giới để hóa làm vô lượng thân, rồi vượt qua vô lượng Phật độ mà luôn nói các danh hiệu của chư Phật này và cũng như tuyên giảng những điều Phật dạy."

Lúc bấy giờ Đức Phật Thế Tôn vì muốn khiến đại chúng trông thấy nên thị hiện đại thần thông. Với sức thần thông của Phật, Ngài hiện vô lượng ức quốc độ. Khi ấy đại chúng đều thấy Năng Nhân Sư Tử Pháp Vương biến khắp các cõi nước kia mà thuyết giảng Kinh này và cũng như lời dạy của chư Phật quá khứ-tất cả đều chẳng sai khác.

Phật bảo các đại chúng:

"Từ lâu xa ở trong vô lượng kiếp, Ta đã khéo tu thân thông. Ở nơi vô thượng Phật Pháp, đại chúng hãy nhất định chỗ sinh hoài nghi. Vì muốn chúng sinh được an ổn, cho nên Ta mới nhanh nói các danh hiệu của chư Phật này. Như thế sẽ khiến các chúng sinh vĩnh viễn xa rời khổ ách của sinh tử."



Lúc bấy giờ Phật bảo Tuệ mạng Thu Lộ Tử:

"Nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào khi đã nghe các danh hiệu của chư Phật này, rồi với lòng tin sâu thanh tịnh, họ phát khởi Đạo tâm và yêu mến thọ trì. Ngày đêm tinh tấn, họ đọc tụng biên chép và rộng diễn nói cho người khác, thì sẽ được vô lượng vô biên

công đức quảng đại, trụ không thoái chuyển, cho đến nhanh thành Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác, và hết thấy chúng ma đều chẳng thể nhiễu loạn."


Khi Phật thuyết Kinh này xong, Tuệ mạng Thu Lộ Tử, Năng Thiên Đế, Phạm Vương, Tứ Đại Thiên Vương, Bhikṣu, Bhikṣuṇī, Thanh Tín Nam, Thanh Tín Nữ, trời, rồng, quỷ tiệp tạt, tâm hương thân, và phi thiên, tất cả đại chúng khi nghe Pháp này rồi, họ đều sinh tâm đại hoan hỷ.

## **Kinh 100 Danh Hiệu của Chư Phật**

Dịch sang cổ văn: Pháp sư Tôn Xưng (490-589)

Dịch sang tiếng Việt: Tại gia Bồ-tát giới Thanh tín nam  
Nguyễn Thuận

Dịch nghĩa: 31/1/2013

 Cách đọc âm tiếng Phạn

Bhikṣu: bíc su

Bhikṣuṇī: bíc su ni

Và chư Phật Thế Tôn thường trụ ở đời trong tất cả thế giới như vậy. Xin chư Phật Thế Tôn hãy từ bi thương nhớ đến con.

Hết thấy nghiệp tội con đã tạo ở đời này hay đời trước, từ sinh tử vô thủy cho đến nay; hoặc do con tự làm, bảo người làm, hay thấy kẻ khác làm mà vui theo.

Như là lấy đồ vật từ tháp tự, từ chư Tăng, hay từ chư Tăng bốn phương; hoặc do con tự lấy, bảo người lấy, hay thấy kẻ khác lấy mà vui theo.

Như là tạo năm tội vô gián; hoặc do con tự làm, bảo người làm, hay thấy kẻ khác làm mà vui theo.

Như là tạo mười việc ác; hoặc do con tự làm, bảo người làm, hay thấy kẻ khác làm mà vui theo.



Do những nghiệp chướng đó che lấp thân tâm, nên khiến con rơi vào tám nạn, như là đọa địa ngục, ngã quý, bàng sinh, hoặc sinh ở chốn biên địa, nơi mọi rợ man di, hoặc sinh lên trời Trường Thọ. Cho dù được thân người, các căn không hoàn chỉnh, dấy khởi tà kiến, bất không nhân quả, hoặc chán ghét chư Phật xuất hiện ở thế gian.

Con nay đều xin sám hối tất cả tội chướng như thế. Chư Phật Thế Tôn, bậc đầy đủ Nhất Thiết Trí, bậc đầy đủ Năm Nhân, bậc chứng Pháp chân thật, bậc tôn quý nhất, bậc biết tất cả, bậc thấy tất cả. Con nay ở trước chư Phật mà thành tâm sám hối và không dám che giấu. Xin nguyện cho giới đức luật nghi của con được thanh tịnh như xưa.

Con lại mong chư Phật Thế Tôn hãy nhiếp thọ, hộ niệm, và chứng giám cho con.

Ở trước chư Phật Thế Tôn, con lại nói thêm những lời này:

Hết thấy mọi căn lành ở đời hiện tại hay những đời khác mà con đã từng thực hành bố thí, hoặc giữ giới thanh tịnh, cho đến lấy cho các loài bàng sinh một vát cơm, hoặc tu tịnh hạnh; mọi căn lành thành tựu chúng sinh; mọi căn lành tu hành Đạo Bồ-tát; và mọi căn lành đạt đến trí tuệ vô thượng. Con nay xin hợp lại tất cả và thấy đều hồi hướng đến Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác.

Tất cả tội chướng như thế-hoặc có che giấu, hay không che giấu-đáng đọa địa ngục, ngạ quỷ, bàng sinh, hay các đường ác khác; hoặc sinh biên địa, làm kẻ hạ tiện, hay mọi rợ man di. Con nay đều xin sám hối tất cả tội chướng như thế. Nay xin chư Phật Thế Tôn hãy chứng giám cho con và nhớ tưởng đến con.

Như sự hồi hướng của chư Phật quá khứ, hiện tại, cùng vị lai như thế nào, thì sự hồi hướng của con cũng lại như vậy.

Con xin sám hối mọi nghiệp tội  
Hết thấy phúc đức đều tùy hỷ  
Cùng với công đức khuyến thỉnh Phật  
Nguyện sẽ chứng đắc vô thượng trí

Quá khứ hiện tại vị lai Phật  
Là bậc tối thắng trong chúng sinh  
Công đức vô lượng như biển cả  
Con nay quy mạng và đánh lễ

*(Xưng Niệm Danh Hiệu Của Chư Phật trong kinh*

*Địa Tạng:*

*Trong danh sách chư Phật bên trên đã được sắp  
sếp theo vần chữ cái tên của các vị Phật và Bồ Tát  
thường biết tới nhất ngoài ra có kinh danh hiệu  
của 10.000 vị Phật.)*

## PHẨM THỨ CHÍN KINH ĐỊA TẠNG

*Xưng Niệm Danh Hiệu Của Chư Phật*

Lúc bấy giờ, Đại Bồ Tát Địa Tạng liền bạch với Đức Phật rằng: “Quy mạng Đức Thế Tôn, con xin vì chúng sinh, ở trong các đời sau, nói rõ sự lợi ích, khiến cho các chúng sinh, giữa đường hiểm sinh tử, biết được lợi ích đó, để phát tâm làm lành”.

Đức Phật liền bảo rằng: “Nay Ông lại phát tâm, đại từ và đại bi, muốn cứu độ hết thảy, chúng sinh đang khổ não, thì nay chính đúng thời, Ông nên sớm nói ra. Nếu Ông mà làm được, hết những bản nguyện ấy, thì hôm nay Như Lai, có vào Bát Niết Bàn, cũng chẳng phải lo cho, những chúng sinh đó nữa”.

Ngay bấy giờ, Bồ Tát Địa Tạng liền bạch với Đức Phật rằng: “Quy mạng Đức Thế Tôn, ở về đời xa xưa, trải qua nghìn muôn ức, nhiều A tăng kì kiếp, có Đức Phật hiệu là, Vô Biên Thân Như Lai. Ở trong thời kì đó, nếu có chúng sinh nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, tạm sinh lòng cung kính, thì nghiệp chướng liền tiêu, thoát được các khổ đau, bốn mươi kiếp sinh tử. Huống chi lại tô vẽ, sơn, tạc hình tượng Phật, và

chiêm bái cúng dàng, tán thán đọc tụng Kinh, thì người ấy được phúc, chẳng thể nghĩ bàn được”.

Lại từ hàng hà sa, kiếp số lâu về trước, có Đức Phật ra đời, rộng độ các chúng sinh, hiệu Bảo Thắng Như Lai, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, dù chỉ trong thời gian, khoảng bằng gảy móng tay, phát tâm lành quy y, cho đến khi thành Phật, không còn bị thoái chuyển, thẳng đến đạo Bồ Đề.

Lại còn có Đức Phật, xuất hiện ở trong đời, hiệu là Ba Đầu Ma Thắng Như Lai, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, dù chỉ là một lần, thoáng qua tai rồi quên, người đó được công đức, nghìn lần sinh lên trời, huống chi lại dốc lòng, trì danh Đức Phật đó.

Lại từ hàng hà sa, A tăng kì kiếp trước, chẳng thể nghĩ nghĩ được, có Đức Phật ra đời, hiệu Ngài là Sư Tử Hống Như Lai, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của

Đức Như Lai ấy, mà dốc lòng quy y, tu tập theo Chính Pháp, thì người ấy sẽ được, vô lượng các Đức Phật, khắp trong mười phương cõi, xoa đầu thụ ký cho, thẳng tiến chẳng thoái lui, đều chứng được Bồ Đề.

Lại ở về đời xưa, có Đức Phật xuất thế, hiệu Ngài là Câu Lưu Tôn Phật, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai ấy, mà dốc lòng chiêm bái, cung kính và cúng dàng, thì trong đời Hiền kiếp của một nghìn Đức Phật, người ấy được công đức, sinh làm Đại Phạm Vương, và được thụ ký cho, đạo Vô Thượng Bồ Đề.

Lại một đời xa xưa, có Đức Phật xuất thế, hiệu Ngài là Tỳ Bà Thi Như Lai, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, thì ở đời sau này, mãi mãi xa đường ác, thường sinh trong Trời Người, hưởng các sự vui vẻ.

Lại từ hằng hà sa, A tăng kì kiếp trước, có Đức Phật xuất thế, tên hiệu Đức Phật đó, là Đa Bảo Như Lai, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, nhất định sẽ chẳng còn, đọa vào đường ác nữa, thường hóa sinh cõi Trời, hưởng sự vui vô cùng.

Lại một đời xa xưa, có Đức Phật xuất thế, hiệu Ngài là Bảo Tướng Như Lai, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, sinh tâm đại hoan hỉ, cung kính mà cúng dàng, người ấy chẳng bao lâu, sẽ xuất gia tu đạo, chứng quả A La Hán, và tiến tới Bồ Đề.

Lại từ hằng hà sa, A tăng kì kiếp trước, có Đức Phật xuất thế, tên hiệu Đức Phật đó là Ca Sa Tràng Như Lai, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, sẽ thoát được sinh tử, cả một trăm đại kiếp.

Lại một đời xa xưa, có Đức Phật xuất thế, hiệu là Đại Thông Sơn Vương Như Lai, nếu có người

đàn ông, hay người đàn bà nào, được nghe thấy danh hiệu, của Đức Như Lai đó, thì người ấy sẽ được, gặp hàng sa chư Phật, được các Đức Phật đó, thuyết pháp yếu cho nghe, chẳng bao lâu sẽ chứng, thành Vô Thượng Bồ Đề.

Lại về đời xa xưa, còn có các Đức Phật, xuất hiện ở nơi đời, rộng độ các chúng sinh, thẳng đưa về bờ giác, những Đức Phật đó như: Đức Tịnh Nguyệt Như Lai, Đức Sơn Vương Như Lai, Đức Trí Thắng Như Lai, Đức Tịnh Danh Vương Phật, Đức Trí Thành Tựu Phật, Đức Vô Thượng Như Lai, Đức Diệu Thanh Như Lai, Đức Mãn Nguyệt Như Lai, Đức Nguyệt Diện Như Lai... các Đức Phật như thế, nhiều vô lượng vô biên, rộng độ các chúng sinh, đều khiến cho thoát khổ, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, chỉ niệm một danh hiệu, của các Đức Phật ấy, thì được các công đức, nhiều chẳng thể nghĩ bàn, hưởng chi niệm danh hiệu, của các Đức Phật đó, khi sinh hoặc khi tử, đều được lợi ích lớn, mãi mãi chẳng bị đọa, vào ba đường ác nữa.



Ở trong cõi thế gian, nếu có người đàn ông, hay người đàn bà nào, tới khi sắp mệnh chung, được họ hàng người thân, cất cao lời niệm Phật, khi ấy người chết đi, trừ năm tội Vô Gian, còn các tội khổ khác, thảy đều được tiêu trừ, thác sinh về cõi lành. Tuy tội Vô Gian kia, rất sâu và rất nặng, dù trải muôn ức kiếp, không thể tiêu thoát được, nhưng người tội ác kia, được người khác niệm Phật, rồi đem hồi hướng cho, dần dần sẽ bớt khổ. Huống chi có người nào, tự mình xưng hiệu Phật, sẽ được công đức lớn, tiêu vô lượng ác nghiệp.

## ***Phật Thuyết Vô Lượng Thọ Kinh***

### **(佛說無量壽經)**

Phát nguyện theo 48 Lời Nguyện của Đức Phật A Di Đà

Đại nguyện lớn thứ nhất: Khi con được thành Phật, nếu cõi nước của con, mà còn có địa ngục, ngã quý

và súc sinh, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ hai: Khi con được thành Phật, nếu các chúng Trời Người, trong cõi nước của con, sau khi thọ mạng hết, lại còn phải đọa vào, ba đường ác tối tăm, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ ba: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, thân chẳng có màu vàng, được đẹp đẽ như nhau, nếu còn có tốt xấu, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ tư: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, sắc tướng không đều nhau, nếu có người tốt xấu, chẳng đẹp đẽ như nhau, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ năm: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, chẳng đều tu chứng được, Túc Mệnh Thông

biết rõ, tất cả các sự việc, của hết thảy chúng sinh, khắp mười phương thế giới, ở trong trăm nghìn ức, na do tha kiếp trước, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ sáu: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, chẳng được Thiên Nhân Thông, ít nhất là thấy rõ, tất cả các sự vật, trong trăm nghìn muôn ức, na do tha cõi Phật, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ bảy: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, chẳng chứng được Thiên Nhĩ, ít nhất là nghe được, lời thuyết pháp của Phật, khắp trong trăm nghìn ức, na do tha cõi Phật, nếu chẳng được như thế, nghe hiểu và thụ trì, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ tám: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, chẳng được Tha Tâm Trí, ít nhất là biết rõ, tâm niệm các chúng sinh, ở trong trăm nghìn ức,

na do tha cõi nước, khắp mười phương thế giới, quốc độ các Đức Phật, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ chín: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, chẳng được Thần Túc Thông, trong khoảng một niệm ngắn, ít nhất chẳng qua được, trăm nghìn muôn vạn ức, na do tha cõi Phật, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Đại nguyện lớn thứ mười: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, còn khởi một niệm tưởng, tham đắm chấp lấy thân, dù thân kia tốt đẹp, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười một: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, tâm chẳng thường an trụ, ở nơi Chính Định tụ, cho tới khi diệt độ, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười hai: Khi con được thành Phật, mà quang minh của con, nếu còn có hạn lượng, ít nhất chẳng chiếu được, trăm nghìn muôn vạn ức, na do tha cõi Phật, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười ba: Khi con được thành Phật, mà thọ mạng của con, nếu còn có hạn lượng, ít nhất chẳng thọ được, trăm nghìn muôn vạn ức, na do tha kiếp số, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười bốn: Khi con được thành Phật, chúng Thanh Văn đệ tử, ở trong cõi nước con, số nhiều đến vô lượng, nếu còn ai đếm được, dù đó là Duyên Giác, có trí tuệ thông minh, khắp đại thiên thế giới, trải qua trăm nghìn kiếp, nếu mà còn đếm được, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười lăm: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, chẳng được thọ mạng lâu, nếu còn có hạn lượng, trừ người có bản nguyện, tự ý muốn dài ngắn, thấy

đều được tự tại, nếu không được như vậy, thọ mạng chẳng vô lượng, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười sáu: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, cho đến có một người, nếu mà còn nghe được, một lời nói xấu ác, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười bảy: Khi con được thành Phật, nếu vô lượng chư Phật, khắp trong mười phương cõi, nghe được Danh hiệu con, chẳng tán dương khen ngợi, khuyên xưng Danh hiệu con, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ mười tám: Khi con được thành Phật, nếu mười phương chúng sinh, nghe Danh hiệu của con, dốc một lòng tin tưởng, muốn sinh về nước con, chỉ cần trong mười niệm, nếu không được sinh về, trong cõi nước của con, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác. Trừ những kẻ đại

ác, tạo các tội ngũ nghịch, và hủy báng Chính Pháp, thì chẳng được sinh về.

Nguyện lớn thứ mười chín: Khi con được thành Phật, nếu mười phương chúng sinh, phát khởi Bồ Đề Tâm, tu các công đức lành, dốc một lòng phát nguyện, muốn sinh về nước con, đến khi mệnh chung thời, con không cùng Thánh chúng, hiện ra trước người đó, tiếp rước về cõi con, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ hai mươi: Khi con được thành Phật, nếu tất cả chúng sinh, trong khắp mười phương cõi, nghe Danh hiệu của con, nhớ nghĩ Quốc độ con, chuyên tu công đức lành, một lòng đem hồi hướng, muốn sinh về nước con, nếu người đó chẳng được, như sở nguyện của mình, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi một: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Trời Người, trong cõi nước của con, chẳng chúng được đầy đủ, ba mươi hai tướng tốt, của các bậc Đại Nhân, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi hai: Khi con được thành Phật, nếu có chúng Bồ Tát, ở khắp mười phương cõi, các quốc độ Phật khác, nguyện sinh về nước con, chẳng rớt ráo chúng được, quả vị Bất Thoái Chuyển, quả Nhất Sinh Bồ Xứ, trừ người có bản nguyện, muốn tự tại hóa hiện, đi khắp mười phương cõi, mặc áo giáp đại nguyện, chứa góp các công đức, hóa độ cho hết thấy. Tới lui các cõi Phật, chuyên tu hạnh Bồ Tát, cúng dàng khắp mười phương, các Đức Phật Như Lai, khai hóa hàng sa chúng, tu tập theo chính đạo, khiến cho đều chúng được, đạo Vô thượng Chính Giác. Thường hiện tu tập đức, hạnh nguyện của Phổ Hiền, nếu không được như vậy, không viên thành sở nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi ba: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát trong cõi nước của con, nương sức thần của Phật, đi khắp mười phương cõi, cúng dàng muôn ức Phật, trong khoảng một bữa ăn, nếu chẳng thể đến được, khắp vô lượng trăm nghìn,



hằng hà sa cõi Phật, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi bốn: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát trong cõi nước của con, đối trước các Đức Phật, hiện ra công đức mình, muốn đầy đủ vật dụng, đem dâng để cúng dàng, nếu chẳng được như nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi lăm: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát trong cõi nước của con, nếu chẳng thể thuyết được, tất cả Vi Diệu Pháp và Nhất Thiết Trí Pháp, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi sáu: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát trong cõi nước của con, nếu chẳng tu chứng được, sắc thân bền chắc như, Kim Cương Na La Diên, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi bảy: Khi con được thành Phật, có các chúng Trời Người, ở trong cõi nước con,

có muôn nghìn vật dụng, hình sắc đẹp lạ kỳ, sáng thanh tịnh tốt tươi, đầy rẫy khắp cõi nước, đều nhiệm màu bậc nhất. Nếu có ai tính được, danh số các vật kia, dù cho dùng Thiên Nhân, cũng không thể biết được, nếu không được như vậy, mọi thụ dụng tự tại, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi tám: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát trong cõi nước của con, người ít công đức nhất, nếu không thể thấy được, hào quang sáng đẹp đẽ, nơi cây đại Bồ Đề, cao bốn trăm muôn dặm do tuần, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ hai mươi chín: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát ở trong cõi nước con, nếu có thiện nhân nào, đọc tụng và thụ trì, thuyết giảng các kinh pháp, mà chẳng mau chứng được, Trí Biện Tài Vô Ngại, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ ba mươi: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát trong cõi nước của con, đồng nhau đều chúng được, Trí Tuệ Vô Ngại Biện, nếu còn có hạn lượng, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi một: Khi con được thành Phật, trong cõi nước của con, sáng thanh tịnh trang nghiêm, chiếu soi khắp vô lượng, trăm nghìn muôn vạn ức, hằng hà sa cõi Phật, khắp mười phương thế giới, nhiều bất khả tư nghì, ví như gương báu sáng, chiếu rõ hết thấy vật, nếu không được như vậy, không rộng chiếu mười phương, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi hai: Khi con được thành Phật, trong cõi nước của con, từ mặt đất trở lên, cho đến tận hư không, cung điện và lầu các, ao, nước, hoa, cây báu, cùng với các đồ vật, thấy đều dùng vô lượng, các thứ báu trang nghiêm, chung nhau hợp lại thành, vật kia tốt đẹp lạ, kỳ diệu hơn các cõi. Mùi hương thơm tỏa ngát, khắp cõi nước mười phương, chúng Bồ Tát ngửi được, mùi hương

thơm lạ ấy, đều phát tâm Bồ Đề, tu hành theo hạnh Phật. Nếu không được như vậy, y báo chẳng trang nghiêm, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi ba: Khi con được thành Phật, có các loài chúng sinh, ở khắp trong vô lượng, bất khả tư nghì cõi, các quốc độ chư Phật, khắp mười phương thế giới, nếu được quang minh con, chiếu đến chạm vào thân, thì khiến cho người ấy, được an vui nhẹ nhàng, được thành thời giải thoát, vượt xa vui cõi Trời. Nếu không được như vậy, thân tâm đều tự tại, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi tư: Khi con được thành Phật, có các loài chúng sinh, ở khắp trong vô lượng, bất khả tư nghì cõi, các quốc độ chư Phật, khắp mười phương thế giới, nghe được Danh hiệu con, mà vui mừng tin nhận, lại phát nguyện thụ trì, nếu chẳng sớm chứng được, môn Tam Muội Tổng Trì, và Vô Sinh Pháp Nhẫn, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi lăm: Khi con được thành Phật, nếu có người nữ nào, ở khắp trong vô lượng, bất khả tư nghì cõi, các quốc độ chư Phật, khắp mười phương thế giới, nghe được Danh hiệu con, mà vui mừng tin nhận, lại phát tâm Bồ Đề, chán ghét thân nữ kia, sau khi thọ mạng hết, dù sinh ở cõi nào, lại còn phải thọ sinh, làm thân con gái nữa, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi sáu: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát, ở khắp trong vô lượng, bất khả tư nghì cõi, các quốc độ chư Phật, khắp mười phương thế giới, nghe được Danh hiệu con, sau khi xả báo thân, chuyển thân kế tiếp sau, mãi tu hành phạm hạnh, cho đến khi thành Phật, không còn bị thoái chuyển. Nếu không được như vậy, Bồ Tát kia thoái chuyển, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi bảy: Khi con được thành Phật, có các chúng Trời Người, ở khắp trong vô lượng, bất khả tư nghì cõi, các quốc độ chư Phật, khắp mười phương thế giới, nghe được Danh hiệu

con, mà chí tâm xưng tán, cúi đầu và đảnh lễ, rồi gieo mình năm vóc, tâm vui mừng tin nhận, đạo của các Bồ Tát, nguyện tu hành thanh tịnh, thì được khắp Trời Người, cùng tất cả hữu tình, hết thấy đều cung kính. Nếu không được như vậy, không được người kính mến, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi tám: Khi con được thành Phật, có các chúng Trời Người trong cõi nước của con, nếu mà muốn y phục, thì được các y phục, mịn bóng đẹp trang nghiêm, rất tốt đẹp lạ thường, hợp theo Chính Pháp Phật, như chỗ Phật khen ngợi, tùy các tâm sở niệm, có y phục trang nghiêm, đắp mặc trên thân mình. Nếu mà còn phải cắt, may mặc hoặc nhuộm giặt, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ ba mươi chín: Khi con được thành Phật, có các chúng Trời Người, trong cõi nước của con, đều hưởng sự vui sướng, như các vị Tỷ Khiêu, đã đắc quả Lưu Tận. Nếu không được như vậy, còn

có ai khổ nã, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện lớn thứ bốn mươi: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát trong cõi nước của con, tùy tâm muốn được thấy, vô lượng các cõi nước, đẹp trang nghiêm thanh tịnh, của các Đức Phật khác, khắp mười phương thế giới, liền được như sở nguyện, thấy khắp các cõi Phật, từ nơi cây báu lớn, mà hiện rõ thân mình, thí như gương báu sáng, soi tỏ khắp thân hình. Nếu không được như vậy, không tùy tâm sở nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi một: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát, ở trong các cõi nước, nghe Danh hiệu của con, từ lúc mới phát tâm, cho đến khi thành Phật, được đầy đủ thân căn, chẳng còn bị khuyết thiếu. Nếu không được như vậy, không được thân tốt đẹp, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi hai: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát ở trong các cõi nước,

nghe Danh hiệu của con, thấy đều được tam muội, thanh tịnh và giải thoát, từ trong chính định ấy, mà phát khởi thiện tâm, lòng mong được cúng dàng, vô lượng các đức Phật, ở khắp trong mười phương, vô lượng các thế giới, nhưng tâm vẫn thường trụ, trong chính định chẳng động. Nếu không được như vậy, không tùy tâm sở nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi ba: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát ở trong các cõi nước, nghe Danh hiệu của con, sau khi xả báo thân, muốn chuyển sinh làm người, được tướng hảo trang nghiêm, thường vào nhà tôn quý, trong tâm thường thanh tịnh, chí mong cầu đạo lớn. Nếu không được như vậy, không tùy tâm sở nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi tư: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát ở trong các cõi nước, nghe Danh hiệu của con, được vui mừng khác lạ, mà phát khởi tín tâm, thường tu hạnh Bồ Tát, đầy đủ các công đức. Nếu không được như vậy, không



tùy tâm sở nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi lăm: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát, ở trong các cõi nước, nghe Danh hiệu của con, thấy đều tu chúng được, môn Phổ Đăng Tam Muội. Thường trụ Tam Muội đó, cho đến khi thành Phật, thấy vô lượng vô biên, bất khả tư nghì Phật. Nếu không được như vậy, không tùy tâm sở nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi sáu: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát, trong cõi nước của con, được tùy theo ý nguyện, muốn được nghe pháp gì, thì liền được nghe ngay. Nếu không được như vậy, không tùy tâm sở nguyện, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi bảy: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát, ở trong các cõi nước, nghe Danh hiệu của con, liền một lòng tin nhận, và phát nguyện thụ trì. Nếu chẳng tu chúng được,

quả vị Bất Thoái Chuy<sup>2</sup>ển, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

Nguyện thứ bốn mươi tám: Khi con được thành Phật, có các chúng Bồ Tát, ở trong các cõi nước, nghe Danh hiệu của con, liền một lòng tin nhận, và phát nguyện thụ trì, ở ngay trong cõi đó, thời liền tu chứng được, các pháp môn tam muội, đầy đủ ba pháp nhẫn: Một là tu chứng được, pháp lạc Âm Hưởng Nh<sup>2</sup>ẫn; hai là tu chứng được, tâm pháp Nhu Thuận Nh<sup>2</sup>ẫn; ba là tu chứng được, tâm Vô Sinh Pháp Nh<sup>2</sup>ẫn. Đối với hết tất cả, các Pháp của chư Phật, mà chẳng tu chứng được, quả vị Bất Thoái Chuy<sup>2</sup>ển, thì con sẽ chẳng trụ, ngôi Vô Thượng Chính Giác.

## HOA NGHIÊM HẠNH NGUYỆN PHẨM CHƯƠNG

Nhất giả Lễ kính Chư Phật,

Nhị giả Xưng tán Như Lai,

Tam giả Quảng tu cúng dàng,  
Tứ giả Sám hối nghiệp chướng,  
Ngũ giả Tùy hỷ công đức,  
Lục giả Thỉnh chuyển Pháp luân,  
Thất giả Thỉnh Phật trụ thế,  
Bát giả Thường tùy Phật học,  
Cửu giả Hằng thuận chúng sinh,  
Thập giả Phổ giai hồi hướng.

Nguyện ngã lâm dục mệnh chung thời  
Tận trừ nhất thiết chư chướng ngại  
Diện kiến bỉ Phật A Di Đà,  
Tức đắc vãng sinh An-Lạc sát,

Ngã ký vãng sinh bỉ quốc dĩ,  
Hiện tiền thành tựu thủ đại nguyện,  
Nhất thiết viên mãn tận vô dư,  
Lợi lạc nhất thiết chúng sinh giới,  
Bỉ Phật chúng hội hàm thanh tịnh,

Ngã thời ư thắng Liên Hoa sinh,  
Thân đồ Như Lai Vô Lượng Quang,  
Hiện tiền thụ ngã Bồ Đề ký,  
Mông bỉ Như Lai thụ ký dĩ,  
Hóa thân vô số bách câu chi,  
Trí lực quảng đại biến Thập phương.  
Phổ lợi nhất thiết chúng sinh giới,

Nãi chí hư không thế giới tận,  
Chúng sinh cập nghiệp phiền não tận,  
Như thị nhất thiết vô tận thời,  
Ngã nguyện cứu kính hằng vô tận,

Ngã thủ Phổ Hiền thù thắng hạnh,  
Vô biên thắng phúc giai hồi hướng,  
Phổ nguyện trầm nịch chư chúng sinh,  
Tốc vãng Vô lượng Quang Phật sai.

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát Ma ha tát.

(3 biến)

## QUẢNG TU CÚNG DƯỜNG

Lấy những tràng hoa vi diệu nhất  
Hương thơm, âm nhạc và tàng lọng  
Sử dụng mọi thứ trang nghiêm ấy  
Con đem cúng dường các Như Lai  
Các thức y phục và hoa hương  
Đèn đuốc, trầm hương và tọa cụ  
Mỗi thứ đều thành ra sung mãn  
Con xin cúng dường các Như Lai.

## NHẬP BẤT TƯ NGHỊ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN BỒ TÁT HẠNH NGUYỆN PHẨM KÊ

Sở hữu thập phương thế giới trung,  
Tam thế nhất thiết nhân sư Tử,  
Ngã dĩ thanh tịnh thân ngũ ý  
Nhất thiết biến lễ tận vô dư.

Phổ Hiền hạnh nguyện oai thần lực,  
Phổ hiện nhất thiết Như lai tiên,  
Nhất thân phục hiện sát trần thân,  
Nhất nhất biến lễ sát trần Phật.  
Ư nhất trần trung trần số Phật,  
Các xứ Bồ-tát chúng hội trung,  
Vô tận pháp giới trần diệc nhiên,  
Thâm tín chư Phật giai sung mãn.  
Các dĩ nhất thiết âm thanh hải,  
Phổ xuất vô tận diệu ngôn từ,  
Tận ư vị lai nhất thiết kiếp,  
Tán Phật thậm thâm công đức hải.  
Dĩ chư tối thắng diệu hoa man,  
Kỹ nhạc đồ hương cập tán cái,  
Như thị tối thắng trang nghiêm cụ,  
Ngã dĩ cúng dường chư Như lai.  
Tối thắng y phục tối thắng hương,  
Mạc hương, thiêu hương dĩ đăng chúc,  
Nhất nhất giai như Diệu Cao tụ,

Ngã tất cúng dường chư Như lai.  
Ngã dĩ quảng đại thắng giải tâm,  
Thâm tín nhất thiết tam thế Phật,  
Tất dĩ Phổ Hiền hạnh nguyện lực,  
Phổ biến cúng dường chư Như lai.  
Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,  
Giai do vô thỉ tham sân si,  
Tùng thân ngũ ý chi sở sinh,  
Nhất thiết ngã kim giai sám hối.  
Thập phương nhất thiết chư chúng sinh,  
Nhị thừa hữu học cập vô học,  
Nhất thiết Như lai dĩ Bồ-tát,  
Sở hữu công đức giai tùy hỷ.  
Thập phương sở hữu thế gian đấng,  
Tối sơ thành tựu Bồ-đề giả,  
Ngã kim nhất thiết giai khuyến thỉnh,  
Chuyển ư vô thượng diệu pháp luân.  
Chư Phật nhược dục thị Niết-bàn,  
Ngã tất chí thành giai khuyến thỉnh,

Duy nguyện cứu trụ sát trần kiếp,  
Lợi lạc nhất thiết chư chúng sinh.  
Sở hữu lễ tán cúng dường phúc,  
Thỉnh Phật trụ thế chuyển pháp luân,  
Tùy hỷ sám hối chư thiện căn,  
Hồi hướng chúng sinh cập Phật đạo.  
Nguyện tương dĩ thủ thắng công đức,  
Hồi hướng vô thượng chân pháp giới,  
Tính tướng Phật, Pháp cập Tăng già,  
Nhị đế dung thông tam muội ấn,  
Như thị vô lượng công đức hải,  
Ngã kim giai tất tận hồi hướng.  
Sở hữu chúng sinh thân khẩu ý,  
Kiến hoặc đàn báng ngã pháp đảng,  
Như thị nhất thiết chư nghiệp chướng,  
Tất giai tiêu diệt tận vô dư.  
Niệm niệm trí châu ư pháp giới,  
Quảng độ chúng sinh giai bất thoái,  
Nãi chí hư không thế giới tận,



Chúng sinh cập nghiệp, phiền não tận,  
Như thị tứ pháp quảng vô biên.  
Nguyện kim hồi hướng diệc như thị.

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát Ma ha  
tát.

**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA  
NGHIÊM  
PHẨM NHẬP BẤT TƯ NGHỊ GIẢI THOÁT  
CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN THỨ  
BỐN MƯƠI**

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Bát Nhã

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Tịnh

Lúc bấy giờ ngài Phổ Hiền đại Bồ Tát khen ngợi công đức thù thắng của đức Như Lai rồi, bèn bảo các vị Bồ Tát và Thiện Tài rằng:

- Này thiện nam tử! Công đức của Như Lai, giả sử cho tất cả các đức Phật ở mười phương, trải qua số

kiếp nhiều như cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật diễn nói không ngừng, cũng không thể trọn hết được. Nếu ai muốn trọn nên công đức của Phật, thời phải tu mười điều hạnh nguyện rộng lớn. Những gì là mười điều?

Một là lễ kính các đức Phật.

Hai là khen ngợi các đức Như Lai.

Ba là rộng sắm đồ cúng dường.

Bốn là sám hối các nghiệp chướng.

Năm là tùy hỷ các công đức.

Sáu là thỉnh đức Phật thuyết pháp.

Bảy là thỉnh đức Phật ở lại đời.

Tám là thường học đòi theo Phật.

Chín là hằng thuận lợi chúng sinh.

Mười là hồi hướng khắp tất cả.

Thiện Tài bạch rằng: “Đại Thánh! Lễ kính như thế nào, cho đến hồi hướng như thế nào?”.

Phổ Hiền Bồ Tát bảo Thiện Tài rằng: “Này thiện nam tử! Nói “Lễ kính các đức Phật” là như vậy:

Bao nhiêu các đức Phật Thế Tôn nhiều như số cực vi trần trong cõi Phật khắp pháp giới hư không giới mười phương ba đời, tôi do nơi hạnh nguyện của Phổ Hiền thâm tâm tín giải như đối trước mắt, đều dùng thân, khẩu, ý ba nghiệp thanh tịnh thường tu hạnh lễ kính. Nơi mỗi đức Phật đều hóa hiện thân nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết cõi Phật. Mỗi thân đều khắp lễ kính các đức Phật nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Cõi hư không kia hết, sự lễ kính của tôi mới hết. Nhưng cõi hư không chẳng cùng tận nên sự lễ kính của tôi cũng không cùng tận. Nhân đến cõi chúng sinh hết, nghiệp chúng sinh hết, phiền não chúng sinh hết, sự lễ kính của tôi mới dứt. Nhưng cõi chúng sinh cho đến phiền não chẳng hết, nên sự lễ kính của tôi cũng không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Khen ngợi đức Như Lai” là như vậy:

Bao nhiêu số cực vi trần trong cõi nước khắp cùng hư không pháp giới mười phương ba đời, trong mỗi cực vi đều có các đức Phật nhiều như số cực vi trong tất cả thế gian. Nơi mỗi đức Phật đều có rất đông Bồ Tát vây quanh nhóm họp. Tôi phải trọn dùng sức thậm thâm thắng giải tri kiến hiện tiền, dùng lưỡi vi diệu hơn Biện Tài thiên nữ. Mỗi lưỡi phát xuất vô tận âm thanh hải. Mỗi âm thanh diễn xuất tất cả ngôn từ hải, khen ngợi công đức hải của tất cả đức Như Lai, ca ngợi đến tốt đời vị lai nối luôn không dứt, khắp cả pháp giới không sót chỗ nào. Như vậy hư không giới, chúng sinh giới, chúng sinh nghiệp, chúng sinh phiền não đều hết thời sự khen ngợi công đức chư Phật của tôi đây mới cùng tận. Nhưng cõi hư không kia cho đến phiền não của chúng sinh chẳng cùng tận, nên sự khen ngợi của tôi cũng không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Rộng sám đồ cúng dường” là như vậy:

Bao nhiêu số vi trần trong khắp cõi Phật cùng hư không pháp giới mười phương ba đời, trong mỗi cực vi trần đều có chư Phật như số cực vi trong tất cả thế giới, nơi mỗi đức Phật có vô số Bồ Tát vây quanh nhóm họp. Tôi dùng sức hạnh nguyện của ngài Phổ Hiền mà khởi lòng tín giải rất sâu và hiện tiền tri kiến, đều đem đồ cúng dường pháp hội của Phật. Như là mây hoa, mây tràng hoa, mây âm nhạc cõi trời, mây tàn lọng cõi trời, mây y phục cõi trời, các thứ hương trời: hương xoa, hương đốt, hương bột. Các thứ mây trên đây thảy đều nhiều lớn như núi Tu Di. Lại thắp các thứ đèn: đèn tô lạc, đèn dầu, các thứ đèn dầu thơm, mỗi tim đèn lớn như núi Tu Di, dầu trong đèn như nước bể cả. Đem các thứ đồ cúng dường như trên để thường cúng dường.

Thiện nam tử! Trong các thứ cúng dường, pháp cúng dường là hơn hết. Pháp cúng dường là: Tu hành đúng theo lời Phật dạy để cúng dường, làm lợi ích cho chúng sinh để cúng dường, chịu khổ thế cho chúng sinh để cúng dường, nhiếp thọ chúng

sinh để cúng dường, siêng năng tu tập căn lành để cúng dường, không bỏ hạnh Bồ Tát để cúng dường, chẳng rời tâm Bồ Đề để cúng dường.

Thiện nam tử! Như vô lượng công đức của sự cúng dường trước kia sánh với một niệm công đức của pháp cúng dường, thời không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn, cu chi na do tha, một phần ca la, một phần toán, một phần số, một phần dụ, cũng chẳng bằng một phần ưu ba ni sa đà. Vì sao? Vì các đức Như Lai tôn trọng Chính Pháp. Vì theo đúng như lời Phật dạy mà tu hành thì hay sinh ra các đức Phật. Nếu các Bồ Tát thật hành pháp cúng dường thì trọn nên sự cúng dường Phật. Tu hành như vậy mới thật là cúng dường. Nên pháp cúng dường là sự cúng dường rất rộng lớn hơn tất cả. Cõi hư không cùng tận, cõi chúng sinh cùng tận, nghiệp chúng sinh cùng tận, phiền não chúng sinh cùng tận, sự cúng dường của tôi mới cùng tận, nhưng cõi hư không cho đến phiền não chẳng cùng tận, nên sự cúng dường của tôi cũng không cùng

tận, niệm niệm nối luôn không hở, thân, khẩu, ý nghiệp không hề nhàm mỗi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Sám hối nghiệp chướng” là như vậy:

Bồ Tát tự nghĩ rằng: tôi từ vô thỉ kiếp về quá khứ, do lòng tham lam, giận dữ, ngu si khiến thân, khẩu, ý tạo vô lượng vô biên nghiệp ác. Nếu các nghiệp ác này mà có hình tướng thì khắp cõi hư không cũng chẳng thể đựng chứa hết được. Nay tôi đem trọn cả ba nghiệp trong sạch đối trước các đức Phật và chúng Bồ Tát khắp cực vi trần cõi nước trong pháp giới, thành tâm sám hối, về sau không tái phạm nữa, thường an trụ nơi giới pháp trong sạch, nay đủ công đức lành. Như vậy hư không giới cùng tận, chúng sinh giới cùng tận, chúng sinh nghiệp cùng tận thì sự sám hối của tôi mới cùng tận, nhưng hư không giới cho đến chúng sinh phiến não chẳng cùng tận, nên sự sám hối của tôi đây cũng không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, thân, khẩu, ý ba nghiệp không hề nhàm mỗi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Tùy hỷ công đức” là thế này:

Bao nhiêu đức Phật như số vi trần trong tất cả cõi Phật khắp hư không pháp giới mười phương ba đời, từ khi mới phát tâm vì muốn chứng Nhất Thiết Trí mà siêng tu cội phúc chẳng tiếc thân mạng, trải qua số kiếp như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Mỗi kiếp đều thí xả đầu, mắt, tay, chân v.v... nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, làm tất cả những hạnh khó làm như vậy, đầy đủ các món ba la mật, chứng nhập các trí địa của Bồ Tát, trọn nên quả Vô Thượng Bồ Đề của chư Phật, cho đến nhập Niết Bàn phân chia xá lợi. Bao nhiêu căn lành ấy tôi đều tùy hỷ cả.

Đến các loài lục thú, tứ sinh trong tất cả mười phương thế giới kia có bao nhiêu công đức, dầu nhỏ như mảy trần, tôi đều tùy hỷ.



Mười phương ba đời tất cả các vị Thanh Văn, Bích Chi Phật, hữu học và vô học có bao nhiêu công đức tôi đều tùy hỷ.

Tất cả chư Bồ Tát tu hạnh cần khổ khó làm, chí cầu quả Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề công đức rộng lớn tôi đều tùy hỷ. Như vậy, hư không giới cùng tận, chúng sinh giới cùng tận, chúng sinh nghiệp cùng tận, chúng sinh phiền não cùng tận, sự tùy hỷ của tôi đây không có cùng tận, niệm niệm nối liền không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Thỉnh đức Phật thuyết pháp” là thế này:

Trong số cực vi khắp hư không pháp giới mười phương ba đời tất cả cõi Phật. Mỗi cực vi đều có cõi Phật rộng lớn nhiều như số cực vi trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Mỗi cõi trong một niệm đều có tất cả chư Phật thành Đẳng Chính Giác số đông như số cực vi trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, tất cả chúng Bồ Tát nhóm họp vây quanh. Tôi đều đem thân, khẩu, ý ba

ngiệp dùng những phương tiện ân cần khuyên mời tất cả Phật nói pháp nhiệm mầu. Như vậy, hư không giới cùng tận, chúng sinh giới cùng tận, chúng sinh nghiệp cùng tận, chúng sinh phiền não cùng tận, tôi luôn khuyên mời tất cả các đức Phật chuyển pháp luân chơn Chính không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Thỉnh Phật ở lại đời” là như vậy:

Các đức Như Lai như số cực vi trong tất cả cõi Phật khắp hư không pháp giới mười phương ba đời toan muốn thị hiện nhập Niết Bàn, cùng các Bồ Tát, Thỉnh Văn, Duyên Giác, hữu học, vô học, cho đến tất cả các bậc thiện tri thức, tôi đều khuyên mời xin đừng nhập Niết Bàn, xin ở lại đời trải qua số kiếp như vi trần trong tất cả cõi Phật, vì muốn cho tất cả chúng sinh được lợi lạc. Như vậy, cõi hư không cùng tận, cõi chúng sinh cùng tận, nghiệp chúng sinh cùng tận, phiền não chúng sinh cùng tận, sự khuyên mời của tôi đây vẫn không cùng

tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại này thiện nam tử! Nói “ Thường học tập theo Phật” là thế này:

Như đấng Tỳ Lô Giá Na Phật ở cõi Ta Bà đây, từ khi mới phát tâm tinh tấn không trễ lui, đem bất khả thuyết bất khả thuyết thân mạng ra mà bố thí. Lột da làm giấy, chẻ xương làm viết, chích máu làm mực, dùng biên chép kinh điển chất cao như núi Tu Di, vì tôn trọng Chính Pháp nên Phật không tiếc thân mạng, huống là ngôi vua, thành ấp, cung điện, vườn, rừng v.v... Cùng thật hành bao nhiêu hạnh khó làm khác, nhẫn đến ngồi dưới cây thành quả đại Bồ Đề, thị hiện các thứ thần thông, khởi các sự biến hóa, hiện các thân Phật ở trong những chúng hội: hoặc ở trong chúng hội đạo tràng của các vị đại Bồ Tát, hoặc ở trong đạo tràng của chúng hội Thanh Văn, Duyên Giác, hoặc ở trong đạo tràng của Chuyển Luân Vương, các vị Tiểu Vương cùng quyến thuộc, hoặc ở trong đạo tràng của chúng hội Cư Sĩ, Trưởng Giả, Bà-la-môn cùng

Sát-đế-lợi, nhân đến hoặc ở trong đạo tràng của chúng hội Thiên, Long, Bát Bộ, Nhân, Phi Nhân v.v... ở trong các chúng hội như vậy, dùng tiếng viên mãn như đại lôi chấn, tùy theo căn tính của mỗi hạng mà giáo hóa cho chúng sinh đều được thành thực. Nhân đến thị hiện nhập Niết Bàn. Cả thầy hạnh đức như thế tôi đều học tập theo. Như đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na hiện nay, các đức Phật Như Lai như số vi trần trong tất cả cõi Phật khắp hư không pháp giới mười phương ba đời cũng như thế ấy, trong mỗi niệm tôi đều học tập theo. Như vậy cõi hư không cùng tận, cõi chúng sinh cùng tận, nghiệp chúng sinh cùng tận, phiền não chúng sinh cùng tận, sự tùy học của tôi đây vẫn không cùng tận, niệm niệm nối luôn không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Hằng thuận lợi chúng sinh” là như vậy:

Bao nhiêu chúng sinh sai khác trong tất cả cõi ở mười phương pháp giới, hư không giới, chính là những loài noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa

sinh, các loài nương nơi chất tứ đại mà sinh, có giống nương nơi hư không cùng cây cỏ mà sinh. Các giống sinh loại: các thứ sắc thân, các thứ hình trạng, các thứ tướng mạo, các thứ thọ lượng, các thứ tộc loại, các thứ danh hiệu, các thứ tâm tính, các thứ tri kiến, các thứ dục lạc, các thứ ý hành, các thứ oai nghi, các thứ y phục, các thứ ăn uống, ở trong các thôn dinh, thành ấp, cung điện, nhân đến tất cả Thiên, Long, Bát Bộ, Nhân, Phi Nhân v.v... loài không chân, loài hai chân, bốn chân, nhiều chân, loài có hình sắc, loài không hình sắc, loài có tâm tưởng, loài không tâm tưởng, loài chẳng phải có tâm tưởng chẳng phải không tâm tưởng. Các thứ loài như vậy tôi đều tùy thuận tất cả mà thật hành các sự vâng thờ, cúng dường, như kính cha mẹ, như thờ bậc thầy, cùng A La Hán, nhân đến như đức Như Lai đồng nhau không khác. Trong các loài ấy, nếu là kẻ có bệnh thì tôi vì họ mà làm lương y, nếu ai bị lạc đường thì tôi vì họ mà chỉ cho con đường Chính, nơi đêm tối tôi vì họ mà làm ngọn đuốc sáng, người nghèo thiếu tôi làm

cho được của báu. Bồ Tát bình đẳng lợi ích cho chúng sinh như vậy.

Vì sao thế? Vì Bồ Tát nếu có thể tùy thuận chúng sinh, thì chính là tùy thuận cúng dường các đức Phật. Còn tôn trọng và thừa sự chúng sinh thì chính là tôn trọng và thừa sự các đức Như Lai. Nếu làm cho chúng sinh vui mừng thì chính là làm cho tất cả Như Lai vui mừng. Vì sao thế? Vì các đức Như Lai dùng tâm đại bi mà làm thế. Nhân nơi chúng sinh mà sinh lòng đại bi, nhân lòng đại bi mà phát tâm Bồ Đề, nhân nơi tâm Bồ Đề mà thành bậc Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác.

Ví như giữ chốn sa mạc có cây thọ vương to lớn, nơi gốc cây ấy được nước rưới nhuần, thì cành lá hoa quả thảy đều sum suê tươi tốt.

Cây thọ vương Bồ Đề ở chốn sa mạc sinh tử rộng lớn cũng như vậy: tất cả chúng sinh là gốc rễ, Bồ Tát là hoa, Phật là quả. Dùng nước đại bi đượm nhuần gốc rễ chúng sinh thì có thể trở bông Bồ Tát trí tuệ và kết thành quả Phật toàn giác.

Vì sao thế? Bởi các Bồ Tát dùng nước đại bi làm lợi ích cho chúng sinh, thì có thể thành tựu quả Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Cho nên quả Bồ Đề thuộc về chúng sinh, vì nếu không chúng sinh, tất cả Bồ Tát trọn không thể thành đạo Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác.

Này thiện nam tử! Ông ở nơi nghĩa ấy nên hiểu như thế.

Bởi đối với chúng sinh mà tâm bình đẳng thì có thể sinh lòng đại bi đầy đủ hoàn toàn. Dùng tâm đại bi mà tùy thuận chúng sinh thì có thể thành tựu pháp cúng dường Như Lai. Bồ Tát tùy thuận chúng sinh như thế ấy.

Cõi hư không cùng tận, cõi chúng sinh cùng tận, nghiệp chúng sinh cùng tận, phiền não chúng sinh cùng tận, sự tùy thuận chúng sinh của tôi vẫn không cùng tận, niệm niệm nối liền không hở, thân khẩu ý ba nghiệp không hề nhàm mỏi.

Lại này thiện nam tử! Nói “Hồi hướng khắp tất cả” là như vậy:

Từ sự lễ kính ban đầu nhẫn đến tùy thuận có bao nhiêu công đức, thấy đều đem hồi hướng cho tất cả chúng sinh khắp trong hư không pháp giới. Nguyện cho tất cả chúng sinh thường được an lạc, không các bệnh khổ, muốn thật hành pháp ác thấy đều không thành, còn tu nghiệp lành thì đều mau thành tựu. Đóng chặt cửa của tất cả ác thú, mở bày đường Chính Nhân Thiên Niết Bàn. Nếu các chúng sinh nhân vì trước kia chứa nhóm các nghiệp ác nên chiêu cảm tất cả quả rất khổ, tôi đều chịu thế cho, khiến chúng sinh đều được giải thoát, rốt ráo thành tựu quả Vô Thượng Bồ Đề. Bồ Tát tu hạnh hồi hướng như vậy. Cõi hư không cùng tận, cõi chúng sinh cùng tận, nghiệp chúng sinh cùng tận, phiền não chúng sinh cùng tận, sự hồi hướng của tôi đây vẫn không cùng tận, niệm niệm nối liền không hở, ba nghiệp thân, khẩu, ý không hề nhàm mỏi.

Này thiện nam tử! Ấy là mười điều nguyện lớn đầy đủ viên mãn của đại Bồ Tát. Nếu các vị Bồ Tát ở nơi mười điều nguyện lớn này mà tùy thuận tu



hành, thì có thể thuận thực tất cả chúng sinh, thì có thể tùy thuận đạo Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác, thì có thể trọn đủ các hạnh nguyện hải của ngài Phổ Hiền Bồ Tát. Nay thiện nam tử! Do có ấy ở nơi các nghĩa trên đây ông nên hiểu biết như vậy.

Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân dùng bảy món báu thượng diệu và đồ an lạc tối thắng của Nhân Thiên, rất nhiều đến nỗi đầy khắp tất cả thế giới như số cực vi trong vô lượng vô biên bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật khắp mười phương, đem bố thí cả cho bao nhiêu chúng sinh trong ngàn ấy thế giới, cúng dường cho các đức Phật cùng Bồ Tát trong ngàn ấy thế giới, trải qua vô số kiếp như số cực vi trong ngàn ấy cõi Phật nối luôn không dứt, cúng dường bố thí như vậy được bao nhiêu công đức, đem sánh với công đức của người một phen nghe mười điều nguyện vương này, thì công đức trước không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, nhân đến cũng không bằng một phần ưu ba ni sa đà của công đức nghe kinh này.

Hoặc có người dùng lòng tin sâu chắc ở nơi mười điều nguyện rộng lớn này thọ trì đọc tụng, cho đến biện chép một bài kệ bốn câu, thì sớm có thể dứt trừ được năm nghiệp vô gián, cả thày thân bệnh, tâm bệnh, khổ não trong thế gian, cho đến tất cả ác nghiệp nhiều như số cực vi trong cõi Phật đều được tiêu trừ, tất cả các quân ma, quỷ Dạ Xoa, quỷ La Sát, hoặc quỷ Cưu Bàn Trà, Tỳ Xá Xà, Bộ Đa v.v... các quỷ thần hung ác uống máu ăn thịt thảy đều lánh xa. Hoặc nếu có gần gũi thì là hạng phát tâm theo hộ trì.

Vì thế nên nếu người trì tụng nguyện này, thì đi trong thế gian không bị chướng ngại, như mặt trăng giữa lòng ra khỏi mây mù, các đức Phật, Bồ Tát đều khen ngợi, tất cả hàng Nhân Thiên đều nên lễ kính, tất cả chúng sinh đều nên cúng dường. Người thiện nam tử này trọn được thân người, nay đủ bao nhiêu công đức của ngài Phổ Hiền, chẳng bao lâu sẽ như Phổ Hiền Bồ Tát mau được thành tựu sắc thân vi diệu, đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, nếu sinh ở cõi người hay cõi trời thì

thường ở dòng cao quý, trọn có thể phá hoại tất cả đường ác, trọn có thể xa lìa tất cả bạn dữ, trọn có thể chế phục tất cả ngoại đạo, trọn có thể giải thoát tất cả phiền não, như sứ tử vương đẹp phục bày thú. Kham lãnh thọ sự cúng dường của tất cả chúng sinh.

Lại người này lúc lâm chung, phút cuối cùng, tất cả căn thân đều hư hoại, tất cả thân thuộc đều phải bỏ lìa, tất cả oai thế đều thối thất, cho đến các quan phụ tướng đại thân, cung thành trong ngoài, voi ngựa xe cộ, trân bảo kho đụn v.v... Tất cả đều không đem một món nào theo được. Chỉ có mười nguyện vương này chẳng rời người mà thôi. Trong tất cả thời gian nó thường ở trước dẫn đường, trong khoảng khắc liền được sinh về cõi Cực Lạc. Đến Cực Lạc rồi liền thấy đức A Di Đà Phật cùng các ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Quán Tự Tại Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát v.v... Các vị Bồ Tát này sắc tướng đoan nghiêm, công đức đầy đủ chung cùng vây quanh. Lúc bấy giờ người ấy tự thấy mình gá sinh nơi hoa sen báu, được đức Phật

xoa đầu thọ ký. Sau khi được thọ ký rồi, trải qua vô số trăm ngàn muôn ức na do tha kiếp, khắp cả mười phương bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, dùng sức trí tuệ tùy theo tâm của chúng sinh mà làm lợi ích. Chẳng bao lâu sẽ ngồi nơi Bồ Đề đạo tràng hàng phục quân ma, thành bực Đăng Chính Giác giảng nói pháp mâu vi diệu. Có thể làm cho chúng sinh trong những cõi Phật như số cực vi trần đều phát tâm Bồ Đề, tùy theo căn tính của chúng sinh mà dạy dỗ cho thành thực, dẫn đến cùng tận kiếp hải, có thể làm lợi ích tất cả chúng sinh một cách rộng lớn.

Này thiện nam tử! Các chúng sinh kia hoặc nghe, hoặc tin nơi nguyện vương rộng lớn này, rồi thọ trì đọc tụng và giảng nói cho người nghe. Công đức của chúng sinh kia chỉ có đức Phật Thế Tôn biết, ngoài ra không ai hiểu thấu. Vì thế nên những người được nghe mười điều nguyện vương này chớ sinh lòng nghi ngờ, nên phải lãnh thọ, thọ rồi nên đọc, đọc rồi có thể tụng thuộc, tụng thuộc rồi nên gìn nhớ luôn, cho đến biên chép vì người

mà giảng nói. Những người như vậy, trong một niệm tất cả hạnh nguyện đều được thành tựu, được phúc vô lượng vô biên. Có thể ở trong biển khổ phiền não cứu vớt chúng sinh, khiến chúng được giải thoát, đều vãng sinh về thế giới Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Lúc bấy giờ Phổ Hiền Ma Ha Tát muốn nói lại nghĩa ấy, Ngài quan sát khắp mười phương mà nói kệ rằng:

Tất cả chư Phật trong ba đời  
Ở nơi thế giới khắp mười phương  
Tôi đem thân ngữ ý trong sạch  
Khắp lạy chư Phật không hề sót  
Sức oai thần hạnh nguyện Phổ Hiền  
Phân thân hiện khắp trước Như Lai  
Một thân lại hiện sát trần thân  
Mỗi thân lạy khắp sát trần Phật  
Sát trần Phật ở trong một trần  
Đều ngồi giữa chúng hội Bồ Tát.  
Vô tận pháp giới cũng như vậy  
Sâu tin chư Phật đều đầy đủ,

Tôi đều dùng tất cả âm thanh.  
Khắp thổ vô tận lời nói hay  
Tốt tất cả kiếp thưở vị lai  
Khen công đức sâu dày của Phật.  
Sắm đồ rất đẹp: nào tràng hoa  
Kỹ nhạc, hương, hoa cùng tàn lọng  
Các thứ trang nghiêm đẹp như vậy  
Tôi dùng cúng dường chư Như Lai.  
Nào là y phục, các thứ hương:  
Phấn hương, hương xông cùng đèn đuốc  
Mỗi món đều như núi Tu Di  
Tôi đem cúng dường các đức Phật.  
Do nơi tâm thẳng giải rộng lớn  
Sâu tin tất cả Phật ba đời  
Sức oai thần hạnh nguyện Phổ Hiền  
Khắp đem cúng dường các đức Phật.  
Từ xưa đã tạo nhiều nghiệp ác  
Đều vì ba độc: tham, sân, si  
Từ thân, khẩu, ý mà gây nên  
Tất cả nay tôi đều sám hối.  
Vô lượng công đức của chư Phật

Của Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác  
Hữu học, vô học cùng chúng sinh  
Tất cả nay tôi đều tùy hỷ.  
Các đấng soi đời khắp mười phương  
Vừa mới chúng nên đạo Chính Giác  
Tất cả nay tôi đều khuyến thỉnh  
Chuyển xe Chính Pháp diệu vô thượng.  
Chư Phật nếu muốn nhập Niết Bàn  
Tôi xin thành tâm đều mời thỉnh  
Cúi mong ở lại lâu trong đời  
Cho chúng sang được nhờ lợi lạc.  
Bao nhiêu phúc đức bởi cúng dường  
Ngợi khen, thỉnh pháp, mời trụ thế  
Tùy hỷ, sám hối các căn lành  
Hồi hướng, chúng sinh cùng Phật đạo.  
Tôi nay theo học với Như Lai  
Tu tập viên mãn hạnh Phổ Hiền  
Cúng dường chư Phật về quá khứ  
Cùng với mười phương hiện tại Phật.  
Vị lai tất cả Thiên Nhân Sư  
Hết thấy tâm nguyện đều viên mãn

Nguyện theo học khắp ba đời Phật  
Mau chứng nên quả đại Bồ Đề.  
Cả thầy cõi cùng khắp mười phương  
Rộng lớn thanh tịnh trang nghiêm đẹp  
Chúng hội vây quanh các Như Lai  
Đều ở dưới cội Bồ Đề thọ,  
Bao nhiêu chúng sinh trong mười phương  
Nguyện lìa lo khổ thường an lạc  
Đều được lợi ích Chính Pháp mầu  
Dứt hết phiền não không còn thừa.  
Khi tôi vì Bồ Đề mà tu  
Trong các loài đều biết túc mạng  
Thường được xuất gia tu tịnh giới  
Không nhớ không lỗi cũng không hư.  
Trời, Rồng, Dạ Xoa, Bàn Trà quý  
Nhấn đến loài Người cùng Phi Nhân  
Tất cả ngôn ngữ của chúng sinh  
Đều dùng các tiếng tâm nói pháp.  
Siêng tu Ba-la-mật trong sạch  
Tâm Bồ Đề hằng gìn không mất  
Dứt trừ chướng nhớ không để thừa



Tất cả hạnh mầu đều thành tựu  
Ở nơi các hoặc, nghiệp, cảnh ma  
Trong vòng thế gian được giải thoát  
Cũng như hoa sen không dính nước  
Nào khác Nhật, Nguyệt chẳng dừng không.  
Dứt hết tất cả khổ ác đạo  
Khắp đồng ban vui cho quần chúng  
Như thế trải qua vô số kiếp  
Lợi ích mười phương không cùng tận.  
Tôi thường tùy thuận các chúng sinh  
Cùng tận tất cả vị lai kiếp  
Hằng tu hạnh lớn của Phổ Hiền  
Viên mãn quả Bồ Đề vô thượng.  
Những người cùng tôi đồng một hạnh  
Cầu tất cả chỗ chung nhóm họp  
Thân khẩu ý nghiệp đều đồng nhau  
Hết thấy hạnh nguyện cùng tu học  
Các thiện tri thức lợi ích tôi  
Vì tôi chỉ bày hạnh Phổ Hiền  
Nguyện cùng tôi thường chung hội họp  
Đối với tôi lòng luôn hoan hỷ.

Nguyện thường diện kiến các Như Lai  
Và hàng Phật tử vây quanh Phật  
Tôi đều sửa sang cúng dường lớn  
Tốt thuở vị lai không nhàm mỏi.  
Nguyện gìn Pháp mầu của Như Lai  
Rõ bày cả thấy hạnh Bồ Đề  
Rốt ráo thanh tịnh hạnh Phổ Hiền  
Trọn kiếp vị lai thường tu tập.  
Tôi ở trong tất cả các cõi  
Tu phúc vô tận, trí vô tận  
Định, tuệ, phương tiện và giải thoát  
Được những tặng vô tận công đức.  
Trong một trần có trần số cõi  
Mỗi mỗi cõi có nan tư Phật  
Mỗi mỗi Phật ở giữa chúng hội  
Tôi thấy hàng giảng hạnh Bồ Đề.  
Khắp hết mười phương các cõi nước  
Mỗi đầu lông có đủ ba đời  
Phật cùng quốc độ số vô lượng  
Tôi khắp tu hành trải trần kiếp.  
Lời của Như Lai đều thanh tịnh

Một lời đủ cả các âm thanh  
Theo tiếng chúng sinh lòng ưa thích  
Biện tài của Phật đều ban khắp.  
Tất cả chư Phật trong ba đời  
Dùng những ngữ ngôn vô tận kia  
Hằng chuyển pháp mầu rất lý thú  
Nhờ trí sâu tôi đều lãnh thọ.  
Tôi hay thâm nhập đời vị lai  
Tất cả kiếp thân làm một niệm  
Hết thấy những kiếp trong ba đời  
Làm khoảng một niệm tôi đều nhập,  
Trong một niệm tôi thấy ba đời  
Tất cả các đấng Nhân Sư Tử  
Cũng thường vào trong cảnh giới Phật  
Như huyễn, giải thoát, và oai lực.  
Trong các cực vi đầu sợi lông  
Xuất hiện cõi trang nghiêm ba thưở  
Mười phương trần sát các đầu lông  
Tôi đều thâm nhập để nghiêm tịnh.  
Vị lai các đấng Chiếu Thế Đăng  
Thành đạo chuyển pháp độ chúng sinh

Phật sự xong xuôi hiện nhập diệt  
Tôi đều đến gần để hầu hạ.  
Sức thần thông rộng khắp chóng mau  
Sức phổ môn khắp nhập Đại thừa  
Sức trí hạnh khắp tu công đức  
Sức oai thần từ bi khắp che  
Sức phúc trang nghiêm khắp thanh tịnh  
Sức trí tuệ không trước không trệ  
Sức định, tuệ, phương tiện, oai thần  
Sức khắp hay chứa đạo Bồ Đề  
Sức thanh tịnh tất cả khiệp lành  
Sức xô dẹp tất cả phiền não  
Sức hàng phục tất cả loài ma  
Sức viên mãn các hạnh Phổ Hiền.  
Khắp hay nghiêm tịnh các cõi nước  
Giải thoát cho hết thấy chúng sinh  
Khéo hay phân biệt các pháp mâu  
Có thể sâu vào biển trí tuệ  
Khắp tu thanh tịnh các công hạnh  
Các chí nguyện thấy đều viên mãn  
Gần gũi cúng dường các đức Phật

Tu hành vô lượng kiếp không mỗi  
Tất cả Như Lai trong ba đời  
Những hạnh nguyện Bồ Đề tối thắng  
Tôi đều cúng dường tu tập đủ  
Dùng hạnh Phổ Hiền ngộ Bồ Đề.  
Tất cả Như Lai có trưởng tử  
Danh hiệu Ngài là đức Phổ Hiền  
Tôi nay hồi hướng các căn lành  
Nguyện các trí hạnh đều đồng đó.  
Nguyện thân, khẩu, ý hằng thanh tịnh  
Công hạnh cõi nước cũng sạch trong  
Trí tuệ ấy gọi rằng Phổ Hiền  
Nguyện tôi cùng Ngài đều đồng đẳng.  
Vì khắp thanh tịnh hạnh Phổ Hiền  
Các nguyện lớn của Văn Thù Sư Lợi  
Trọn sự nghiệp kia không thừa sót  
Đến kiếp vị lai hằng không mỗi,  
Tôi tu các hạnh đều vô lượng  
Được các công đức cũng không lường  
An trụ trong những hạnh vô lượng  
Suốt thấu tất cả sức thần thông,

Sức trí mạnh mẽ các Văn Thù  
Tuệ hạnh Phổ Hiền cũng dường ấy  
Tôi nay hồi hướng các căn lành  
Thường theo các Ngài mà tu học.  
Chư Phật ba đời luôn khen ngợi  
Những nguyện rộng lớn khó sánh bằng  
Tôi nay hồi hướng các căn lành  
Để được Phổ Hiền hạnh thù thắng.  
Nguyện tôi lúc mạng sắp lâm chung  
Trừ hết tất cả các chướng ngại  
Tận mặt gặp Phật A Di Đà  
Liên được vãng sinh cõi Cực Lạc,  
Tôi đã vãng sinh cõi kia rồi  
Hiện tiền thành tựu nguyện lớn này  
Cả thấy tròn đủ không thừa thiếu  
Lợi lạc tất cả các chúng sinh.  
Chúng hội Di Đà đều thanh tịnh  
Tôi từ hoa sen nở sinh ra  
Thân thấy đức Phật Vô Lượng Quang  
Liên thọ ký tôi đạo Bồ Đề.  
Nhờ đức Phật kia thọ ký rồi

Tôi hoá vô số vạn ức thân  
Trí tuệ rộng lớn khắp mười phương  
Khắp lợi tất cả chúng sinh giới.  
Nhấn đến hư không thế giới tận  
Chúng sinh, nghiệp, và phiền não tận  
Nhưng bốn pháp ấy không cùng tận  
Nguyện tôi rất ráo hằng vô tận.  
Cõi nước vô biên khắp mười phương  
Trang nghiêm các báu cúng dường Phật  
Sấm đồ an lạc thí trời người  
Trải kiếp vi trần luôn cúng thí,  
Nếu có người nơi nguyện vương này  
Một phen nghe liền sinh tín kính  
Mong cầu khát ngưỡng quả Bồ Đề  
Được công đức nhiều hơn tài thí.  
Nhờ đây thường xa các bạn ác  
Thoát khỏi tất cả ba đường dữ  
Mau thấy đức Phật Vô Lượng Quang  
Đầy đủ nguyện Phổ Hiền tối thắng.  
Người này thọ mạng được lâu dài  
Trong loài người ở bậc tôn quý

Người này không lâu sẽ trọn nên  
Công hạnh như Phổ Hiền Bồ Tát.  
Ngày trước do vì không trí tuệ  
Tạo ra năm nghiệp vô gián ác  
Chuyên tụng nguyện vương Phổ Hiền này  
Tất cả tội ác mau tiêu diệt.  
Sinh ra dòng họ cùng dung sắc  
Tướng tốt, trí tuệ đều đầy đủ  
Các ma, ngoại đạo không pháp được  
Kham làm phúc điền cho ba cõi.  
Mau đến cõi Bồ Đề thọ vương  
Ngồi an hàng phục các chúng ma  
Thành đạo Chính Giác nói pháp mầu  
Khắp lợi tất cả các hàm thức  
Nếu người ở nơi mười nguyện này  
Đọc, tụng, thọ trì và diễn nói  
Quả báo chỉ Phật mới biết được  
Quyết định sẽ được đạo Bồ Đề.  
Nếu người tụng nguyện Phổ Hiền này  
Tôi nói chút ít phần căn lành:  
Trong một niệm thấy đều viên mãn



Thành tựu chúng sinh nguyện thanh tịnh.  
Hạnh Phổ Hiền thù thắng của tôi  
Phúc lớn vô biên đều hồi hướng  
Khắp nguyện chúng sinh đang chìm đắm  
Mau sinh cõi Phật Vô Lượng Quang.

Lúc ngài Phổ Hiền đại Bồ Tát ở trước đức Như Lai nói bài kệ hạnh nguyện thanh tịnh rộng lớn rồi, Thiện Tài đồng tử vui mừng vô lượng, các Bồ Tát cũng đều hoan hỉ, đức Như Lai khen rằng: “Lành thay! Lành thay!”

Bấy giờ, lúc đức Thế Tôn cùng hàng Thánh chúng đại Bồ Tát diễn nói pháp môn thù thắng cảnh giới giải thoát bất khả tư nghì như vậy, ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát làm bậc thượng thủ trong các vị đại Bồ Tát và sáu ngàn thầy Tỳ Kheo của ngài giáo hóa. Đức Di Lặc Bồ Tát làm bậc thượng thủ trong các vị đại Bồ Tát ở Hiền kiếp. Đức Vô Cấu Phổ Hiền Bồ Tát đứng đầu các bậc nhất sinh trụ Quán Đảnh vị Bồ Tát, cùng với các vị đại Bồ Tát đông như số vi trần trong các thế giới ở mười phương khắp đồng đến nhóm hội. Trong hàng đại

Thanh Văn thì có Ngài Đại Trí Xá Lợi Phất, ngài Đại Lục Kiên Liên v.v... làm thượng thủ. Cùng những hàng Trời, Người, các bậc chúa tể trong đời, Bát Bộ, Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân, Phi nhân v.v... Tất cả đại chúng nghe Phật thuyết pháp đều rất vui mừng đồng tín thọ phụng hành.

*Bản dịch khác: Lúc bấy giờ, Phổ Hiền Đại Bồ-  
Tát vì muốn tuyên lại nghĩa lý ở trên*

Tất cả thế giới trong mười phương  
Ba đời hết thảy Phật Như Lai  
Con với thanh tịnh thân ngũ ý  
Kính lễ biến khắp chẳng sót ai

Phổ Hiền hạnh nguyện sức uy thần  
Hiện khắp tất cả trước Như Lai  
Một thân lại hiện sát trần thân  
Mỗi thân lễ khắp sát trần Phật

Trong một vi trần trần số Phật  
Bồ-tát chúng hội trong mỗi Phật  
Vô tận Pháp Giới cũng như thế  
Thâm tín chư Phật dày kín khắp

Con dùng tất cả biển âm thanh  
Phát ra vô tận diệu ngôn từ  
Đến hết vị lai tất cả kiếp  
Tán Phật thâm sâu công đức hải

Dùng các vòng hoa diệu tối thắng  
Âm nhạc hương thơm cùng lọng che  
Thù thắng trang nghiêm vật như thế  
Con dâng cúng dường chư Như Lai

Y phục tuyệt đẹp hương quý hiếm  
Hương bột hương đốt với đèn sáng  
Mỗi thứ tích tụ như Diệu Cao  
Con thấy cúng dường chư Như Lai

Con dùng quảng đại thắng giải tâm

Tin sâu ba đời tất cả Phật  
Nường vào Phổ Hiền sức hạnh nguyện  
Cúng dường biến khắp chư Như Lai

Thuở xưa con tạo bao nghiệp ác  
Đều do vô trí tham sân si  
Từ thân ngũ ý mà gây ra  
Hết thảy con nay xin sám hối  
Tất cả chúng sinh trong mười phương  
Nhị Thừa Hữu Học cùng Vô Học  
Hết thảy Như Lai và Bồ-tát  
Con xin tùy hỷ công đức ấy

Mười phương tất cả Thế Gian Đẳng  
Thành tựu Phật Đạo lúc tối sơ  
Con nay thảy đều xin khuyến thỉnh  
Lăn chuyển vô thượng diệu Pháp luân

Nếu có chư Phật muốn diệt độ  
Con sẽ chí thành xin khuyến thỉnh  
Kính mong trụ lâu sát trần kiếp

Lợi lạc hết thấy các chúng sinh

Lễ kính xưng tán cúng dường Phật

Thỉnh Phật trụ thế chuyển Pháp luân

Sám hối tùy hỷ tu căn lành

Hồi hướng chúng sinh và Phật Đạo

Xin nguyện công đức thù thắng này

Hồi hướng vô thượng chân Pháp Giới

Đến tính cùng tướng Phật Pháp Tăng

Nhi để dung thông Chính định ấn

Vô lượng công đức biển như vậy

Con nay thấy đều xin hồi hướng

Chúng sinh nghiệp tạo thân ngũ ý

Tà kiến phỉ báng, chấp ngã, pháp

Hết thấy nghiệp chướng như thế ấy

Thấy đều tiêu sạch chút chẳng còn

Niệm niệm trí tuệ trùm Pháp Giới

Rộng độ chúng sinh qua bờ kia

Cho dù hư không thế giới tận  
Chúng sinh cùng nghiệp phiền não tận  
Bốn pháp như thế rộng vô biên  
Nay nguyện hồi hướng cũng như vậy

Quy mạng Đại hạnh Phổ Hiền Bồ-tát  
Quy mạng Đại hạnh Phổ Hiền Bồ-tát  
Quy mạng Đại hạnh Phổ Hiền Bồ-tát

## **LUẬN KINH VÔ LƯỢNG THỌ: BÀI KỆ NGUYỆN VÃNG SINH**

- ☸ Phân Luận
- ☸ [Năm Niệm Môn]
- ☸ [Quán Sát Công Đức Trang Nghiêm Ở  
Cõi Nước Của Đức Phật Kia]
- ☸ [Quán Sát Công Đức Trang Nghiêm Của  
Đức Phật Vô Lượng Thọ]
- ☸ [Quán Sát Công Đức Trang Nghiêm Của  
Chư Bồ-Tát Nơi Đó]
- ☸ [Nhập Tất Cả Công Đức Thành Một Từ  
Pháp Cú]

☸ [Bồ-Tát Thành Tựu Thiện Xảo Phương  
Tiện Của Hội Hướng]

☸ [Đắc Vãng Sinh Do Tùy Thuận Năm  
Pháp Môn]

☸ [Năm Thành Tựu Môn]



Thế Tôn con nay với một lòng  
Quy mạng tận cùng khắp mười phương  
Vô ngại quang minh của Như Lai  
Nguyện vãng sinh về cõi Cực Lạc  
Con sẽ y theo vào Khế Kinh  
Là tướng chân thật của công đức  
Nay con nói bài kệ tổng trì

Tương ứng khế hợp lời Phật dạy

Quán tưởng thật tướng thế giới kia  
Vượt hơn sáu đường trong ba cõi

Cứu cánh bao la như hư không  
Quảng đại rộng lớn vô biên tế

Sinh từ Chính Đạo đại từ bi  
Và từ thiện căn xuất thế gian

Thanh tịnh trong sáng viên mãn túc  
Như là gương sáng vằng nhật nguyệt

Thể tính làm bằng các trân bảo  
Đầy đủ trang nghiêm vi diệu kỳ

Rực rỡ vô cấu ánh quang minh  
Thanh tịnh chiếu sáng soi thế gian

Bảo tính ví như cỏ công đức



Nhu nhuyển mềm mại trái phải xoay  
Phàm ai chạm vào được an vui  
Cổ mềm nhu nhuyển còn kém xa

Nơi ấy có ngàn muôn vạn loại  
Hoa báu trùm khắp ao suối nước  
Gió thổi lay động hoa và lá  
Áng sáng xen kẽ len lõi xoay

Có những cung điện cùng lầu các  
Thấy tận mười phương không chướng ngại  
Nhiều thứ cây lạ phóng sắc quang  
Châu báu lan can bao quanh khắp

Lại có vô lượng các lưới báu  
Quấn trùm giăng bủa khắp hư không  
Phát ra đủ mọi tiếng chuông vang  
Đều là tuyên thuyết diệu Pháp âm

Mưa xuống hoa y dùng trang nghiêm  
Vô lượng hương thơm xông khắp nơi

Phật trí trong sáng như mặt trời  
Diệt trừ si ám của thế gian

Phạm âm thanh ngữ rộng vang xa  
Vi diệu nghe đến thấu mười phương

Chính Đẳng Chính Giác Vô Lượng Thọ  
Khéo làm Pháp Vương ở nơi đó

Thánh chúng thanh tịnh Như Lai kia  
Hoa sen hóa sinh từ Chính giác

Yêu mến vui thích Phật Pháp vị  
Chính định thiên duyệt làm thức ăn

Thân tâm phiền não vĩnh dứt trừ  
Thường luôn thọ vui chẳng gián đoạn

Do bởi căn lành nơi Đại Thừa  
Bình đẳng không có tên khinh miệt

Chẳng ai sinh về làm thân nữ  
Cùng theo Nhị Thừa hay khuyết căn

Tất cả chúng sinh cõi nước ấy  
Hết thấy sở nguyện đều mãn túc

Vì thế con nay nguyện vãng sinh  
Vô Lượng Thọ Phật cõi tịnh độ

Vi diệu thanh tịnh đài hoa sen  
Trang nghiêm vô lượng đại bảo vương

Tướng hảo quang minh chiếu một tâm  
Sắc tướng siêu tuyệt các chúng sinh

Phạm âm vi diệu Như Lai kia  
Tiếng vang nghe tận đến mười phương

Đất nước gió lửa cùng hư không  
Tất cả đều đồng vô phân biệt

Trời người thánh chúng trụ bất động  
Thanh tịnh từ biển trí tuệ sinh

Như Diệu Cao Sơn vua của núi  
Thù thắng vi diệu không ai bằng

Trời người đầy đủ tướng trượng phu  
Cung kính vây quanh chiêm ngưỡng Ngài

Do sức Bản nguyện Đức Phật kia  
Những ai gặp được sẽ chẳng uổng  
Sẽ giúp khiến họ chóng viên mãn  
Vô lượng công đức biển báu lớn

Cõi nước Cực Lạc thanh tịnh diệu  
Vô cấu Pháp luân thường lăn chuyển  
Hóa Phật Bồ-tát tựa mặt trời  
Kiên cố trụ vững như Diệu Cao

Ánh sáng trang nghiêm chẳng cấu dơ  
Một niệm bao gồm tất cả thời

Chiếu khắp hết thấy chư Phật hội  
Lợi ích an vui các chúng sinh

Mưa xuống hoa y âm nhạc trời  
Hương thơm vi diệu để cúng dường  
Tán thán công đức của chư Phật  
Chẳng hề có chút tâm phân biệt

Những thế giới nào mà không có  
Tam Bảo công đức Phật Pháp Tăng  
Họ đều nguyện sẽ vãng sinh đến  
Hiển thị Phật Pháp như chư Phật

Con nay viết bài kệ luận này  
Nguyện sẽ thấy Phật Vô Lượng Thọ  
Và cùng hết thấy các chúng sinh  
Đều đồng vãng sinh cõi Cực Lạc

Như vậy, con đã dùng bài kệ trên để tổng kết  
chương cú trong Kinh Vô Lượng Thọ.

## Phần Luận

Bài kệ nguyện này mang ý nghĩa gì? Đó là chỉ dẫn cho những ai muốn vãng sinh về cõi nước kia: làm thế nào để quán tưởng Thế giới Cực Lạc và thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ.

## [NĂM NIỆM MÔN]

Quán tưởng như thế nào? Sinh tín tâm ra làm sao? Nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào tu hành thành tựu năm niệm môn thì chắc chắn sẽ được vãng sinh về cõi nước Cực Lạc và thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ. Năm niệm môn là những gì?

1. Lễ Bái
2. Tán Thán
3. Phát Nguyện
4. Quán Sát
5. Hối Hướng

Tại sao phải lễ bái? Đó là vì muốn bày tỏ ý nguyện vãng sinh về cõi nước kia, hành giả phải nên với thân nghiệp lễ bái Vô Lượng Thọ Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri.

Tại sao phải tán thán? Đó là vì muốn tu hành tương ứng như thật, hành giả phải nên với ngữ nghiệp tán thán, xưng danh hiệu của Như Lai kia. Đó là bởi vì danh hiệu của Như Lai kia mang ý nghĩa giống như quang minh và tướng trí tuệ của Ngài.

Tại sao phải phát nguyện? Đó là vì muốn tu Chỉ như thật, hành giả phải nên với tâm thường phát nguyện và nhất tâm chuyên niệm, thì tất sẽ vãng sinh về cõi nước Cực Lạc.

Tại sao phải quán sát? Đó là vì muốn tu quán như thật, hành giả phải nên quán sát với trí tuệ cùng Chính niệm. Quán sát có ba điều. Ba điều đó là những gì?

1. Quán sát công đức trang nghiêm ở cõi nước của Đức Phật kia.
2. Quán sát công đức trang nghiêm của Đức Phật Vô Lượng Thọ.
3. Quán sát công đức trang nghiêm của chư Bồ-tát nơi đó.

Tại sao phải hồi hướng? Đó là vì muốn thành tựu tâm đại bi, hành giả không bao giờ bỏ mặc cho hết thảy chúng sinh bị khổ não. Tâm của hành giả nên thường vì họ mà phát nguyện hồi hướng.

### [Quán Sát Công Đức Trang Nghiêm Ở Cõi Nước Của Đức Phật Kia]

Quán sát công đức trang nghiêm ở cõi nước của Đức Phật kia thế nào? Công đức trang nghiêm ở quốc độ của Đức Phật kia thành tựu do sức chẳng thể nghĩ bàn, như là tính của bảo châu như ý, tương tự như vậy nhưng khác. Phàm ai muốn quán



sát công đức trang nghiêm ở cõi nước của Đức Phật kia thì có 17 loại cần nên biết. 17 loại đó là những gì?

1. Công đức thanh tịnh thành tựu.
2. Công đức đo lường thành tựu.
3. Công đức tính thành tựu.
4. Công đức hình tướng thành tựu.
5. Công đức mọi sự thành tựu.
6. Công đức màu sắc vi diệu thành tựu.
7. Công đức xúc chạm thành tựu.
8. Công đức trang nghiêm thành tựu.
9. Công đức mưa thành tựu.
10. Công đức quang minh thành tựu.
11. Công đức diệu âm thành tựu.
12. Công đức chủ thành tựu.
13. Công đức quyến thuộc thành tựu.
14. Công đức thọ dụng thành tựu.
15. Công đức không có các nạn thành tựu.
16. Công đức đại nghĩa môn thành tựu.
17. Công đức của hết thảy điều cầu mong thành

tự.

[1] Công đức thanh tịnh thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Quán tưởng thật tướng thế giới kia  
Vượt hơn sáu đường trong ba cõi"

[2] Công đức đo lường thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Cứu cánh bao la như hư không  
Quảng đại rộng lớn vô biên tế"

[3] Công đức tính thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Sinh từ Chính Đạo đại từ bi  
Và từ thiện căn xuất thế gian"

[4] Công đức hình tướng thành tựu được diễn tả

trong câu kệ:

"Thanh tịnh trong sáng viên mãn túc  
Như là gương sáng vằng nhật nguyệt"

[5] Công đức mọi sự thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Thể tính làm bằng các trân bảo  
Đầy đủ trang nghiêm vi diệu kỳ"

[6] Công đức màu sắc vi diệu thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Rực rỡ vô cấu ánh quang minh  
Thanh tịnh chiếu sáng soi thế gian"

[7] Công đức xúc chạm thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Bảo tính ví như cỏ công đức

Nhu nhuyễn mềm mại trái phải xoay  
Phàm ai chạm vào được an vui  
Cỏ mềm nhu nhuyễn còn kém xa"

[8] Công đức trang nghiêm thành tựu có ba thứ cần nên biết. Những gì là ba?

1. Nước
2. Đất
3. Hư Không

Nước trang nghiêm được diễn tả trong câu kệ:

"Nơi ấy có ngàn muôn vạn loại  
Hoa báu trùm khắp ao suối nước  
Gió thổi lay động hoa và lá  
Áng sáng xen kẽ len lõi xoay"

Đất trang nghiêm được diễn tả trong câu kệ:

"Có những cung điện cùng lầu các

Thấy tận mười phương không chướng ngại  
Nhiều thứ cây lạ phóng sắc quang  
Châu báu lan can bao quanh khắp"

Hư không trang nghiêm được diễn tả trong câu kệ:

"Lại có vô lượng các lưới báu  
Quấn trùm giăng bủa khắp hư không  
Phát ra đủ mọi tiếng chuông vang  
Đều là tuyên thuyết diệu Pháp âm"

[9] Công đức mưa thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Mưa xuống hoa y dùng trang nghiêm  
Vô lượng hương thơm xông khắp nơi"

[10] Công đức quang minh thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Phật trí trong sáng như mặt trời  
Diệt trừ si ám của thế gian"

[11] Công đức diệu âm thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Phạm âm thanh ngũ rộ̃ng vang xa  
Vi diệu nghe đến thấu mười phương"

[12] Công đức chủ thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Chính Đẳng Chính Giác Vô Lượng Thọ  
Khéo làm Pháp Vương ở nơi đó"

[13] Công đức quyến thuộc thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Thánh chúng thanh tịnh Như Lai kia  
Hoa sen hóa sinh từ Chính giác"

[14] Công đức thọ dụng thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Yêu mến vui thích Phật Pháp vị

Chính định thiên duyệt làm thức ăn"

[15] Công đức không có các nạn thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Thân tâm phiền não vĩnh dứt trừ  
Thường luôn thọ vui chẳng gián đoạn"

[16] Công đức đại nghĩa môn thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Do bởi căn lành nơi Đại Thừa  
Bình đẳng không có tên khinh miệt  
Chẳng ai sinh về làm thân nữ  
Cùng theo Nhị Thừa hay khuyết căn"

Phàm ai vãng sinh tịnh độ, quả báo của họ là xa  
lìa hai loại khinh miệt:

1. Thân
2. Danh Xưng

Có ba điểm khuyết về thân:

1. Hàng Nhị Thừa
2. Nữ nhân
3. Người với căn không hoàn chỉnh

Không có ba điểm khuyết này thì gọi là Viễn Ly Thân Khinh Miệt. Ba danh xưng: hàng Nhị Thừa, nữ nhân và người với căn không hoàn chỉnh, ở cõi nước kia cũng chẳng có ba loại thân đó, hà huống là nghe tên của chúng. Đây gọi là Viễn Ly Danh Xưng Khinh Miệt. Tất cả thánh chúng ở đó đều bình đẳng và đồng một tướng.

[17] Công đức của hết thảy điều cầu mong thành tựu được diễn tả trong câu kệ:

"Tất cả chúng sinh cõi nước ấy  
Hết thảy sở nguyện đều mãn túc"



Đây là phân lược thuyết về 17 loại công đức trang nghiêm nơi quốc độ của Đức Phật Vô Lượng Thọ. Những công đức này biểu thị cho Như Lai kia thành tựu sức đại công đức tự lợi lợi tha. Phật độ trang nghiêm của Đức Phật Vô Lượng Thọ kia là cảnh giới vi diệu của Chân Lý Cứu Cánh. Tổng quát của đoạn đầu và 16 đoạn kế tiếp với từng đặc điểm riêng đã thứ tự giải thích và cần nên biết.

## [QUÁN SÁT CÔNG ĐỨC TRANG NGHIÊM CỦA ĐỨC PHẬT VÔ LƯỢNG THỌ]

Quán sát công đức trang nghiêm của Đức Phật kia thành tựu như thế nào? Quán sát công đức trang nghiêm của Đức Phật kia thành tựu có tám thứ cần nên biết. Những gì là tám?

1. Tòa sen trang nghiêm
2. Thân tướng trang nghiêm
3. Lời nói trang nghiêm

4. Tâm ý trang nghiêm
5. Thánh chúng trang nghiêm
6. Thượng thủ trang nghiêm
7. Pháp Chủ trang nghiêm
8. Bất hư tác trụ trì trang nghiêm

[1] Tòa sen trang nghiêm như thế nào? Kệ rằng:

"Vi diệu thanh tịnh đài hoa sen  
Trang nghiêm vô lượng đại bảo vương"

[2] Thân tướng trang nghiêm như thế nào? Kệ rằng:

"Tướng hảo quang minh chiếu một tâm  
Sắc tướng siêu tuyệt các chúng sinh"

[3] Lời nói trang nghiêm như thế nào? Kệ rằng:

"Phạm âm vi diệu Như Lai kia  
Tiếng vang nghe tận đến mười phương"

[4] Tâm ý trang nghiêm như thế nào? Kệ rằng:

"Đất nước gió lửa cùng hư không  
Tất cả đều đồng vô phân biệt"

Vô phân biệt nghĩa là Ngài không khởi tâm phân biệt.

[5] Thánh chúng trang nghiêm như thế nào? Kệ rằng:

"Trời người thánh chúng trụ bất động  
Thanh tịnh từ biến trí tuệ sinh"

[6] Thượng thủ trang nghiêm như thế nào? Kệ rằng:

"Như Diệu Cao Sơn vua của núi  
Thù thắng vi diệu không ai bằng"

[7] Pháp Chủ trang nghiêm như thế nào? Kệ rằng:

"Trời người đầy đủ tướng trượng phu  
Cung kính vây quanh chiêm ngưỡng Ngài"

[8] Bất hư tác trụ trì trang nghiêm như thế nào?  
Kệ rằng:

"Do sức Bản nguyện Đức Phật kia  
Những ai gặp được sẽ chẳng uổng  
Sẽ giúp khiến họ chóng viên mãn  
Vô lượng công đức biển bấu lớn"

Những Bồ-tát nào chưa được tâm thanh tịnh,  
nhưng khi thấy Đức Phật kia, thì cuối cùng sẽ được  
Pháp thân bình đẳng, y như chư Bồ-tát với tâm  
thanh tịnh không khác. Còn chư Bồ-tát nào đã  
được tâm thanh tịnh cùng chư Bồ-tát ở Địa cao  
hơn, thì cứu cánh sẽ đắc tịch diệt bình đẳng.

Nên biết, đây là phần lược thuyết của tám đoạn

kệ theo thứ tự để biểu thị cho Như Lai kia thành tựu công đức trang nghiêm tự lợi lợi tha.

## [QUÁN SÁT CÔNG ĐỨC TRANG NGHIÊM CỦA CHƯ BỒ-TÁT NƠI ĐÓ]

Quán sát công đức trang nghiêm của chư Bồ-tát nơi đó thành tựu như thế nào? Quán sát công đức trang nghiêm của chư Bồ-tát nơi đó thành tựu có bốn sự trong việc tu hành chân Chính và cần nên biết. Những gì là bốn?

1. Thân ở trong một Phật độ, chẳng dao chẳng động mà có thể ứng hóa đủ mọi thân biến khắp các cõi nước trong mười phương, như thật tu hành và thường làm Phật sự. Họ khai đạo cho các chúng sinh, ví như hoa đã trôi lên khỏi bùn dơ.

Kệ rằng:

"Cõi nước Cực Lạc thanh tịnh diệu

Vô cầu Pháp luân thường lăn chuyển  
Hóa Phật Bồ-tát tựa mặt trời  
Kiên cố trụ vững như Diệu Cao"

2. Các ứng thân và hóa thân kia ở tất cả thời, chẳng trước chẳng sau, với nhất tâm nhất niệm, phóng đại quang minh và đều có thể biến đến khắp các thế giới trong mười phương, giáo hóa chúng sinh. Họ dùng đủ mọi phương tiện, tu hành cùng việc làm để diệt trừ hết thảy khổ ách của chúng sinh.

Kệ rằng:

"Ánh sáng trang nghiêm chẳng cấu dơ  
Một niệm bao gồm tất cả thời  
Chiếu khắp hết thảy chư Phật hội  
Lợi ích an vui các chúng sinh"

3. Các ngài hiển chiếu đại chúng trong Pháp hội của chư Phật ở tất cả thế giới mà không bao giờ

ngoại lệ, quảng đại vô lượng, cung kính cúng dường và tán thán chư Phật Như Lai.

Kệ rằng:

"Mưa xuống hoa y âm nhạc trời  
Hương thơm vi diệu để cúng dường  
Tán thán công đức của chư Phật  
Chẳng hề có chút tâm phân biệt"

4. Ở tất cả các thế giới trong mười phương mà những nơi nào không có Tam Bảo, họ an trụ trang nghiêm nơi đó với công đức đại hải của Phật Pháp Tăng bảo, cùng hiển thị rộng khắp, khiến cho hết thảy đều hiểu Đạo và như thật tu hành.

Kệ rằng:

"Những thế giới nào mà không có  
Tam Bảo công đức Phật Pháp Tăng  
Họ đều nguyện sẽ vãng sinh đến

Hiển thị Phật Pháp như chư Phật"

## [NHẬP TẤT CẢ CÔNG ĐỨC THÀNH MỘT TỪ PHÁP CÚ]

Như đã nói ở trên, hành giả nên quán sát công đức trang nghiêm thành tựu ở cõi nước của Đức Phật kia, quán sát công đức trang nghiêm thành tựu của Đức Phật Vô Lượng Thọ, và quán sát công đức trang nghiêm thành tựu của chư Bồ-tát nơi đó. Quán sát ba điều trang nghiêm thành tựu này để làm cho tâm phát khởi nguyện sinh về cõi nước kia. Bây giờ sẽ hợp nhập tất cả công đức đó thành một từ Pháp cú. Một từ Pháp cú này gọi là Thanh Tịnh. Hai chữ thanh tịnh nói lên trí tuệ chân thật và vô vi của Pháp thân. Nên biết, thanh tịnh này có hai ý nghĩa. Hai ý nghĩa đó là những gì?

1. Y Báo Thế Gian Thanh Tịnh
2. Chúng Sinh Thế Gian Thanh Tịnh



Y Báo Thế Gian Thanh Tịnh tức là 17 loại công đức trang nghiêm thành tựu ở cõi nước của Đức Phật kia, như đã lược nói ở trên. Đây gọi là Y Báo Thế Gian Thanh Tịnh.

Chúng Sinh Thế Gian Thanh Tịnh tức là tám thứ công đức trang nghiêm thành tựu của Đức Phật kia và bốn sự công đức trang nghiêm thành tựu của chư Bồ-tát nơi đó, như đã lược nói ở trên. Đây gọi là Chúng Sinh Thế Gian Thanh Tịnh.

Như vậy nên biết, một từ Pháp cú Thanh Tịnh này tổng nhiếp hai ý nghĩa đó.

## [BỒ-TÁT THÀNH TỰU THIỆN XẢO PHƯƠNG TIỆN CỦA HỒI HƯỚNG]

Chư Bồ-tát nào tu hành sâu rộng hay sơ lược về Chỉ Quán thì sẽ thành tựu tâm nhu nhuyễn và sẽ biết như thật các pháp, tùy theo sự tu tập sâu rộng

hay sơ lược của mình. Như vậy họ sẽ thành tựu thiện xảo phương tiện của hồi hướng.

Bồ-tát dùng thiện xảo phương tiện của hồi hướng như thế nào? Bồ-tát hồi hướng tất cả công đức thiện căn đã tích tập tu hành từ niệm môn lễ bái và những niệm môn khác. Bồ-tát chẳng mong sự an vui vĩnh viễn cho chính mình, mà chỉ vì muốn bạt trừ hết thảy khổ ách cho chúng sinh. Bồ-tát nguyện làm như thế để nhiếp thủ tất cả chúng sinh và đều sẽ đồng vãng sinh về cõi nước Cực Lạc của Đức Phật kia. Đây gọi là Bồ-tát Thành Tựu Thiện Xảo Phương Tiện của Hồi Hướng.

Bồ-tát như thế khéo biết và thành tựu hồi hướng công đức, họ sẽ xa lìa các pháp trái nghịch với ba môn tuệ giác. Ba môn tuệ giác là những gì?

1. Y Theo Môn Trí Tuệ, Bồ-tát chẳng mong sự an vui cho riêng mình bởi vì tâm họ xa lìa sự tham trước vào tự thân.

2. Y Theo Môn Từ Bi, Bồ-tát bạt trừ hết thảy thống khổ của chúng sinh bởi vì tâm họ xa lìa sự phân biệt để giúp chúng sinh.

3. Y Theo Môn Phương Tiện, Bồ-tát thương xót tất cả chúng sinh bởi vì tâm họ xa lìa sự cung kính cúng dường cho tự thân.

Đây gọi là Viễn Ly Các Pháp Trái Nghịch Ba Môn Tuệ Giác.

Bồ-tát xa lìa các pháp trái nghịch ba môn tuệ giác như vậy, thì sẽ được đầy đủ ba Pháp môn tùy thuận tuệ giác. Những gì là ba?

1. Tâm Thanh Tịnh Vô Nhiễm, bởi vì Bồ-tát chẳng mong sự an vui cho riêng mình.

2. Tâm Thanh Tịnh An Lạc, bởi vì Bồ-tát bạt trừ hết thảy thống khổ của chúng sinh.

3. Tâm Thanh Tịnh Yêu Thích, bởi vì Bồ-tát nhiếp

thủ tất cả chúng sinh khiến họ vãng sinh về cõi nước kia để chứng đắc đại giác.

Nên biết, đây gọi là Đầy Đủ Ba Pháp Môn Tùy Thuận Tuệ Giác.

## [ĐẮC VÃNG SINH DO TÙY THUẬN NĂM PHÁP MÔN]

Trí tuệ, từ bi, và phương tiện là ba môn tuệ giác đã nói ở trên. Nên biết, ba môn đó dẫn đến trí tuệ, còn trí tuệ hiển thị phương tiện.

Tâm xa lìa sự tham trước vào tự thân, tâm xa lìa sự phân biệt để giúp chúng sinh và tâm xa lìa sự cung kính cúng dường cho tự thân là ba Pháp đã nói ở trên. Nên biết, ba Pháp đó giúp hành giả xa lìa chướng ngại để được Đạo tâm.

Tâm Thanh Tịnh Vô Nhiễm, Tâm Thanh Tịnh An Lạc, và Tâm Thanh Tịnh Yêu Thích là ba tâm

đã nói ở trên. Nên biết, ba tâm đó hợp thành một để thành tựu Thù Thắng Diệu Lạc Chân Tâm.

Bồ-tát với tâm trí tuệ, tâm phương tiện, tâm không chướng ngại, và tâm chân thật thù thắng như vậy, sẽ vãng sinh về cõi Phật thanh tịnh. Nên biết, đây gọi là Đại Bồ-tát Tùy Thuận Năm Pháp Môn, nên được thành tựu việc làm tùy ý và tự tại, như đã nói ở trên. Tùy thuận năm Pháp môn đó, Bồ-tát thành tựu được thân nghiệp, ngữ nghiệp, ý nghiệp, trí nghiệp, và phương tiện trí nghiệp.

## [NĂM THÀNH TỰU MÔN]

Lại có năm môn khác mà hành giả có thể dần dần thứ tự thành tựu năm công đức. Năm môn này là những gì?

1. Thân Cận Môn
2. Đại Hội Thánh Chúng Môn
3. Xá Trạch Môn

#### 4. Cư Ốc Môn

#### 5. Viên Lâm Du Hí Địa Môn

Khi đã đạt bốn môn đầu, hành giả thành tựu Nhập Công Đức. Đến môn thứ năm, hành giả thành tựu Xuất Công Đức.

Hành giả vào môn thứ nhất là do lễ bái Đức Phật Vô Lượng Thọ, thì sẽ được vãng sinh về cõi nước kia. Bởi được vãng sinh đến Thế giới Cực Lạc nên đây gọi là Thân Cận Môn, là môn thứ nhất.

Hành giả vào môn thứ nhì là do tán thán Đức Phật Vô Lượng Thọ, xưng danh hiệu của Như Lai kia cùng tùy thuận nghĩa ý của danh hiệu Ngài và nương theo ánh quang minh của Như Lai kia. Bởi tưởng niệm tu hành nên được vào trong đại hội thánh chúng. Đây gọi là Nhập Đại Hội Thánh Chúng Môn, là môn thứ nhì.

Hành giả vào môn thứ ba là do nhất tâm chuyên

niệm và phát nguyện vãng sinh về nơi đó. Do bởi tu Chỉ và những Chính định tịch tĩnh nên được vào Thế giới Liên Hoa Tạng. Đây gọi là Nhập Xá Trạch Môn, là môn thứ ba.

Hành giả vào môn thứ tư là do chuyên niệm quán sát những sự vi diệu trang nghiêm ở cõi nước kia. Bởi tu Quán nên đến được nơi đó và thọ hưởng đủ mọi Pháp vị an vui. Đây gọi là Nhập Cư Ốc Môn, là môn thứ tư.

Hành giả xuất môn thứ năm với lòng đại từ bi là do quán sát hết thấy khổ não của chúng sinh, nên hiện ra ứng hóa thân cùng thân thông du hí để vào lại trong vườn sinh tử của rừng phiền não. Bồ-tát đến Địa giáo hóa là do dùng sức Bản nguyện mà hồi hướng. Đây gọi là Xuất Viên Lâm Du Hí Địa Môn, là môn thứ năm.

Nên biết, Bồ-tát vào bốn môn đầu là sự thành tựu của tự lợi. Bồ-tát xuất môn thứ năm là sự

thành tựu của lợi tha. Nên biết, Bồ-tát nào như vậy, khéo tu hành năm môn này để tự lợi lợi tha, họ sẽ được mau thành tựu Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác.

## [9. QUÁN TƯỚNG NHẤT THIẾT SẮC THÂN TƯỚNG CỦA ĐỨC PHẬT VÔ LƯỢNG THỌ]

Phật bảo ngài Khánh Hỷ và Phu nhân Thắng Diệu Thân:

"Khi quán tưởng này thành tựu, kể đến quán tưởng thân tướng quang minh của Đức Phật Vô Lượng Thọ.

Này Khánh Hỷ! Nên biết rằng, thân của Đức Phật Vô Lượng Thọ như một tỷ ức sắc vàng ở cõi trời Thiện Thời. Thân Phật cao 600.000 ức nayuta <sup>[na du ta]</sup> Hằng Hà sa yojana. Lông mày trắng ở giữa đôi chân mày uốn quăn về bên phải và uyển chuyển như năm ngọn núi Diệu Cao. Mắt Phật xanh trắng và sáng rõ như nước của bốn biển lớn.



Những lỗ chân lông nơi thân phóng ra ánh sáng lớn như núi Diệu Cao. Vàng hào quang của Đức Phật kia viên tròn như 100 ức Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới. Ở trong vàng hào quang có một triệu ức nayuta Hằng Hà sa hóa Phật. Mỗi hóa Phật cũng có rất nhiều vô số hóa Bồ-tát làm thị giả.

Đức Phật Vô Lượng Thọ có 84.000 tướng hảo. Trong mỗi tướng hảo có 84.000 vẻ đẹp. Trong mỗi vẻ đẹp lại có 84.000 tia sáng. Mỗi tia sáng chiếu soi đến khắp chúng sinh niệm Phật ở các thế giới trong mười phương--nhiếp thủ chẳng rời xa. Ở trong các tướng hảo, vẻ đẹp, và tia sáng có hóa Phật nhiều đến chẳng kể xiết. Hành giả nên luôn nhớ tưởng và làm cho tâm nhãn thấy rõ. Khi thấy được việc ấy, họ liền lập tức thấy tất cả mười phương chư Phật. Nhân do thấy chư Phật nên gọi là Niệm Phật Chính Định. Quán như thế gọi là Quán Nhất Thiết Phật Thân. Do quán thân của Phật nên cũng thấy được Phật tâm. Tâm của Phật là đại từ bi. Dùng vô duyên từ để nhiếp thọ các chúng sinh. Quán được như thế thì lúc xả báo thân

ở thế giới đó, họ sẽ vãng sinh ở trước chư Phật và đấng Vô Sinh Nhân.

Do đó, người trí phải nên nhất tâm quán sát tường tận Đức Phật Vô Lượng Thọ. Phàm ai muốn quán rõ Đức Phật Vô Lượng Thọ thì nên từ một tướng hảo mà vào. Họ chỉ nên quán lông mày trắng ở giữa đôi chân mày và phải cho hết sức rõ rệt. Khi đã thấy được tướng bạch hào ở giữa đôi chân mày, 84.000 tướng hảo sẽ tự nhiên hiện ra. Lúc thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ thì lập tức sẽ thấy vô lượng mười phương chư Phật. Bởi thấy được vô lượng chư Phật nên được chư Phật hiện tiền thọ ký.

Đây là Quán Tướng Nhất Thiết Sắc Thân Tướng của Đức Phật Vô Lượng Thọ, là Pháp quán thứ chín. Người khởi quán tướng này gọi là Chính quán. Nếu ai quán khác thì là tà quán."

 [12. QUÁN TƯỚNG VÃNG SINH TRONG HOA SEN]

Phật bảo ngài Khánh Hỷ và Phu nhân Thắng Diệu Thân:

"Khi thấy việc ấy rồi, họ nên khởi tự tâm của mình vãng sinh đến Thế giới Cực Lạc ở phương tây và ngôi xếp bằng với tư thế hoa sen ở trong hoa sen. Rồi quán tưởng hoa sen nở, quán tưởng hoa sen khép. Lúc hoa sen nở thì quán tưởng có 500 màu sắc chiếu đến thân mình. Quán tưởng khi mắt của hành giả mở ra thì thấy chư Phật và Bồ-tát đầy khắp hư không. Những dòng nước, loài chim, cây cối cùng chư Phật đều phát ra âm thanh và diễn nói diệu Pháp khế hợp với 12 Phần Giáo Pháp. Sau khi xuất định, họ sẽ nhớ thọ trì và chẳng quên mất.

Khi thấy việc ấy rồi thì gọi là Thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ ở Thế giới Cực Lạc.

Đây là Quán Tưởng Vãng Sinh Trong Hoa Sen, là Pháp quán thứ mười hai. Lúc ấy sẽ có vô số hóa thân của Đức Phật Vô Lượng Thọ, Quán Thế Âm cùng Đại Thế chí thường đến chỗ của hành giả.

Người khởi quán tưởng này gọi là Chính quán. Nếu ai quán khác thì là tà quán."

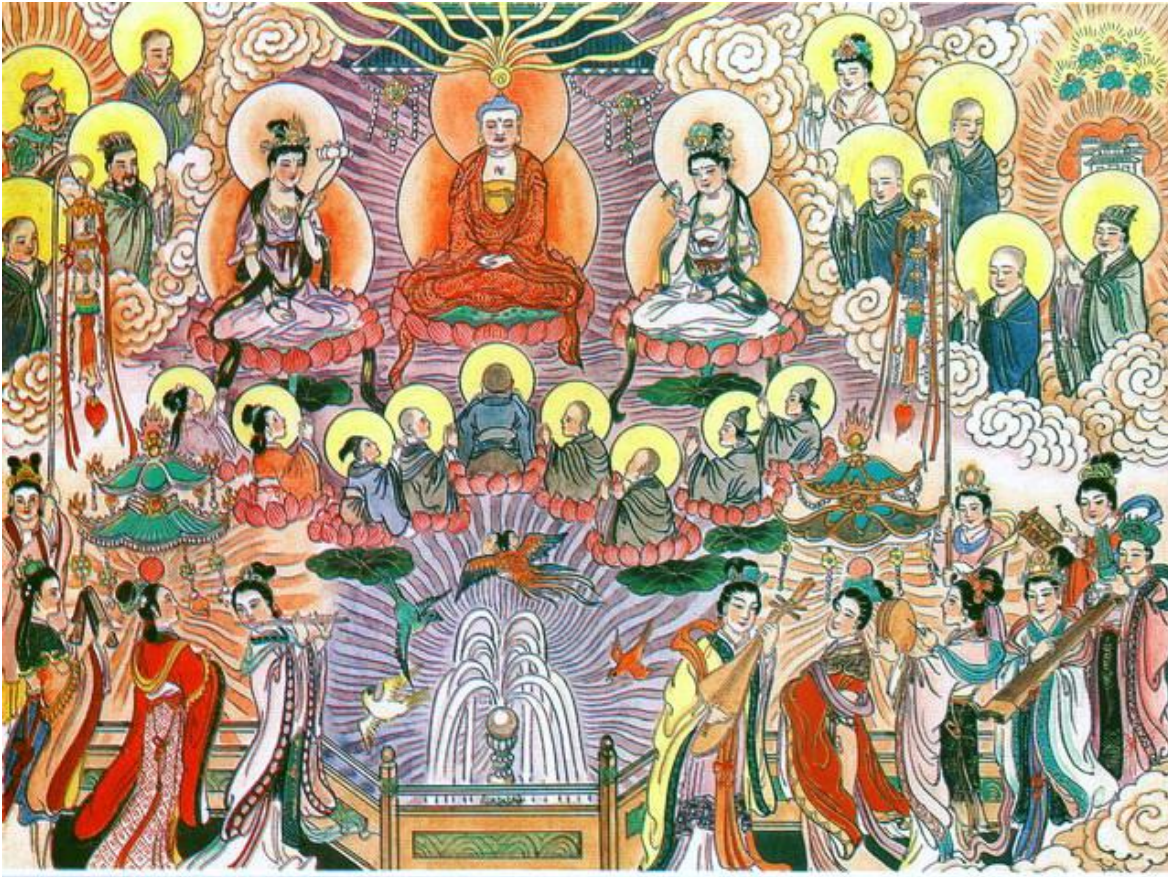
## [14. QUÁN TƯỞNG BA PHẨM Ở THƯỢNG SINH]

Phật bảo ngài Khánh Hỷ và Phu nhân Thắng Diệu Thân:

"Phàm ai sinh về Thế giới Cực Lạc ở phương tây thì sẽ ở một trong chín phẩm. Ở thượng phẩm thượng sinh, nếu có chúng sinh nào nguyện sinh về cõi nước kia và phát ba thứ tâm, thì họ sẽ vãng sinh về quốc độ kia. Những gì là ba?

1. Tâm chí thành
2. Tâm tin sâu
3. Tâm hồi hướng phát nguyện

Những ai hội đủ ba tâm ấy thì nhất định sẽ sinh ở cõi nước kia.



Lại có ba hạng chúng sinh sẽ được vãng sinh.  
Những gì là ba?

1. Lòng từ không giết hại và các giới hạnh trọn đủ.
2. Đọc tụng Đại Thừa Phương Quảng Kinh điển.
3. Tu hành Sáu Pháp Niệm và hồi hướng phát nguyện sinh về cõi nước kia.

Nếu ai đầy đủ các công đức đó, thì từ một ngày

cho đến bảy ngày họ sẽ liền được vãng sinh. Bởi người ấy dũng mãnh và tinh tấn tu hành nên lúc sắp vãng sinh ở cõi nước kia, Vô Lượng Thọ Như Lai, Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, vô số hóa Phật, trăm ngàn vị Bhikṣu, Thanh Văn thánh chúng, vô lượng chư thiên, và cung điện bảy báu hiện ra. Quán Thế Âm Bồ-tát cầm đài kim cang và Đại Thế Chí Bồ-tát sẽ đến trước hành giả. Đức Phật Vô Lượng Thọ phóng đại quang minh chiếu sáng thân hành giả cùng chư Bồ-tát dang tay tiếp đón. Đức Quán Thế Âm cùng Đại Thế Chí và vô số Bồ-tát sẽ ngợi khen và khuyến tấn hành giả.

Khi hành giả thấy rồi, lòng vui mừng hớn hỏ và tự thấy thân mình ở trên đài kim cang, rồi theo sau Phật. Như chừng khảy móng tay thì liền vãng sinh ở nước kia. Lúc đã sinh về cõi nước kia, họ liền thấy sắc thân và trọn đủ các tướng của Phật, thấy trọn đủ các sắc tướng của chư Bồ-tát, ánh quang minh và cây báu diễn nói diệu Pháp. Khi nghe



xong, họ liền ngộ Vô Sinh Pháp Nhãn. Trải qua chùng vọt thoáng, họ có thể phụng sự chư Phật ở khắp các thế giới trong mười phương và lần lượt được thọ ký ở trước chư Phật. Lúc trở về cõi nước của mình, họ sẽ chứng đắc vô lượng trăm ngàn môn tổng trì. Đây gọi là Thượng Phẩm Thượng Sinh.



Người sinh ở thượng phẩm trung sinh thì không nhất thiết phải thọ trì đọc tụng Phương Quảng Kinh điển. Nhưng họ phải khéo lý giải nghĩa thú và tâm đối với Chân Lý Cứu Cánh chẳng kinh hãi, tin sâu nhân quả và không hủy báng Đại Thừa. Rồi hãy dùng công đức ấy hồi hướng và nguyện sinh về nước Cực Lạc.

Khi người tu hành như vậy sắp mạng chung, Đức Phật Vô Lượng Thọ, Quán Thế Âm, Đại Thế Chí và vô lượng đại chúng quyền thuộc vây quanh, tay nâng kim đài vàng tím đến trước hành giả và khen rằng:

'Này Pháp tử! Do con tu hành Pháp Đại Thừa và liễu giải Chân Lý Cứu Cánh, nên Ta nay đến tiếp dẫn con.'

Bấy giờ có 1.000 hóa Phật đồng thời cầm tay tiếp dẫn. Hành giả sẽ tự thấy mình ngồi trên đài vàng tím và chấp tay tán thán chư Phật. Như chùng thời gian của một niệm, họ liền sinh trong ao bảy



báu ở cõi nước kia. Đài vàng tím này như hoa báu lớn và trải qua một đêm thì sẽ nở.

Bấy giờ thân hành giả có màu vàng tím. Ở dưới chân cũng có hoa sen bảy báu. Phật cùng Bồ-tát đồng thời phóng quang chiếu nơi thân hành giả và mắt liền mở sáng. Do nhân tu tập ở đời trước nên nghe khắp âm thanh đều nói toàn Chân Lý Cứu Cánh sâu xa. Sau đó, họ liền bước xuống kim đài, chấp tay đánh lễ Phật và tán thán Thế Tôn. Trải qua bảy ngày thì lập tức được không thoái chuyển nơi Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Ngay tức khắc, họ có thể phi hành khắp các cõi nước trong mười phương để phụng sự chư Phật và ở Đạo Tràng của chư Phật mà tu hành các môn Chính định. Trải qua một tiểu kiếp, họ sẽ đắc Vô Sinh Nhân và hiện tiền được thọ ký. Đây gọi là Thượng Phẩm Trung Sinh.



Người sinh ở thượng phẩm hạ sinh cũng tin nhân quả và không hủy báng Đại Thừa. Duy nhờ phát khởi Đạo tâm vô thượng, rồi dùng công đức ấy hồi hướng và nguyện sinh về nước Cực Lạc. Lúc hành giả sắp mạng chung, Đức Phật Vô Lượng Thọ cùng Quán Thế Âm, Đại Thế Chí cùng chư Bồ-tát, tay cầm hoa sen vàng và hiện ra 500 hóa Phật nghênh đón người ấy.

500 hóa Phật đồng một lúc nhấc cánh tay ra và khen rằng:

'Này Pháp tử! Nay do long con thanh tịnh và phát khởi Đạo tâm vô thượng, nên Ta đến tiếp dẫn con.'

Khi thấy việc ấy rồi, tức sẽ tự thấy thân mình ngồi trên hoa sen vàng. Khi đã ngồi xuống, hoa khép lại, rồi theo sau Thế Tôn và lập tức được vãng sinh trong ao bảy báu. Trải qua một ngày một đêm thì hoa sen mới nở và trong vòng bảy ngày sẽ thấy được Phật. Tuy họ thấy thân của Phật, song tâm chẳng thấy rõ các tướng hảo. Họ phải đợi đến 21 ngày sau thì mới thấy rõ ràng và nghe được các âm thanh đều diễn nói diệu Pháp. Sau đó, họ du hành các cõi nước trong mười phương để cúng dường chư Phật và nghe các Pháp thâm sâu ở trước chư Phật. Trải qua ba tiểu kiếp, họ sẽ đắc Trăm Pháp Minh Môn và trụ ở Hoan Hỷ Địa. Đây gọi là Thượng Phẩm Hạ Sinh.



Trên đây gọi là Quán Tướng Ba Phẩm ở Thượng Sinh, là Pháp quán thứ mười bốn. Người khởi quán tướng này gọi là Chính quán. Nếu ai quán khác thì là tà quán."

## [15. QUÁN TƯỚNG BA PHẨM Ở TRUNG SINH]

Phật bảo ngài Khánh Hỷ và Phu nhân Thắng Diệu Thân:



"Ở trung phẩm thượng sinh, nếu có chúng sinh nào thọ trì Năm Giới, thọ trì Tám Giới Quan Trai, tu trì các giới luật, không tạo năm tội ngũ nghịch và không làm điều xấu ác. Sau đó, họ dùng thiện căn ấy hồi hướng và nguyện sinh về Thế giới Cực Lạc ở phương tây. Lúc gần mạng chung, Đức Phật Vô Lượng Thọ cùng các vị Bhikṣu quyến thuộc vây quanh, phóng ánh sáng sắc vàng đến thân người đó và diễn nói: khỗ, không, vô thường, vô ngã, ngợi khen xuất gia, và xa lìa các khỗ. Khi hành giả thấy xong, tâm sinh đại hoan hỷ, rồi tự thấy thân mình ngồi trên đài hoa sen, hai gối quỳ, và chấp tay đánh lễ Phật. Trong lúc vẫn còn chưa kịp ngẩng đầu lên thì đã vãng sinh đến Thế giới Cực Lạc. Hoa sen sẽ liền nở. Đương lúc hoa nở, hành giả nghe các âm thanh ngợi khen Bốn Thánh Đế. Họ lập tức đắc Đạo Ứng Chân, đầy đủ Ba Minh, Sáu Thần Thông, và Tám Giải Thoát. Đây gọi là Trung Phẩm Thượng Sinh.



Ở trung phẩm trung sinh, nếu có chúng sinh nào thọ trì Tám Giới Quan Trai chùng một ngày một đêm, thọ trì giới Cần Sách Nam hay Cần Sách Nữ chùng một ngày một đêm, hoặc giới Cụ Túc chùng một ngày một đêm và uy nghi chẳng khiếm khuyết. Sau đó, họ dùng công đức của giới hương huân tu ấy hồi hướng và nguyện sinh về nước Cực Lạc. Lúc hành giả như thế sắp mạng chung, họ sẽ thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ cùng các quyến thuộc phóng

hào quang sắc vàng, tay cầm hoa sen bảy báu đến trước hành giả.

Khi ấy, hành giả sẽ tự nghe trên không trung có tiếng khen rằng:

“Thiện nam tử! Người hiền lương như con, do tùy thuận lời dạy của chư Phật ba đời nên Ta đến tiếp dẫn con.”

Lúc đó hành giả sẽ thấy mình ngồi trên hoa sen. Sau đó hoa sen liền khép lại và họ vãng sinh trong ao báu của Thế giới Cực Lạc ở phương tây. Qua bảy ngày sau hoa sen mới nở. Khi hoa nở, hành giả mở đôi mắt, chấp tay và tán thán Thế Tôn. Sau khi nghe Pháp, tâm sinh hoan hỷ và đắc Quả Nhập Lưu. Trải qua nửa kiếp, họ sẽ thành bậc Ứng Chân. Đây gọi là Trung Phẩm Trung Sinh.





Ở trung phẩm hạ sinh, nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào hiếu dưỡng cha mẹ và xử thế nhân từ. Lúc người này sắp mạng chung mà gặp được Thiện Tri Thức và vì họ rộng nói các sự an vui nơi cõi nước của Đức Phật Vô Lượng Thọ cùng 48 lời nguyện của Bhikṣu Pháp Tạng. Khi nghe việc ấy rồi, họ liền mạng chung. Trong khoảnh khắc ví như vị tráng sĩ co duỗi cánh tay, họ lập tức vãng sinh đến Thế giới Cực Lạc ở phương tây. Sau bảy ngày, họ sẽ gặp Đức Quán Thế Âm và Đại Thế Chí. Sau khi nghe Pháp, tâm sinh hoan hỷ và đắc Quả



Nhập Lưu. Trải qua một tiểu kiếp, họ sẽ thành bậc Ứng Chân. Đây gọi là Trung Phẩm Hạ Sinh.



Trên đây gọi là Quán Tưởng Ba Phẩm ở Trung Sinh, là Pháp quán thứ mười lăm. Người khởi quán tưởng này gọi là Chính quán. Nếu ai quán khác thì là tà quán."

☸ [16. QUÁN TƯỞNG BA PHẨM Ở HẠ SINH]

Phật bảo ngài Khánh Hỷ và Phu nhân Thắng Diệu Thân:

"Ở hạ phẩm thượng sinh, nếu có chúng sinh nào tạo các nghiệp ác, tuy không phỉ báng Phương Quảng Kinh điển nhưng kẻ ngu này tạo nhiều việc xấu và lòng chẳng biết hổ thẹn. Khi sắp mạng chung mà người ấy gặp được Thiện Tri Thức và vì họ nói tên Kinh Đại Thừa trong 12 Phần Giáo Pháp. Bởi nghe được các tên Kinh nên diệt trừ 1.000 kiếp nghiệp ác cực trọng. Bậc trí lại dạy chấp tay xưng niệm “♪ Quy mạng Vô Lượng Thọ Phật”. Do xưng niệm hồng danh của Phật nên diệt trừ 50 ức kiếp nghiệp tội sinh tử.

Lúc bấy giờ Đức Phật kia liền sai hóa Phật, hóa Quán Thế Âm, cùng hóa Đại Thế Chí đến trước hành giả và khen rằng:

'Thiện nam tử! Do con xưng niệm danh hiệu của Phật nên các tội tiêu trừ. Ta đến tiếp dẫn con.'

Khi nói lời ấy xong, hành giả liền thấy hào quang của hóa Phật tràn khắp tĩnh thất của mình. Khi thấy rồi, lòng họ vui mừng và liền đở mạng chung. Sau đó họ ngồi trên hoa sen báu, rồi theo sau hóa Phật và sinh trong ao báu. Trải qua 49 chín ngày, hoa sen mới nở. Đương lúc hoa nở, Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát và Đại Thế Chí Bồ-tát phóng đại quang minh và ở trước người đó thuyết giảng 12 Phần Giáo Pháp thâm sâu. Khi nghe xong, họ liền tín giải và phát khởi Đạo tâm vô thượng. Trải qua mười tiểu kiếp, họ sẽ đầy đủ Trăm Pháp Minh Môn và được vào Địa Thứ Nhất. Đây gọi là Hạ Phẩm Thượng Sinh."





Phật bảo ngài Khánh Hỷ và Phu nhân Thắng Diệu Thân:

"Ở hạ phẩm trung sinh, nếu có chúng sinh nào hủy phạm Năm Giới, Tám Giới Quan Trai, hoặc giới Cụ Túc. Những kẻ ngu này lấy trộm đồ vật của chư Tăng, ăn cắp đồ vật của hiện tiền Tăng, bất tịnh thuyết Pháp, lòng không biết tầm quý và dùng các nghiệp ác để trang nghiêm bản thân. Do gây tạo nghiệp ác nên những người tội như thế đáng lẽ phải đọa địa ngục và khi sắp mạng chung

thì các ngọn lửa của địa ngục cũng đồng thời kéo đến. Nhưng nhờ gặp Thiện Tri Thức với lòng đại từ bi, ngài khen nói Mười Lục uy đức của Đức Phật Vô Lượng Thọ, rộng tán dương hào quang và sức uy thần của Đức Phật kia, cũng như ngợi khen giới, định, tuệ, giải thoát, và giải thoát tri kiến. Khi người ấy nghe qua thì nghiệp tội sinh tử trong 80 ức kiếp của họ sẽ được diệt trừ. Lửa hừng hực của địa ngục sẽ hóa thành làn gió mát và thổi ra những hoa trời. Trên hoa đều có hóa Phật và hóa Bồ-tát đến tiếp dẫn người đó.

Như chùng thời gian của một niệm, họ liền được vãng sinh ở trong hoa sen của ao bảy báu. Trải qua sáu kiếp thì hoa sen mới nở. Lúc ấy Đức Quán Thế Âm và Đại Thế Chí sẽ dùng tiếng Phạm âm để an ủi người kia và thuyết các Kinh điển Đại Thừa thâm sâu. Sau khi nghe Pháp, họ liền phát khởi Đạo tâm vô thượng. Đây gọi là Hạ Phẩm Trung Sinh."





Phật bảo ngài Khánh Hỷ và Phu nhân Thắng Diệu Thân:

"Ồ hạ phẩm hạ sinh, nếu có chúng sinh nào làm các nghiệp chẳng lành, nào là tạo năm tội ngũ nghịch, làm mười nghiệp ác, và làm toàn việc bất thiện. Do gây tạo nghiệp xấu nên những người ngu như thế, lẽ ra phải đọa đường ác và trải qua nhiều số kiếp để chịu khổ vô cùng tận. Song những người

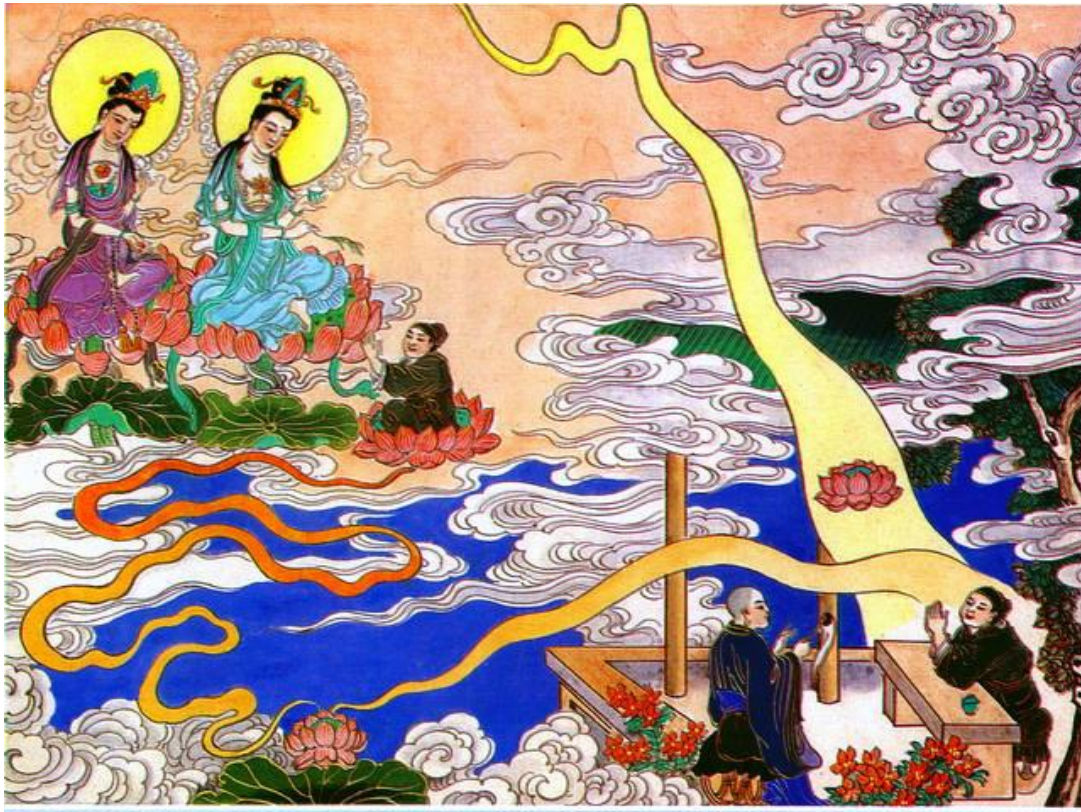
ngu này lúc sắp mạng chung, nhờ gặp Thiện Tri Thức ân cần an ủi, thuyết giảng diệu Pháp và chỉ dạy niệm Phật. Tuy nhiên, do người kia bị khổ bức nên chẳng kịp niệm Phật.

Khi ấy, bậc thiện hữu lại bảo:

'Nếu ông không thể thường niệm Đức Phật kia thì nên xưng danh hiệu của Đức Phật Vô Lượng Thọ. Hãy chí tâm xưng “*♪ Quy mạng Vô Lượng Thọ Phật*” và làm cho mỗi tiếng niệm không bị đứt đoạn và đầy đủ mười niệm như thế.'

Do xưng hồng danh của Phật nên trong mỗi niệm diệt trừ 80 ức kiếp nghiệp tội sinh tử. Lúc mạng chung, người đó thấy hoa sen vàng giống như mặt trời hiện ra trước mắt. Như chùng thời gian của một niệm, họ liền được vãng sinh về Thế giới Cực Lạc. Họ ở trong hoa sen đến trọn 12 đại kiếp thì hoa sen mới nở. Lúc đó, Đức Quán Thế Âm và Đại Thế Chí sẽ dùng âm thanh đại bi mà rộng nói thật tướng các pháp và Pháp diệt trừ tội

chương cho người ấy. Sau khi nghe Pháp, họ sinh tâm hoan hỷ và liền phát khởi Đạo tâm. Đây gọi là Hạ Phẩm Hạ Sinh.



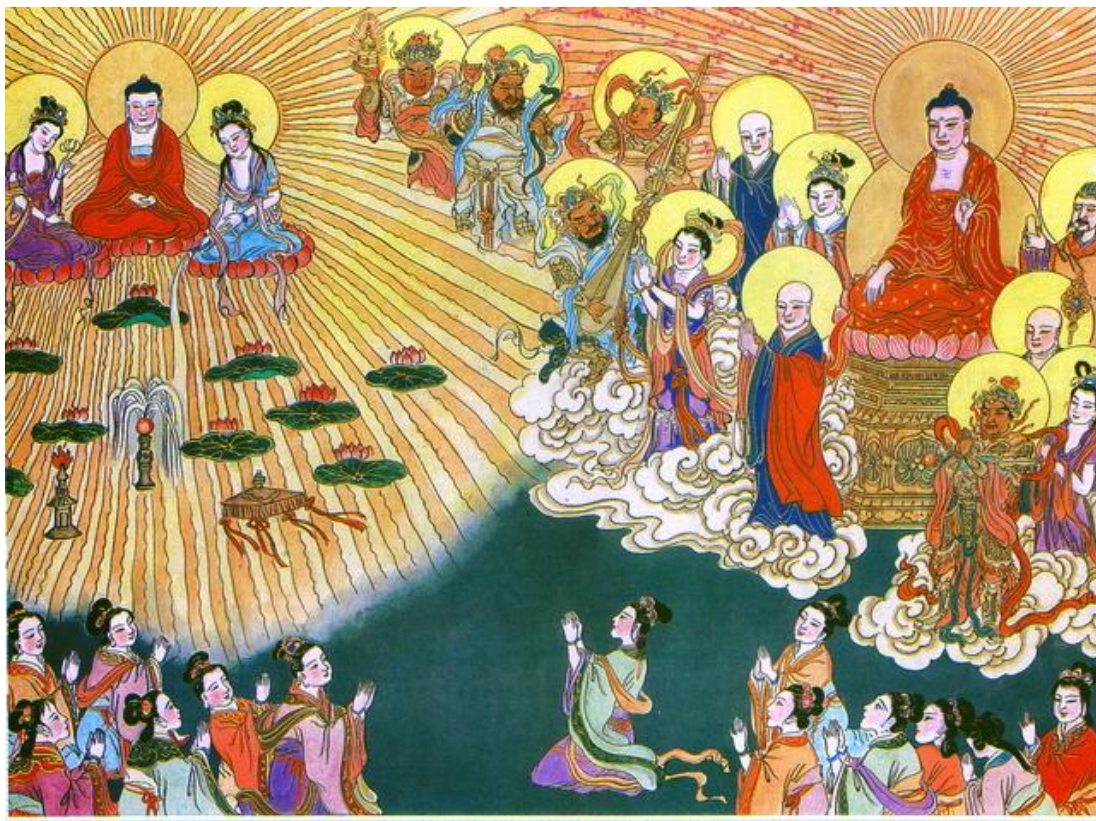
Trên đây gọi là Quán Tưởng Ba Phẩm ở Hạ Sinh, là Pháp quán thứ mười sáu."

### [LỢI ÍCH NGHE PHÁP]

Lúc Thế Tôn vừa nói lời ấy xong, Phu nhân Thảng Diệu Thân và 500 thị nữ khi nghe lời Phật



dạy, họ liền thấy tướng rộng dài của Thế giới Cực Lạc và thấy được thân của Đức Phật kia cùng nhị vị Bồ-tát, tâm sinh hoan hỷ và tán thán là việc chưa từng có. Phu nhân Thắng Diệu Thân hoát nhiên đại ngộ và đắc Vô Sinh Nhẫn. Còn 500 thị nữ cũng phát tâm Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác và nguyện sinh về cõi nước kia. Thế Tôn thọ ký cho họ đều sẽ vãng sinh và sau khi sinh về nước kia, họ sẽ đắc Chư Phật Hiện Tiền Chính Định. Trong lúc đó, vô lượng chư thiên cũng phát khởi Đạo tâm vô thượng.



## PHẦN THÂN CHÚ GIA TRÌ CÔNG PHU TU TẬP

Nếu bạn không thể bắt ấn, thì trong bộ mật có ba bài Chú, tùy ý niệm cũng thành đàn.

Thứ nhất là Pháp Giới Chân Ngôn : “Án phạ nhật la đà đồ một.” Niệm rồi thì pháp giới đều thanh tịnh.

Thứ hai là Thanh Tịnh Chân Ngôn : “ Án lam sa ha.”

Thứ ba là khi Phóng Diệm Khẩu thì niệm Ba Đàn Chân Ngôn : “

Án hạ hồng.” Ba đàn tức là Phật, Pháp, Tăng.

Chữ “Án” là trên đỉnh Tỳ Lô làm Phật đàn.

Chữ “Hạ” là trong miệng Di Đà làm Pháp đàn.

Chữ “Hồng” là trong tâm A Súc làm Tăng đàn.

Ba câu Chú này mỗi câu niệm bảy biến, thì ba mật cũng tương ứng. Trước khi niệm Chú, niệm ba bài Chú này cũng rất tốt.

## TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án Lam

( 21 lần )

## VĂN THÙ HỘ THÂN CHÂN NGÔN

Án Sĩ Lâm Bộ Lâm

( 21 lần )

## LỤC TỰ ĐẠI MINH CHÂN NGÔN

Án Ma Ni Bát Minh Hồng

Om Mani Padme Hum

( 21 lần )

ĐẠI PHẬT ĐỈNH THỦ

LĂNG NGHIÊM CHÚ

+ Giọng miền Bắc:

Án. A Na Lệ. Tỳ Xá Đề. Bệ La. Bạt Xà La. Đà Li.  
Ban Đà, Bàn Đà Nễ, Bạt Xà La, Báng Ni Phấn, Hồ  
Hân Đô Lô Úm Phấn Sa Bà Ha.

(3-108 lần) O

+ *Giọng miền Nam:*

Án. A Na Lệ. Tỳ Xá Đề. Bệ Ra. Bạc Xà Ra. Đà Ri.  
Bàn Đà Bàn Đà Nễ. Bạt Xà Ra, Báng Ni Phấn. Hồ  
Hông Đô Lô Ung Phấn. Ta Bà Ha.

(3-108 lần) O

+ *Phạn âm:*

ÚM! A NA LI VI SUÝT ĐI, BI RA VA, JI RA ĐA  
RI, BẮN ĐA BẮN ĐA NI, VA JI RA, PÁT NI  
PHẮT, HỔ HÙM, ĐU RU UM PHẮT SÓA HA. BỜ  
RUM. (21 lần)

(Quay về phần nghi lễ để tụng chú)

CHÚ ĐẠI BI  
THIÊN THỦ THIÊN NHÃN VÔ NGẠI  
ĐẠI BI TÂM ĐÀ RA NI

Nam mô hát ra đát na đá ra dạ gia. Nam mô a rị gia, bà lô yết đế thước bát ra gia. Bồ Đề tát đá bà gia, ma ha tát đá bà da, ma ha ca lô ni ca gia. Ân tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tả. Nam mô tất cát lị đóa y môn a lị da, bà lô cát đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cần trì, hê lị ma ha bàn đà sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dặng, tát bà tát đá na ma bà già, ma phạt đặc đậu, đát thiết tha. Ân a bà lô hê, lô ca đế, di hê rị, ma ha Bồ Đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma la ma la, ma hê ma hê rị đà dặng, câu lô câu lô yết môn, độ lô độ lô, phạt sà gia đế, đà la đà la, địa lị ni, thất Phật ra gia. Giá ra giá ra, ma ma phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật, ra xá lị, phạt sa phạt sấm Phật, ra sá gia, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê lị, sa ra sa ra, tất lị tất lị, tô lô tô lô, Bồ Đề dạ Bồ Đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế lị dạ, na ra cần trì, địa lị sát ni na, ba dạ ma na, sa bà ha, tát đà dạ sa bà ha, ma ha tát đà dạ sa bà ha, tất đà dụ nghệ, thất phàn ra gia, sa bà ha, na ra cần trì sa bà ha, ma ra na ra, sa bà ha. Tất ra tăng a mục già

gia, sa bà ha, sa bà ma ha a tát đà dạ, sa bà ha. Ba  
đà ma yết tất đá dạ, sa bà ha. Na ra cần trì bàn đà  
ra gia, sa bà ha, ma bà lị thắng yết ra dạ, sa bà ha.

Nam mô hát ra đát na đá ra dạ gia, nam mô a  
rị gia, bà lô cát đế thước phàn ra gia, sa bà ha. Án,  
tất điện đô, mạn đá ra bạt đà da, sa bà ha.  
( 3 lần...)

### NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI

Nam mô Phật đà gia, nam mô Đạt ma gia, nam  
mô Tăng già gia. Nam mô Quán Tự Tại Bồ tát ma  
ha tát, cụ đại bi tâm giả, đát thiết tha. Án chước  
yết ra phạt để chấn đa mặt ni, ma ha bát thắng mế,  
rô rô rô rô, để sắt tra, thước ra a yết lị sa da, hồng  
phấn sa ha. Án bát đập ma, chấn đa mặt ni, thước  
ra hồng, án bát lật đà, bát đản mế hồng.

### TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Năng mô tam mãm đá một đà nãm. A bát ra để,  
hạ đa xá, sa năng nãm, đát thiết tha, án già già,  
già hế già hế, hồng hồng nhập phạ ra, nhập phạ ra,  
bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắt sá,

sất trí rị, sất trí rị, sa phẩn tra, sa phẩn tra, phiến  
để ca, thất dị duệ, sa phạ ha.

## CÔNG ĐỨC BẢO SƠN THÂN CHÚ

Nam mô Phật đà gia, nam mô Đạt ma gia, nam  
mô Tăng già gia. Án tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị  
ba, cát rị bà, tất đạt rị, bố rô rị, sa phạ ha.

## PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ THÂN CHÚ

Khê thủ quy y tô tất đế, đầu diện đỉnh lễ Thất  
Câu Chi, ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề. Duy  
nguyện từ bi thùi gia hộ. Nam mô tát đả năm tam  
diểu tam bồ đà, câu chi năm, đát diệt tha. Án chiết  
lệ chủ lệ Chuẩn Đề, sa bà ha.

## THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG ĐÀ LA NI

Án, nại ma ba cát ngõa đế, a ba la mật đạp, a ưu rị  
a nạp, tô tất nễ thực chấp đạp, điệp tả ra tế dã, đát  
tháp nghiệt đạt dã, a ra ha đế, tam dục tam bất  
đạt dã, đát nễ dã tháp. Án tát rị ba, tang tư cát rị,  
bát rị thuật đạp, đạt ra mã đế, nghiệt nghiệt nại

tang, mã ngọt nghiệt đế, mã hát nại dã, bát rị ngõa rị sa hát.

### DƯỢC SƯ QUÁN ĐỈNH CHÂN NGÔN

Nam mô bạc già phạt đế, bệ sái xã, lữ rô bệ lưu ly, bát lạt bà, hat ra xà dã. Đát tha yết đa da, a ra hát đế, tam diểu tam bột đà da, đát thiết tha. Án bệ sái thệ, bệ sái thệ, bệ sái xã, tam một yết đế sa ha.

### QUÁN ÂM LINH CẢM CHÂN NGÔN

Án ma mi bát minh hồng, ma hạt nghê nha nạp, tích tô đặc, ba đạt tích đặc ta nạp, vi đạt vị cát tát, nhi cán nhi tháp bốc, rị tất tháp, cát nạp bổ ra nạp, nạp bốc rị, đầu thắc ban nạp, nại ma lô cát, thuyết ra da sa ha.

### THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha già đế, chân lăng kiên đế, sa bà ha.

### VÃNG SINH TỊNH ĐỘ THÂN CHỦ



Năng mô a di đà bà da, đà tha già đà da, đà địa dạ  
tha, a di lị đô bà tỳ, a di lị đà tất tam bà tỳ, a di lị  
đá tỳ ca lan đế, a di lị đà tỳ ca lan đà, già di nhị,  
già già na, chỉ đà ca lệ, sa bà ha.

### THIỆN THIÊN NỮ CHÚ

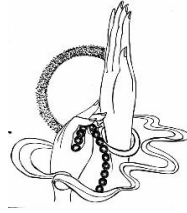
Nam mô Phật đà, Nam mô Đạt ma, Nam mô Tăng  
già. Nam mô thất lợi, ma ha đề ty da, đát nễ dã tha,  
ba lợi phú lâu na, giá lợi tam mạn đà đạt xá ni, ma  
ha tỳ ha la già đế, tam mạn đà tỳ ni già đế, ma ha  
ca lợi dã, ba nễ ba ra nễ, tá lị phạ lật tha, tam mạn  
đà tu bát lê đế, phú lệ na, a lợi na, đạt ma đế, ma  
ha tỳ cổ tất đế, ma ha di lạc đế, lâu bả tăng kỳ hê  
đế, tam mạn đà a tha, a nâu bà ra ni.

Nam Mô Ly Cấu Địa Bồ Tát Ma Ha Tát.

*( 3 lần )*

Nam Mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát.

*(3 lần)*



## TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Khi ngài Quán Tự tại Bồ Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát – nhã – Ba – la – mật - đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không liên độ thoát hết thấy khổ ách.

Này ông Xá Lợi Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.

Này ông Xá Lợi Tử! Tướng không của mọi Pháp, không sinh, không diệt, không nhớ không sạch, không thêm không bớt, cho nên trong chân không, không có Sắc, không có Thọ, Tưởng, Hành, Thức, không có Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, ý, không có Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có cái vô

minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến già chết, cũng không có cái hết già chết, không có Khổ, tập, Diệt, Đạo, không có trí tuệ, cũng không có chứng đắc, vì không có chỗ chứng đắc.

Bồ tát y theo Bát - nhã - Ba - La - mật - đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới Cứu - kính - Niết - bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - nhã - Ba - la - mật - đa mà được đạo Vô - thượng Chính - đẳng Chính - giác. Cho nên biết Bát - nhã - Ba - La - mật - đa là đại thần chú, là đại minh chú, là vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - nhã - Ba - La - mật - đa, liền nói bài chú rằng: “ Yết - đế, Yết - đế, Ba - la Yết - đế, Ba - la tăng Yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha Bát - Nhã - Ba - La - Mật - Đa”.

*( Đọc chú 3 lần )*

**KÊ TÁN THÁN**

Ngài Bồ - Tát Quán - Âm Đại - Sĩ,  
Danh hiệu là Giáo - Chủ Viên Thông.  
Mười hai nguyện lớn vô cùng,  
Bến mê, bể khổ mở lòng cứu nhân.  
Ứng theo thiếng nhất tâm cầu khẩn,  
Liên hiện thân độ tận khắp nơi.  
Hay ban Vô - Úy tức thời,  
Nghìn tay nghìn mắt đời đời độ sinh.

Nam - Mô Viên - Thông Giáo - Chủ Đại - Từ Đại -  
Bi tâm thanh cứu khổ, cứu nạn linh cảm Quán Thế  
Âm Bồ Tát ma - ha - tát.

( 3 lần )

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

(1 hoặc 3... tràng tùy ý)

💎 *Terma: The Light That Makes Things Clear: A  
Prophecy of Things to Come*

💎 *Bản Kinh: Ngọn Đèn Làm Sáng Mọi Điều*

Sự Tiên Tri Về Các Điều Sắp Đến

ཨེ་མ་རྟོ། ཕན་ལོ་ཕན་ལོ་སྐྱ་ཏུ།

1. 🌸🙏 Emaho Penno Penno Soha 🙏🌸

E-ma-ho, pen-no pen-no so-ha

( đàn ông thì đeo bên phải, đàn bà thì đeo bên trái )

+ 2. Thần Chú Giải Thoát Thông Qua Sự Thấy

Thần Chú chữ kịch bản Ranjana/Lantsa: Giải Thoát Thông qua sự nhìn ngắm, sự đi bên dưới và sự trì tụng.

Tên Anh: Liberation Upon Seeing

Thần Chú Luân Xa Như Ý chữ Tạng:

ཨོཾ་པདྨོ་ཤུ་ཤྲིཤ་བེ་མ་ལེ་ཏུཾ་ཕཌ།

OM PADMO USHNISHA VIMALE HUM PHAT

3. Thần Chú Tiêu Trừ Nghiệp Chướng chữ Tạng:

ཨོཾ་ཏཱ་ལྷ་ཏྲ་ཤ་ཤྲིཤ་ར་ཏེ་ཡེ་སྐྱ་ཏུ།།

OM HANU PHASHA BHARA HE YE SO HA

4. Thần Chú 6 Âm nghe được giải thoát:

AH AAH SHA SA MA HA

Ah Ah Sha Sa Ma Ha

Ma Ben Dharma Ra Ra

Ha Gan K(g)a Ah Sha La

Sa Den Dharma Da Li

Ga Ha Na Ah Li Ta

Ha Ma Sa Sha K(g)i U

Phiên âm:

Ah ah sha sa ma ha (Án án sa sa ma ha)

Ma ben dharma ra ra (Ma ben đạt ma ra ra)

Ha Gan Ga Ah Sha La (Ha găng ga án sa la)

Sa den dharma da li (Sa zen đạt ma gia ly)

Ga ha na ah li da (Ga ha na án ly gia)

Ha Ma Sa Sha Gi Yo (Ha ma sa sa zi dô)

## 5. CHÚ TẶNG TRƯỞNG CÔNG ĐỨC – Mantra to Increase Virtue

ॐ | ཨོ་ས་སྐྱ་ར་སྐྱ་ར་བི་མ་ན་ས་ར་མདུཎ་བ་ཧྱུྃ།  
ཨོ་སྐྱ་ར་སྐྱ་ར་བི་མ་ན་སྐྱ་ར་མདུཎ་བ་ཧྱུྃ།

OM SAMBHARA SAMBHARA BIMANA SARA  
MAHA DZAWA HUM / OM SMARA SMARA  
BIMANA SKARA MAHA DZAWA HUM (7x)

Minh chú này giúp công đức có được từ thân khẩu ý trong ngày tặng 100,000 lần, theo Kinh Bánh Xe Hối Hướng Viên Mãn [Sutra of the Wheel of Complete Dedication]

## 6. CHÚ GIA TRÌ TRÀNG HẠT [Mantra for Blessing the Mala]

OM RUTSIRA MANI PRAWARTAYA HUM (7X)

Tụng chú này bảy lần rồi thổi lên chuỗi hạt, làm vậy giúp năng lực tụng chú tăng ngàn vạn lần trăm vạn ức (mười triệu lần một tỷ lần một trăm ngàn = 21 số không), điều này được dạy trong Kinh Vô Lượng Cung, Đại Ngọc Châu Tặng Trưởng, Kín

Mật Tối Cực Tối Thắng Thành Sở Tác [Sutra  
Unfathomable Celestial Mansion, Great  
Increasing Jewel, Extremely Secret Accomplishing  
Sublime Success]

--Lama Zopa Rinpoche hướng dẫn--

**7. MINH CHÚ HÀO QUANG VÔ CẤU - Exalted  
Stainless Beam Totally Pure Light Mantra**

༄༅། ། །། བ་མུང་ བ་བ་འབ་བ་དྲེ་རྒྱུ། ཏ་སྐ་ག་ཏ་གི་གུ་འོ་དྲེ་སྐ་ལུ  
གུ་འོ། ཀོ་ཏི་ནི་ཡུ་ཏ་

ཤ་ཏ་ས་ཏ་སྐྱུ་ཏྲོ། ཨོ་བོ་བོ་རི། ཅ་རི་ཅི་ཅ་རི། མོ་རི་གོ་ལི་ཅ་ལ་  
བྲ་རི་སྐྱུ་ཏྲ།

NAMAH NAWA NAWA TIINÄÄN /

TATHAAGATA GANG GAA NAM DIIWAA

LUKAA NÄN / KOTINI YUTA SHATA SAHA

SRAA NÄN / OM BOBORI / TSARI NI\* TSARI /

MORI GOLI TSALA WAARI SWAAHAA. (7 lần)

[\*ứng với âm cao]



Ai trì tụng chú này, người khác nói chuyện với người ấy, năm tội vô gián sẽ đều tan biến. Ai trì tụng chú này, người khác nghe giọng nói của người ấy, chạm vào chiếc bóng, hay thân thể của người ấy, tức thì tất cả nghiệp chướng tích tụ từ các đời quá khứ sẽ đều tan biến. Ai trì tụng chú này, tà ma, thuốc độc, bốn thành phần đất, nước, lửa, gió sẽ không thể hại. Tất cả chư Phật sẽ thường hộ trì dẫn dắt người ấy, tất cả chư thiên hộ pháp cùng người sống trong mật thệ sẽ nâng đỡ cho người ấy. Người ấy sẽ không bị huyền thuật tà chú ám hại. Chú này nếu mang đặt vào trong bảo tháp thì bất cứ chúng sinh nào, kể cả tà ma ác quỷ, hễ thấy được bảo tháp, nghe nhắc đến bảo tháp, chạm vào bảo tháp, hay chạm phải cát bụi rớt ra từ bảo tháp, sẽ thoát được mọi ác nghiệp, sinh vào thiện đạo và không còn đọa rơi ác đạo.

[Hai đoạn dưới đây, bản Việt ngữ lấy thêm từ bài giảng của Lama Zopa Rinpoche, *Light of the Path* (Ánh Đạo Quang)]

Đức Thế Tôn [Phật Thích Ca Mâu Ni] nói với chư Bồ tát và chư Tôn Thánh: Ly Chướng, Trì Mật Pháp, Kim Cang Thủ [Vajrapani], Tứ Đại Thiên Vương, Phạm Thiên [Brahma], Tsangri, Đại Thiên [Maha Deva], cùng nhiều vị khác, như sau: “Các ngài đều là bậc thánh đầy quyền năng, nay Như lai giao lại cho các ngài tinh túy chúa tể Mật Chú. Các ngài hãy giữ gìn, đặt vào hộp kết châu báu. Và hãy đến khắp mọi nơi mà tuyên thuyết chú này, hãy liên tục khai mở chú này cho chúng sinh, đừng lơ đãng. Chúng sinh nào nghe được hay thấy được chú này, năm tội vô gián đều thanh tịnh cả.”

Nhiều lợi ích khác theo lời dạy của Zopa Rinpoche: Nếu quý vị mỗi ngày đều tụng chú này, khi sống trong ngày có phải nói chuyện nhiều trong điện thoại, làm việc trong văn phòng, ví dụ hành nghề tư vấn hay thường phải hội họp, khi ấy ai nghe được giọng nói của quý vị, năm tội vô gián của họ sẽ tan biến hết. Vậy chắc chắn là mười ác nghiệp – nghiệp thân ngữ ý phạm hằng ngày như là nói nhảm hay tham lam v.v..., cũng sẽ đều được

thanh tịnh cả. Như vậy quý vị có thể giúp chúng sinh thanh tịnh nghiệp chướng một cách quá dễ dàng mà hiệu quả không thể đo lường, có thể giúp chúng sinh thoát khỏi ác đạo, giải thoát luân hồi và đạt được Chính đẳng giác. Nếu quý vị xuất hiện trên màn ảnh truyền hình hay trên radio, sẽ có hàng triệu người xem truyền hình, nghe radio, vì vậy nếu tụng chú này, quý vị sẽ có thể giải thoát cho hàng triệu người. Nếu quý vị là ca sĩ hay kịch sĩ, hàng trăm người sẽ đến nghe quý vị trình diễn, nếu quý vị tụng chú này, họ sẽ được giải thoát. Nếu quý vị đặt chú này vào tòa bảo tháp, người nào thấy, chạm hay nghe nói về bảo tháp sẽ không sinh vào ác đạo, sẽ được giải thoát. Thêm nữa, nếu đặt chú này trong xe, bất cứ ai bước vào xe, chạm đến xe, kể cả các loài côn trùng chạm vào xe, cũng sẽ được hóa giải nghiệp chướng. Cho dù các con côn trùng ấy có bị chết cũng vẫn được thanh tịnh nghiệp chướng. Nếu quý vị cho chú này lên trên tràng phang, bóng tràng phang ngã lên chúng sinh nào, nghiệp chướng của chúng sinh ấy sẽ được

thanh tịnh. Nếu đặt chú này trong nhà, bóng căn nhà ngã lên ai, nghiệp chướng của chúng sinh ấy sẽ được thanh tịnh. Quý vị có thể đeo chú này trên người, hoặc là khắc lên cái gì đó rồi đeo, hoặc đặt trong chiếc hộp nhỏ đeo trên người, làm như vậy có thể liên tục giúp người khác thanh tịnh nghiệp chướng. Khi có người lâm chung hay đã qua đời, [người ra hay bất cứ chúng sinh hữu tình nào], quý vị có thể đặt chú này trên mình của họ. Nếu tụng chú này mỗi ngày rồi ra phố, hay đến những nơi đông người, tất cả những ai thấy, nghe, hay chạm đến quý vị sẽ được thanh tịnh nghiệp chướng.

## 8. CHÚ GIA TRÌ BÀN CHÂN - Mantra to Bless the Feet

Tụng chú này bảy lần rồi nhỏ nước miếng lên gót chân của mình. Khế Kinh dạy rằng làm như vậy, sâu bọ côn trùng chết dưới chân mình sẽ được sinh vào cõi trời Tam Thập Tam.

ཨོ་ཐལ་ཅ་ར་རྒྱ་ན་ཧུའི་སྐྱེ་བུ།

OM KHRE TSA RAGHANA HUM HRI SWAHA (7x)

Có thể dùng chú này để gia trì cho bánh xe hay những gì có thể đề cản chết chúng sinh. Hãy tụng chú này khi có nhu cầu, ví dụ khi cần phải bước lên đoạn đường có nhiều côn trùng hay các sinh vật nhỏ, và khi lái xe hơi, đạp xe đạp, đại loại như vậy.

Phần Việt ngữ: Hong Nhu Thubten Munsel.

Mọi sai sót là lỗi người dịch

Mọi công đức xin hồi hướng pháp giới chúng sinh

Nam Mô A Di Đà Phật... (1080 biến)

**+ Trích trong kinh: Trường Thọ Diệt tội  
hộ chư đồng tử Đà La Ni**

"Vào thuở quá khứ, người nữ này đã từng làm mẹ kế. Bởi lòng ganh tị, bà dùng thuốc độc giết chết 30 đứa con của người vợ trước.

Những đứa con bị giết đó đều thề rằng:

'Ta nguyện đời đời kiếp kiếp luôn sinh làm con của bà ấy, rồi sẽ liên chết yếu để khiến bà khổ xiết và đau đớn thảm thiết.'

Nhưng bây giờ người nữ này đã tới đây nghe Ta giảng Kinh Trường Thọ, dầu chỉ nghe được một bài kệ thì oan gia trái chủ sẽ từ đây vĩnh tuyệt."



Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo các đại chúng:

"Khi người mẹ có thai, Ma vương Ác Giả liền

phóng rấn độc của bốn đại và ác tặc của sáu trần vào ở trong thai nhi. Nếu bất cứ một thứ nào ở trên không điều hòa thì mạng căn liền đứt. Ta có một thần chú, khéo có thể giúp tăng thêm thọ mạng của em bé. Nếu đứa bé nào bị bệnh hoạn khốn khổ, một khi nghe chú này của Ta qua lỗ tai, thì không gì là chẳng lành. Ngoài ra, chú này còn có thể khiến ác quỷ tháo chạy biệt tăm."

Chú thuyết như vậy:

Phiên âm chữ Phạn:

|| padmi padmi-devī kṣīni kṣīni kṣemin,  
jūre jūra jūrī, hūrā hūrā, yu rī, yu ra, yu rī,  
para pari-muñca, chide bhide bhañje  
māthe chida-kare svāhā ||



Phiên âm việt:

|| bách mi, bách mi - đê vi, cờ si ni, cờ si ni, cờ se min, chu re, chu ra, chu ri, hu ra, hu ra, du, ri, du, ra, du, ri, ba ra, ba ri - mun cha, chi đê, bi đê, ban che, ma the, chi đa - ca re, sờ qua ha ||

Đức Phật bảo:

"Nếu có thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nào thọ trì đọc tụng thần chú này, như họ muốn tụng chú này cho em bé đang ở trong bào thai, hoặc cho em bé đã sinh rồi, hay cho các em bé mắc bệnh, thì trong bảy ngày bảy đêm hãy thắp hương rải hoa, biên chép Kinh này để cúng dường, và chí tâm tín thọ, thì tất cả trọng bệnh cùng nghiệp chướng ở đời trước của chúng đều sẽ được tiêu trừ."





Lúc bấy giờ có y vương Bồ-tát tên là Cố Hoạt, ngài đến trước Phật và bạch rằng:

"Bạch Thế Tôn! Con làm đại y vương và có thể chữa trị mọi chứng bệnh. Các trẻ nít có chín loại bệnh khiến chúng có thể bị chết yếu. Những gì là chín?"

1. Cha mẹ phi thời hành dục.
2. Nơi sinh nở có máu chảy ô uest trên đất, khiến địa thần không chịu ở nên ác quỷ thừa cơ đột nhập.
3. Lúc sinh nở, rốn của em bé do không khử trùng đàng hoàng nên bị nhiễm vi khuẩn.
4. Lúc sinh nở đã không dùng bông gòn thấm thuốc khử trùng để lau sạch máu dơ từ bào thai bọc em bé.
5. Giết hại động vật để mở tiệc ăn mừng.
6. Khi mang thai hoặc lúc cho em bé bú, người mẹ ăn tạp nhập những quả trái cây lạnh.

7. Khi em bé mắc bệnh, chúng được cho ăn với các loại thịt hỗn tạp.

8. Đương lúc sinh nở, điềm chẳng lành xuất hiện tại chỗ sinh. Nếu dây rốn vẫn còn dính vào người mẹ, thì người mẹ sẽ có thể bị chết. Nếu dây rốn đã cắt rồi, thì sẽ khiến em bé bị chết.

Thế nào là điềm chẳng lành? Mắt con người có thể thấy tất cả những loại xác chết và các điều quái dị. Do bởi mắt thấy những điều bất tịnh cho nên gọi là điềm chẳng lành. Nếu lấy ngưu hoàng, trân châu, và cát trắng tinh mang đi nghiền nát, rồi trộn với mật ong và cho em bé dùng, thì sẽ định tâm của em bé và có thể thoát miễn việc không cát tường.

9. Khi dẫn em bé đi vào buổi tối, chúng bị ác quỷ đánh đập.

Nếu có thể thận trọng chín việc này cho tất cả em bé thì chúng sẽ không bị chết yếu."

Phật bảo đại chúng rằng:

"Nếu có em bé nào mắc bệnh ngặt nghèo, thì mẹ hiền của chúng nên lấy một ít sữa của mình rồi rưới lên không trung để bố thí cho chúng quý bạo ác. Lại với tâm thanh tịnh, người mẹ hãy thọ trì, biên chép, và đọc tụng Kinh Trường Thọ Diệt Tội và Thần Chú Bảo Hộ Các Em Bé này, thì bệnh của em bé sẽ liền tiêu trừ."

Khi ấy chúng quý bạo ác vui mừng vô cùng và bạch Đức Phật rằng:

"Bạch Thế Tôn! Nếu chúng con có thể sinh lên trời thì quyền thuộc của chúng con sẽ không

bao giờ xâm đoạt sữa của em bé. Dầu cho là phải nuốt viên sắt, chúng con cũng không bao giờ uống máu con nít.

Sau khi Phật diệt độ, nếu ai có thể đọc tụng và thọ trì Kinh này thì dầu ở bất cứ nơi đâu, giả như có kẻ ác muốn nã loạn vị Pháp sư này, hoặc có ác quỷ muốn nã hại các em bé, chúng con sẽ cầm chày kim cang của Phật mà hộ vệ họ và không để cho ác quỷ thừa cơ hãm hại."



Lúc bấy giờ tất cả chư thiên đại vương cùng quyến thuộc, tất cả vua rồng, tất cả chúa quỷ tiếp tạt, chúa phi thiên, chúa kim sí điều, chúa nghi thần, chúa đại mãng xà, chúa quỷ đói, chúa quỷ hút tinh khí, chúa quỷ xú uế, và cho đến chúa quỷ cực xú uế. Khi ấy, hết thấy

chư vương cùng hàng quyến thuộc đều lễ bái Đức Phật.

Sau đó, họ cùng chấp tay và nói lời như vậy:

"Bạch Thế Tôn! Kể từ bây giờ, ở bất cứ nơi đâu mà có những vị Bhikṣu, Bhikṣuṇī <sup>[bíc su ni]</sup>, Thanh Tín Nam, hoặc Thanh Tín Nữ nào thọ trì hay biên chép Kinh Trường Thọ này, thì quyến thuộc của chúng con sẽ luôn hộ vệ người ấy.

Chư vương chúng con đây sẽ đuổi trừ tất cả ác quỷ. Giả như có chúng sinh nào bị ác quỷ nào hại và khiến họ gặp hoạn nạn khổ bức, nếu họ có thể thanh tịnh thân tâm mà biên chép Kinh này, thì chư vương chúng con đây sẽ chế phục ác quỷ, khiến người ấy không bị chết oan và cũng không bị loài ác quỷ gây hại."



Lúc bảy giờ Kiên Lao Địa Thần từ chỗ ngồi đứng dậy và nói lời như vậy:

"Thưa Thế Tôn! Nếu có đệ tử nào của Phật thọ trì Kinh Trường Thọ Diệt Tội và Thần Chú Bảo Hộ Các Em Bé này, thì địa thần chúng con sẽ làm cho đất đai của người đó luôn được phì nhiêu màu mỡ. Khi ăn thực vật trồng trên đó sẽ khiến họ tăng thêm thọ mạng.

Chúng con sẽ luôn dùng vô số vàng bạc, cùng đủ mọi tài vật, và muôn loại cốc mễ mà cung cấp đầy đủ cho người có tín tâm này. Như thế họ sẽ không bị thiếu hụt, cuộc sống an ổn, không có lo âu, tâm thường hoan hỷ, được phúc điền tốt lành, và sẽ không có ác quỷ đoạt mất mạng sống của họ.

Nếu có em bé nào mới chào đời trong vòng bảy

ngày, địa thần chúng con sẽ bảo hộ và không để chúng bị chết yếu."



Lúc bảy giờ trong đại chúng, vị Kim Cang Lực Sĩ cũng bạch Đức Phật rằng:

"Bạch Thế Tôn! Sau khi Như Lai đã giảng Kinh Trường Thọ Diệt Tội và Thần Chú Bảo Hộ Các Em Bé này rồi, thì các vị đại thí chủ cùng hàng quyến thuộc đều nên phát tâm hộ trì, đọc tụng, và biên chép Kinh này. Họ cũng nên cúng dường đầy đủ và chớ để thiếu hụt.

Con đã từng nghe Đại Đức Thế Tôn tuyên thuyết Cát Tường Đại Thần Lực Chương Cú. Ngài bảo rằng, nếu có chúng sinh nào nghe qua thần chú này một lần thì ở suốt trăm nghìn đời họ sẽ không bao giờ bị đoán mạng. Họ sẽ được trường thọ và không mắc bệnh

khô. Tuy họ có bốn loại ma đang cư ngụ trong thân thể, nhưng chúng sẽ không thể ngang ngược lộng hành. Thần chú này giúp họ tăng trưởng thọ mạng. Họ có thể sống đến trọn 120 tuổi, hoặc không già không chết, và cho đến được quả vị không thoái chuyển.

Nếu có đệ tử nào của Phật đang mắc bệnh hoạn trầm trọng mà nghe được thần chú này, thì sẽ liền thoát khỏi bị chúng ác quỷ đoạt mất tính mạng."

Chú thuyết như vậy:

|| tadyātha, candri, candra-vidē,  
candrama hūṃ, candravate, candra-pūre,  
candra-jaye, candra-tire, candra-vime,  
candra-dhuru, candra-prabhe, candra-  
uttare, candra-patīye, candra-bhāme,  
candra-khaḍge, candrāloke svāhā ||





|| ta đi a tha, chân đờ ri, chân đờ ra - vi  
đe, chân đờ ra ma, hùm, chân đờ ra - qua  
te, chân đờ ra - bu re, chân đờ ra - cha de,  
chân đờ ra - ti re, chân đờ ra - vi me, chân  
đờ ra - đu ru, chân đờ ra - bờ ra be, chân  
đờ ra - u ta re, chân đờ ra - ba ti de, chân  
đờ ra - ba me, chân đờ ra - kha đi ghe,  
chân đờ ra lô ke, sờ qua ha ||

Đức Phật bảo:

"Lành thay, lành thay, Kim Cang Lực Sĩ! Ông  
nay có thể tuyên thuyết Thần Chú Cát Tường  
để Bảo Hộ Các Em Bé này, thì ông sẽ sớm làm  
bậc đại đạo sư của tất cả chúng sinh.

Này Diệu Cát Tường! Nên biết rằng, chư Phật  
quá khứ đều tuyên thuyết thần chú như vậy.  
Nó có năng lực bảo hộ người tu hành, khéo có

thể tăng trưởng thọ mạng cho hàng trời người, có thể diệt trừ hết thảy tội cấu ác kiến, và có thể hộ vệ tất cả người trì Kinh để họ tăng thêm thọ mạng."



Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo Diệu Cát Tường Pháp Vương Tử:

"Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có vị Bhikṣu nào phá giới cấm của Ta, gán gũi Bhikṣuṇī cùng với các phụ nữ; hoặc cùng với Càn Sách Nam hay Càn Sách Nữ uống rượu ăn thịt, gian dâm hỷ hưng. Chính những kẻ này sẽ hủy diệt Pháp của Ta và làm cho hàng cư sĩ khinh rẻ. Chúng kinh doanh như người thế tục và làm những việc bất tịnh. Chúng không có lòng hổ thẹn và tâm như cái đầu gỗ. Phải biết hạng người này là những kẻ tạo năm tội ngũ nghịch, không phải đệ tử của

Ta, là quyến thuộc của ma, và chúng được gọi là lục sư ngoại đạo. Ở đời hiện tại, các vị Bhikṣu đó sẽ mắc quả báo đoán mạng. Còn những vị Bhikṣuṇī nào như thế thì cũng sẽ mắc quả báo như vậy. Nhưng nếu họ có thể sám hối và không bao giờ tái phạm, cùng thọ trì Kinh này thì sẽ liền được trường thọ.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có Bồ-tát nào phỉ báng người khác, rồi tự khen việc thiện của mình, hay không muốn chia sẻ và truyền dạy Phương Quảng Kinh điển cho người khác, Bồ-tát như thế chính là bạn lũ của ma, không phải là Bồ-tát chân thật. Nhưng nếu họ có thể chí tâm thọ trì Kinh này cùng biên chép đọc tụng, thì sẽ liền được thân kim cang bất hoại và thường hằng của chư Phật.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có quốc vương nào giết hại cha mẹ, tru trảm lục thân, không y theo vương pháp, và khởi binh xâm chiếm nước khác; khi trung thân can gián thì liền bị giết, dâm dục hầy hừng, đi ngược lại chính sách an dân của tiên đế; lại còn phá hủy tháp tự và thiêu đốt Kinh tượng. Do bởi quốc vương vô đạo như thế nên trong nước ấy sẽ có lũ lụt và hạn hán thất thường, dân chúng đói khát và mắc bệnh dịch nên phải tử vong. Ở đời hiện tại, quốc vương như thế sẽ bị đoán mạng. Khi chết sẽ đọa Đại địa ngục Vô Gian. Nhưng nếu họ có thể biên chép, lưu thông, và cúng dường Kinh này, cùng chí thành sám hối và làm theo chính sách an dân của tiên đế thì sẽ liền được trường thọ.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có đại thần cùng những quan thần nào thọ bổng lộc của vua mà không làm tròn chức vụ của mình; họ không có lòng hổ thẹn, nịnh hót bất trung, chuyên làm điều dối trá; họ là những tặc thần nguy hại, khiến cho đất nước bất an; giả như có người đến trình thưa thì họ không làm đúng theo quốc pháp, hà hiếp bách tính, phóng túng tham lam, giết hại kẻ vô tội, và cướp đoạt tài bảo của dân chúng; họ còn khinh mạn Kinh điển và làm chướng ngại sự truyền bá của Phật Pháp Đại Thừa. Ở đời hiện tại, những hạng người như thế sẽ bị đoán mạng. Khi chết sẽ đọa Địa ngục Vô Gian mà không có kỳ hạn thoát khỏi. Nhưng nếu họ có thể sám hối, biên chép đọc tụng, và thọ trì Kinh này thì sẽ liền được trường thọ và luôn mãi có bổng lộc.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những Thanh Tín Nam, Thanh Tín Nữ tin theo tà kiến điên đảo, không tin Chính Pháp trong Kinh điển Đại Thừa. Các chúng sinh như thế, dẫu cho được sở hữu vô lượng trăm nghìn vàng bạc đi nữa thì vẫn ôm lòng bòn xén. Họ chỉ tham cầu tiền tài danh lợi, không thể bố thí, hoặc tương cứu những ai nghèo khổ túng thiếu. Lại không thể biên chép, thọ trì, và đọc tụng 12 Phần Giáo Pháp. Họ sẽ không bao giờ thoát ra khỏi khổ ách vô thường của đường ác. Những người như vậy, cảnh nhà sa sút: chim đỗ ở dưới bếp lò, rắn bò vào phòng, chó thành linh trèo lên nóc nhà, chuột kêu hàng trăm tiếng lạ khác nhau, các loài cầm thú hoang dã tranh nhau vào nhà, hoặc hàng trăm loại yêu tinh quỷ quái xuất hiện nơi cư trú. Bởi thấy những điều quái dị như thế nên trong lòng sinh phiền não. Do

phiên não tích tập nên họ bị đoản mạng. Nhưng nếu họ có thể biên chép, thọ trì, lưu thông, và đọc tụng Kinh này thì sẽ liền có thể tòi phá các điều quái dị như thế và sẽ được trường thọ.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có các bậc làm cha mẹ, tuy con cái đã lớn khôn nhưng vẫn luôn thương nhớ và lo lắng. Thế nên họ sinh ra tâm bệnh.

Vì sao thế? Thí dụ như khi con trai trưởng thành và bị bắt đi quân dịch. Bởi là pháp luật của đất nước nên không thể làm gì hơn, vì thế mà cha mẹ lo âu. Đây gọi là tâm bệnh. Hoặc khi con gái khôn lớn và xuất giá theo chồng. Ở bên phía chồng, chúng bị người khinh khi, vợ chồng không hòa thuận, vì thế mà cha mẹ lo

âu. Đây gọi là tâm bệnh. Do bởi tâm bệnh nên sinh ra ưu sầu khổ não. Do bởi bệnh tích tập từ ưu sầu khổ não nên hiện đời phải đoán mạng. Nhưng nếu họ có thể biên chép và thọ trì Kinh này thì sẽ được trường thọ. Do bởi uy lực của Kinh nên con cái của họ bình an, sống hòa thuận, và tâm bệnh của bản thân cũng được tiêu trừ.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh không có một chút lòng từ bi. Chúng giết hại sinh mạng và ăn thịt của mọi loài chúng sinh, bao gồm 10 loại thịt [thịt người, thịt voi, thịt ngựa, thịt chó, thịt rắn, thịt sư tử, thịt hổ, thịt báo, thịt gấu, và thịt linh cẩu].

Này Diệu Cát Tường! Nên biết rằng, việc đó thì cũng như là việc giết cha mẹ và ăn thịt lục



thân. Hoặc do bởi sát sinh mà lại còn phá thai, nhân vì tạo nghiệp như thế nên hiện đời bị đoán mạng. Giả sử khi vợ chồng giao hợp, tinh dịch sẽ bị quỷ bạo ác ăn nuốt nên khiến họ không thể có con. Nhưng nếu họ có thể biên chép và thọ trì Kinh này thì sẽ liền thoát miễn khổ báo đó.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh không biết việc đời trước. Khi tạm được thân người thì chúng chỉ biết hưởng thụ khoái lạc. Thế nhưng chúng còn phỉ báng, hoặc cậy thế ý quyền và hăm dọa tính mạng người khác. Chúng dấy khởi muôn loại ác tâm, kiêu căng ngã mạn, và không tin Kinh điển Đại Thừa. Ở đời hiện tại, những hạng người như thế sẽ bị đoán mạng. Nhưng nếu họ có thể thành tâm sám hối, sửa đổi tâm tính, cùng

biên chép đọc tụng và thọ trì Kinh này, thì do bởi năng lực từ thiện căn ấy mà họ được trường thọ. Giả như dầu họ mắc bệnh hoạn đi nữa thì cũng không bao giờ bị chết một cách oan uổng.



Lại nữa, Diêu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh thi hành sắc lệnh vua hoặc lời dạy bảo của cha mẹ mà đến nơi tha phương. Họ băng qua những con đường hiểm trở để buôn bán và đi tìm các trân bảo. Do vì tiền tài danh lợi, họ kiêu căng ngã mạn, chơi bời cờ bạc, gần gũi dâm nữ, và kết giao với kẻ xấu ác. Bởi không tuân theo sắc lệnh vua cùng lời căn dặn của cha mẹ, họ rượu chè đàng điếm nên khiến thân tàn mạng mất. Hoặc giả sử có được tài bảo đi nữa, nhưng do rượu làm tâm trí hôn mê nên họ không biết con đường nào dẫn đến chỗ

an toàn. Cuối cùng là phải lạc vào hiểm lộ nên bị bọn ác tặc cướp đoạt tài bảo. Thế nên tính mạng cũng mất đi. Nhưng nếu họ có thể biên chép Kinh này và phát lời thệ nguyện quảng đại, thì dầu ở bất cứ nơi đâu, ác tặc sẽ thoái lui và chúng sinh tâm hoan hỷ, các loài thú dữ sẽ không thể nhiều hại, thân tâm an ổn, và có được nhiều tài bảo. Do bởi uy lực của Kinh mà họ được trường thọ.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh do vì gây tạo nghiệp ác nên khi chết phải đọa địa ngục. Khi từ địa ngục ra khỏi, họ sẽ sinh vào chốn bàng sinh. Giả như dầu họ có được thân người đi nữa thì sáu căn cũng không hoàn chỉnh. Khi sinh ra thì bị mù điếc, câm ngọng, hoặc gù lưng. Nếu sinh làm thân nữ thì họ sẽ không hề biết đến văn tự trong

Kinh điển. Giả như sinh làm thân người nam, nhưng do bởi nghiệp ác, họ ngu si ám độn và không thể chuyển đọc Kinh Trường Thọ này. Thế nên tâm họ sẽ khởi sinh ưu sầu khổ não. Do bởi có ưu sầu khổ não nên gọi là tâm bệnh. Do bởi có tâm bệnh nên hiện đời bị đoản mạng. Nhưng nếu họ có thể thỉnh cầu Thiện Tri Thức biên chép Kinh này, rồi đích thân truyền trao cho người khác, từ đầu đến cuối, họ một lòng tôn kính và đội mang Kinh này trên đỉnh đầu. Do bởi chí thành nên sẽ được vô lượng công đức. Họ sẽ không bao giờ còn thọ lại các nghiệp ác như trên. Ở hiện đời, người ấy sẽ được trường thọ.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có chúng sinh nào sau khi mạng chung, lại được hàng quyến thuộc vì người chết ấy mà tu tạo các phúc lành

từ 7 ngày cho đến 49 ngày, thì trong bảy phần công đức, người chết chỉ được một phần. Nhưng nếu có thể trong 49 ngày ở lúc sinh thời, họ ngưng tất cả chuyện nhà để biên chép Kinh này, rồi cúng dường hương hoa, đỉnh lễ Phật, và thỉnh chư Tăng đến để thiết chay cúng dường bảy lần, thì công đức có được sẽ nhiều như cát sông Hằng. Ở đời hiện tại, người ấy sẽ được trường thọ và vĩnh viễn lìa xa khổ ách của ba đường ác. Còn nếu người ấy đã chết, người thân cốt nhục có thể mang tài sản của họ mà tu tạo phúc đức, thì người chết sẽ hưởng trọn bảy phần công đức.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh bất hiếu ngỗ nghịch. Đối với cha mẹ, chúng chẳng nhớ ơn nghĩa sinh thành. Còn đối với anh chị em, chúng vong ân phụ nghĩa.

Lúc bảy giờ, khi Hành Đạo Thiên Vương đi tuần ở bốn châu thiên hạ, ngài thổi muôn loại âm nhạc và dẫn hàng quyến thuộc đến châu Thắng Kim vào ba tháng chay [tháng Giêng, tháng Năm, và tháng Chín] của mỗi năm để làm lợi ích cho chúng sinh. Nếu có chúng sinh nào đang bị các chứng bệnh hành hạ, Hành Đạo Thiên Vương sẽ giúp đuổi trừ ác quỷ và khiến họ được lành bệnh. Nhưng nếu có chúng sinh nào bất hiếu, ganh tị, và tạo nghiệp ác, thì lúc bảy giờ Hành Bệnh Quỷ Vương liền thổi khí độc để họ mắc mọi chứng bệnh ôn dịch nguy kịch. Họ bị nóng, bị lạnh, hay bị sốt rét làm đuối sức, tà ma quỷ độc thừa cơ đột nhập, hoặc mắc phải bệnh hủi ngạt nghèo. Nhưng nếu họ có thể vào mừng một của tháng Giêng mà thấp hương rải hoa cùng thanh tịnh thân tâm để biên chép Kinh này. Hoặc từ ngày đó cho đến bảy ngày, họ đĩnh lễ Phật,

thỉnh chư Tăng đến cúng dường, ăn chay, trì giới thanh tịnh, và đọc tụng Kinh này, thì do bởi thiện căn ấy mà trọn đời họ sẽ không bao giờ mắc phải bệnh tật và ôn dịch. Do bởi không mắc phải bệnh tật và ôn dịch nên họ sẽ sống lâu.



Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh phúc bạc. Khi kiếp sắp tận, lúc đó sẽ có bảy mặt trời đồng chiếu sáng. Dầu cho không có bảy mặt trời đi nữa, nhưng nếu có quốc vương vô đạo nên sẽ khiến trời hạn hán. Tất cả mọi cỏ cây, rừng rậm, trăm loại hạt, cây mía, và hoa quả ở trên đất sẽ khô héo và chết đi. Trái lại, nếu có quốc vương nào vì hết thấy chúng sinh mà có thể thọ trì đọc tụng Kinh điển này, thì Hỷ Lạc Long Vương, Hiền Hỷ Long Vương, và các vị long vương khác sẽ

thương xót chúng sinh. Rồi các vị vua rồng sẽ lấy nước từ biển lớn và giáng xuống những cơn mưa để thấm nhuần tất cả rừng rậm, trăm loại hạt, dược thảo, và cây cối; khi ấy chúng sinh vui mừng. Do bởi uy lực từ Kinh này nên mọi người sẽ được trường thọ.



Lại nữa, Diêu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh buôn bán gian lận và kiếm tiền một cách bất nghĩa. Do bởi tạo nghiệp tội đó nên khi chết, họ sẽ đọa địa ngục. Khi từ địa ngục ra khỏi, họ sẽ sinh làm các loài động vật, như là: trâu, lừa, voi, ngựa, lợn, chó, dê, muỗi, nhặng, rận, kiến, cùng mọi loài cầm thú. Nếu có vị đại Bồ-tát nào với lòng từ bi mà chuyển đọc Kinh này ở trước những động vật ấy để khiến chúng nghe được một lần qua tai, thì do bởi uy lực của Kinh này nên tùy theo mỗi loài mà



thầy đều giải thoát. Khi các loài động vật ấy xả bỏ thân đó rồi, chúng sẽ được sinh lên trời để thọ hưởng vui sướng. Nếu có Bồ-tát nào mà chẳng có lòng từ bi và không thể rộng thuyết giảng Kinh điển này, thì họ không phải là đệ tử của Phật, mà là bạn lũ của ma.



Lại nữa, Diêu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh ngã mạn, không tin Kinh điển, và hủy báng Pháp của Ta. Hoặc giả sử có nơi giảng Pháp, chúng không có lòng muốn nghe hay muốn học. Do bởi tạo những nghiệp tội đó nên hiện đời bị đoán mạng và sau khi chết phải sa vào các địa ngục. Nhưng nếu có nơi nào thuyết giảng Kinh Trường Thọ này, và tất cả chúng sinh có thể đến nghe, hoặc họ có thể khuyên người khác đến nghe, hay san sẻ chỗ ngồi của mình cho người mới tới, thì người như vậy

chính là hộ Pháp của Phật. Họ sẽ trường thọ và không rơi vào đường ác. Nếu ai muốn chuyển đọc Kinh Pháp này, họ có thể lập đàn thanh tịnh, lớn nhỏ tùy theo kích cỡ của căn phòng.



Lại nữa, Diêu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những người nữ đang mang thai mà giết hại động vật để lấy ăn thịt, hoặc ăn các loại trứng chim. Bởi chẳng có một chút lòng từ mẫn nên ở đời hiện tại, họ sẽ mắc phải quả báo đoản mạng và quả báo sinh khó. Do bởi sinh khó nên họ có thể bị chết. Hoặc dẫu có sinh được đứa con này ra đi nữa, nhưng nó là oan gia trái chủ chứ không phải đứa con hiền đức. Nhưng nếu họ có thể phát thệ nguyện rộng lớn và biên chép Kinh này, thì sẽ liền sinh dễ dàng, không có các tai chướng, mẹ con đều an vui. Như muốn con

trai hay con gái thì sẽ tùy theo ước nguyện mà được sinh cả."



Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo Diệu Cát Tường Bồ-tát:

"Ta nay giảng Kinh Trường Thọ Diệt Tội và 12 Duyên Khởi Phật Tính này, thì chư Phật quá khứ cũng đã đồng thuyết giảng. Nếu có chúng sinh nào thọ trì đọc tụng Kinh này, họ sẽ đạt được rất nhiều phúc lợi và có thể sống trọn đến 120 tuổi. Khi lâm chung, họ sẽ không bị đao bay cắt xẻo thân thể và cũng chẳng phải chịu hết thảy mọi khổ ách khác. Do bởi nghe Kinh Phật Tính nên họ sẽ được thân kim cang bất hoại và thường hằng của chư Phật. Thân ấy là trạm nhiên thanh tịnh, niệm niệm kiên cố. Khi họ sắp mạng chung thì sẽ có hai vị Bồ-tát xuất hiện. Vị thứ nhất tên là Quán

Thế Âm. Vị thứ nhì tên là Đại Thế Chí. Hai vị Bồ-tát này sẽ cưỡi mây năm màu và ngồi trên lưng voi trắng sáu ngà. Các ngài mang theo đài hoa sen để tiếp dẫn người niệm Phật sinh về cõi nước Bất Động. Lúc đó, hành giả sẽ tự nhiên được an vui và sẽ không rơi vào tám nạn.

Này Diệu Cát Tường! Nên biết rằng, tất cả những chúng sinh si mê đều chẳng hay chẳng biết gì về thọ mạng ngắn ngủi, mỏng manh của họ như cục đá cọ xát xẹt ra tia lửa, như bọt trên mặt nước, và như tia điện chớp.

- Bởi thế mà họ ở trong đó chẳng kinh chẳng sợ.
- Bởi thế mà họ ở trong đó tham lam tài lợi.
- Bởi thế mà họ ở trong đó rượu chè đàn đấm.
- Bởi thế mà họ ở trong đó sinh lòng đố kỵ.

Cho nên, họ cứ phải trôi dạt trên sóng biển lớn của sinh tử. Duy chỉ có chư Phật và Bồ-tát mới có thể qua bờ kia. Còn chúng sinh phàm phu thì chắc chắn phải bị trầm luân. Sát quỷ vô thường sẽ chợt đến bất kỳ. Dầu cho có dùng vô lượng vô biên vàng bạc với tài bảo để cầu xin tha mạng thì cũng chỉ là vô ích.

Chúng sinh nên biết và cần quán thân này mà khởi nghĩ như vậy:

'Thân này như bốn con rắn độc và luôn bị vô lượng loài trùng tấp ăn. Thân này là xú uế, ham muốn dục lạc, trói buộc như lao ngục. Nó là thân đáng ghét và giống như con chó đã chết. Thân này bất tịnh và có chín lỗ luôn tiết ra đồ dơ bẩn. Thân này như thành trì để cho quỷ bạo ác ẩn náu. Thân này không bền lâu

và sẽ bị quạ, điều hâu, và chó đói ăn thịt. Vì thế ta cần phải xả bỏ thân ô uế này và khởi tâm cầu Đạo.'

Hãy quán sát lúc thân này mất đi, mồ hôi trắng chảy ra, hai tay ngửa lên, đau đớn khó mà nhẫn cho đành. Khi mạng căn đã hoàn toàn dứt hẳn, từ một ngày, hai ngày, và cho đến năm ngày, thân xác trương sinh với máu ứ xanh bầm, máu mủ xì ra. Thật gớm ghiếc đến ngay cả cha mẹ vợ con còn không dám nhìn.

Dẫu cho thân này đã chôn xuống đất thì thịt và xương cũng đều phân tán. Như là xương đùi, xương vai, xương chày, xương hông, xương sườn, xương sống, xương sọ, và đầu lâu, thì mỗi thứ mỗi nơi. Còn thịt, ruột, dạ dày,

tim, gan, phổi, thận, và lá lách thì bị các loài trùng làm ổ.

Nếu quán sát như vậy thì làm gì có bản ngã ở đâu? Dầu cho đương lúc còn sống đi nữa, thì vàng bạc, trân bảo, tiền tài, và kho tàng, chúng có liên quan gì với ta đâu?

Nếu có chúng sinh nào muốn cầu thoát khỏi những thống khổ này, thì chớ đau tiếc quốc gia, thành trì, vợ con, và cho đến xả bỏ đầu mắt tủy não của họ để biên chép Kinh này cùng thọ trì đọc tụng.

12 Duyên Khởi này là bí tạng của chư Phật. Nếu ai lưu thông cúng dường và niệm niệm tu hành, họ sẽ đắc Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác và không gì có thể chướng ngại

hay phá hoại người ấy. Họ sẽ không bao giờ bị chết yếu hay bị chết đột ngột."



Khi Phật ở giữa đại chúng thuyết Pháp 12 Duyên Khởi Phật Tính này xong, hết thấy chúng hội--Bhikṣu, Bhikṣuṇī, Thanh Tín Nam, Thanh Tín Nữ, thiên long bát bộ, người và phi nhân, cùng vua Thắng Quân với hàng quyến thuộc--số lượng đại chúng tham dự nhiều như cát sông Hằng, họ đều đắc Vô Sinh Pháp Nhân của Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Tất cả đều tán thán là việc chưa từng có. Sau đó, họ nhất tâm đỉnh lễ và hoan hỷ phụng hành.

*Chú ý: Đọc thêm sách Thọ Khang Bảo Giám để biết cách kiêng kỵ của vợ chồng, (3 nơi cấm kỵ: Phi thời là không đúng thời gian và trùng vào ngày vía Phật, Bồ Tát, Thánh Nhân... trong thời gian đang mang thai...; Phi địa là không phải giường nằm*



*hằng ngày mà đi nơi khác như nhà nghỉ, dưới đất, nhà tắm, khách sạn, nhà người thân...; Phi khí là không phải cơ quan sinh dục... dùng miệng để kích thích... đều phạm tội tà dâm làm giảm tuổi thọ và tổn phúc của cả hai vợ chồng.)*

**+ Trích đoạn trong kinh Kinh Chính Pháp Đại Tập Hội mọi người nên tìm đọc trọn bộ để hiểu rõ hơn vì muốn thuận tiện cho việc chia sẻ ngắn gọn những phần lưu ý để mọi người thấy được lợi ích để tìm đọc cả cuốn kinh khá dài không tiện đưa ra hết ở đây mong mọi người cùng đọc để tiếp nhận phúc Đức không thể nghĩ bàn:**

Đức Phật Liên Hoa Tạng lại bảo con:

-Nếu ai đối với tội ngũ nghịch hoặc tự mình làm hay bảo người khác làm, hoặc thấy nghe mà hoan hỷ, người ấy phải thọ khổ trong năm ngục vô gián.

Nếu ai được nghe một bài kệ bốn câu của Chính Pháp Đại Tập Hội này, liền được tiêu diệt các nghiệp vô gián như vậy.

Bấy giờ Ngài lại vì con nói bài kệ tụng:

-Nay người nghe Ta nói  
Nghe công đức Kinh này  
Kiếp trước có một người  
Tạo đủ năm thứ nghiệp  
Là giết cha hại mẹ  
Và phá hòa hiệp Tăng  
Hủy Tam muội Bồ Tát  
Hoại Chính trí Như Lai  
Người ấy tạo tội này  
Sau đó sinh hối hận  
Sầu lo và khóc lóc  
Trong tâm nghĩ như vậy  
Ta tạo các nghiệp ác  
Đâu chỉ hại thân này

Đời sau và nhiều kiếp  
Các thân đều phá hoại  
Từ khổ sinh ra khổ  
Thọ khổ càng tăng thêm  
Xa lìa các bạn lành  
Bị người đời cười chê  
Pháp thế, xuất thế gian  
Ta đều đốt sạch hết  
Nhân lành vô lượng kiếp  
Phá hoại, không tăng trưởng  
Như nhà cửa thế gian  
Được trang hoàng tráng lệ  
Bỗng bị lửa bốc cháy  
Ai cũng đều tiếc nuối

Ta tạo tội cũng vậy  
Đời này và đời sau  
Bị lửa nghiệp thiêu đốt  
Ta, người đều ghét bỏ  
Ngay lúc sinh ra đời  
Bị chê, mắng, đánh đập  
Thường nghèo, khổ, đói khát  
Các khổ nào bức bách  
Những báo ứng như vậy  
Đâu phải do nhân khác  
Đều từ năm nghiệp sinh  
Quả bất thiện không mất  
Nay ta khổ như vậy  
Ai sẽ cứu hộ ta?!

Không thể nhờ bạn thân  
Không có chỗ nương tựa  
Người ấy lại nghĩ rằng:  
“Chi bằng ta lúc này  
Đến đỉnh núi cao kia  
Nhảy xuống chết cho rồi  
Khỏi tăng thêm nghiệp ác  
Chuyển sinh các khổ não  
Đời này và đời sau  
Bị nghiệp ác hủy hoại  
Trong thân không thể nương  
Ngoài thân cũng như vậy  
Hiện vì nhân tội lỗi  
Phải thọ báo cực ác”.

Người ấy nghĩ vậy rồi

Rồi lại tự khóc lóc

Tức thì trên hư không

Có Thiên Nhân bảo rằng:

“Buồn thay gã ngu si!

Tâm sinh các khổ não

Không chỗ nương, không cứu

Người tự tạo năm nghiệp

Giết cha và hại mẹ

Nay tự thọ khổ não

Cớ sao lại suy nghĩ

Nhảy núi cao cho chết

Nay ta khuyên bảo người

Chớ sinh kiến ngu si

Chỉ sinh tâm hối lỗi  
Đâu cần bỏ thân mạng  
Ba độc Tham, Sân, Si  
Từ tâm người sinh ra  
Khổ đau trong đường ác  
Làm sao thoát khỏi được  
Tuy muốn bỏ thân mạng  
Không thể gọi tinh tấn  
Đời này kết thúc sớm  
Ác báo sau liền sinh  
Nay người nghe ta nói  
Chỉ phương tiện cho người  
Đường Thánh, Phật Bồ Tát  
Người chưa thể hướng đến

Nay hãy đến hòn núi  
Chỗ tiên nhân tu hành  
Người đích thân kính lạy  
Ngài sẽ cứu hộ cho  
Có phương tiện tối thắng  
Là Chính Pháp thượng diệu  
Hay xa lìa sợ hãi  
Tiêu trừ nghiệp cực ác  
Người đó ngay lúc ấy  
Nghe tiếng nói hư không  
Liên đi vào trong núi  
Chỗ tiên nhân tu hành  
Đến rồi thấy vị tiên  
Liên cúi đầu đánh lễ



Chấp tay thưa như vậy:

-Mong tiên cứu giúp con

Con sợ hãi, khổ não

Tạo năm nghiệp rất nặng

Phải đọa vào đường ác

Làm sao được thoát khỏi

Con suốt cả ngày đêm

Ăn uống hay nằm ngồi

Thường ưu sầu khổ não

Không lúc nào được vui

Nay đứng trước tiên nhân

Sinh tín tâm, tôn trọng

Như điều con thưa hỏi

Mong Tiên nói cho con

Con tạo các nghiệp ác

Làm sao tiêu diệt tội?

Khi ấy Tiên đáp rằng:

-Người hỏi thì ta nói

Bấy giờ vị Tiên ấy

Ăn xong, rửa tay chân

Liên ngôi thế kiết già

Nghe người ấy tự thú

Người ấy nhiều bên hữu

Lạy Tiên, rồi lui ngôi

Tự thưa: Con ngu si

Giết cha và hại mẹ

Với phá hòa hiệp Tăng

Hủy Tam muội Bồ Tát

Hoại Chính trí Như Lai

Tạo ra năm nghiệp này

Vị Tiên nghe như vậy

Tức thời bảo lại rằng:

“Người là kẻ bất thiện

Tạo những tội như vậy”

Người ấy nghe Tiên nói

Lại sinh lòng sầu não

Lo sợ không ai cứu

Phải rơi vào đường ác

Bấy giờ liền đứng dậy

Lạy dưới chân vị Tiên

Lại càng thêm cung kính

Bạch với Ngài như vậy:

-Tiên nhân thương tưởng con

Với nghiệp ác thật nặng

Nghi hoặc khổ càng sâu

Mong ngài che chở con

Tiên nhân đại từ bi

Khiến tội con tiêu diệt

Vị Tiên nghe nói xong

An ủi người đó rằng:

Nay người chớ lo sợ

Ta sẽ cứu hộ cho

Hết lòng dấn dặt người

Khiến người lìa các khổ

Được tiêu hết tội nặng

Con liền xin qui y

Phật có diệu pháp môn

Tên là Đại Tập Hội

Là phương tiện tối thượng

Xưa người đã nghe chưa?

Người ấy thưa Tiên nhân:

-Xưa con chưa từng nghe

Tiên nhân lại bảo rằng:

“Buồn thay, kẻ tội nghiệp

Như người bị lửa đốt

Ai sẽ thuyết pháp cho

Nay ta đem lòng thương

Chỉ người pháp vi diệu

Nay người hãy lắng nghe

Ta nhớ vào thuở xưa

Hơn vô lượng vô biên  
Số kiếp A Tăng Kỳ  
Thì có một Ra Nha  
Tên là Vô Cấu Nguyệt  
Quyển thuộc rất đông đảo  
Dùng Chính Pháp cai trị  
Vào lúc nọ Ra Nha  
Sinh được một người con  
Liên sai mời thầy tướng  
Xem thử tướng tốt xấu  
Mới hỏi thầy tướng rằng:  
-Nay người con của ta  
Là tướng tốt hay xấu  
Người xem thấy thế nào?

Thầy tướng mới thưa rằng:

– Lạ thay cậu bé này

Như điều tôi xem thấy

Tướng cậu bé rất xấu

Ra Nhạ lại hỏi rằng:

– Tướng xấu ấy thế nào?

Như điều người xem thấy

Nói sự thật cho ta

Thầy tướng mới thưa rằng

“ Cậu bé đến bảy tuổi

Sẽ khởi tâm si hại

Giết chết cha và mẹ

Ra Nhạ lại nói rằng?

– Tướng nó tuy như vậy

Thân ta thà chết đi

Không thể hại con ta”

Nếu ta bỏ nó đi

Không còn sinh kiếp người”

Liên bảo các quyến thuộc

Khéo nuôi nấng con ta.

Về sau đồng tử ấy

Dần dần được khôn lớn

Bấy giờ Vô Cấu Nguyệt

Nhớ lại lời thầy tướng

Sinh ý nghĩ như vậy

E nghiệp ta sẽ đến

Có gì mà tham tiếc

Khi nghĩ như vậy xong



Mới bảo với Đồng tử:

– Nay người nối ngôi ta”

Lại bảo Đồng tử rằng:

– Người nay hãy lắng nghe

Cảnh giới này của ta

Rộng lớn lại tuyệt đẹp

Như trời trăng chiếu sáng

Giàu có mà tự tại

Cung điện này của ta

Đều giao phó cho người

Ta không còn sở hữu

Khi ấy các quần thần

Bỗng nghe được việc ấy

Đi đến Vô Cấu Nguyệt

Đều tâu với vua rằng:

-Đại vương, nay vì sao

Vất bỏ cả giang sơn

Việc ấy như thế nào

Mong ngài nói cho biết

Vô Cấu Nguyệt đáp rằng:

-Các người hãy biết rằng

Giao sự nghiệp cho con

Đâu phải không duyên có

Ta nhớ lại thuở xưa

Ra Nhạ tên Liên Hoa

Giang san rất rộng lớn

Tự tại và giàu sang

Và vị ấy lúc đó

Cũng vì một người con

Lúc cậu bé khôn lớn

Liên giết hại cha mẹ

Nếu nay ta không giao

Sự nghiệp này cho con

Sẽ giống như Liên Hoa

Chịu vô lượng khổ não

Ta thường tự suy nghĩ:

Đừng để sau hối hận

Bởi do nguyên nhân này

Nên ta giao cho con.”

Lúc đó vị Tiên nhân

Vì người tạo năm nghiệp

Nói nhân duyên ấy xong

Lại bảo người đó rằng:

-Nay người tạo ngũ nghịch

Là tội ác rất nặng

Ta hết sức thương xót

Bày phương tiện cho người

Người hãy đến chỗ Phật

Nghe pháp Đại Tập Hội

Nếu đã được thính thọ

Tội nghiệp đều tiêu diệt

Bao nhiêu phiền não chướng

Thấy đều được vô ngại

Nhờ nghe được Chính Pháp

Khỏi rơi vào đường ác

Nếu ai mà một lòng

Nghe pháp Đại Tập Hội

Một bài kệ bốn câu

Được vô lượng phúc đức

Diệt tội nặng ngũ nghịch

Được quả báo to lớn

Tất cả sự trói buộc

Được giải thoát tức thì

Lúc ấy người tạo nghiệp

Nghe lời vị tiên nói

Liên chấp tay cung kính

Một lòng cúi đầu lạy

Nói lời khen ngợi rằng:

“Lành thay thiện tri thức

Đã chỉ bày cho con

Pháp môn Đại Tập Hội

Tiên nhân nói như vậy

Có đến vạn hai ngàn

Tất cả chúng Thiên tử

Đi đến chỗ Tiên nhân

Đều cung kính chấp tay

Đánh lễ dưới chân Ngài

Lại có bốn Cu đê

Các chúng Đại Long Vương

Cũng đi đến chỗ Tiên

Đánh lễ dưới chân Ngài

Lại có vạn tám ngàn

Cu đê, Dạ xoa vương

Đi đến chỗ vị tiên

Cũng đánh lễ chân Ngài

Đều thưa Ngài như vậy:

“Lành thay, Đại Tiên Nhân

Hiểu sâu các Phật pháp

Khép mở cửa Thiên giới

Và diệt ức tăng kỳ

Thọ khổ ba đường ác

Xưng dương Đại Tập Hội

Pháp vi diệu tối thượng

Có công đức thù thắng

Hay dứt các tội nặng

Nếu ai với bài kệ

Tùy hỷ mà thỉnh thọ

Mới có thể được gọi

Trông căn lành sâu dày  
Huống chi lại một lòng  
Tôn trọng và cung kính  
Dùng vòng hoa, hương hoa  
Với hương bột chiên đàn  
Bảo cái, tràng phan quý  
Cúng dường Chính Pháp ấy  
Tự làm và khuyên người  
Thấy nghe sinh tùy hỷ  
Các phúc báo đạt được  
Rộng lớn vô cùng tận  
Lành thay! Thừa Tiên nhân  
Bạc từ bi chân thật  
Chúng Thiên tử, Long vương



Cùng với vua Dạ xoa

Tán thán như vậy xong

Lạy Tiên rồi, biến mất.

Bấy giờ Bồ Tát Phổ Dũng đứng trước đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói rõ về việc đức Như Lai Liên Hoa Tạng khen ngợi công đức như vậy của Chính Pháp Đại Tập Hội xong, chấp tay cung kính bạch rằng:

-Thưa Thế Tôn! Nếu lại có người đối với Chính Pháp này mà chỉ chấp tay cung kính, đánh lễ thì sẽ được sự thiện lợi lớn như thế nào?

Đức Phật bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

-Phúc đức người ấy có được cũng vô lượng vô biên. Thí như Long Vương ở trong ao Vô Nhiệt Nã. Nhưng cung điện ấy mặt trời không chiếu đến. Tại đó có năm con sông lớn, nước ao chảy ra vô tận. Nếu như có người muốn biết số lượng giọt nước

trong ao. Người cho rằng người ấy có thể biết được chẳng?

Phổ Dũng bạch rằng:

-Không thể, Bạch Thế Tôn!

Đức Phật nói:

-Chính Pháp Đại Tập Hội này có các thiện căn to lớn không thể so sánh cũng lại như vậy.

Giả như có người muốn biết công đức hạn lượng của Pháp này, đều trải qua hàng ngàn kiếp cũng không cùng tận.

Lại nữa, Nay Phổ Dũng! Pháp này sâu xa, khó hiểu khó biết. Tất cả các đức Như Lai thấy đều tôn trọng. Nếu lại có ai chỉ thỉnh thọ trong khoảnh khắc, liền được sự lợi ích to lớn như vậy.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Năm con sông lớn ấy tên là gì?

Đức Phật nói:

-Năm con sông lớn ấy tên là: sông Căn Già, sông Tế Đa, sông Phạ Sô, sông Diêm Mâu Na, sông Tán Nại Ra Bà Nga. Đó là năm con sông lớn. Cứ mỗi con sông đều có năm trăm con sông nhỏ bao quanh. Nước của những con sông này chảy vào biển cả. Năm con sông lớn ấy, cứ trong mỗi sông lại có một vị Đại Long Vương. Tên những vị ấy là: Long Vương Hoan Hỷ, Long Vương Thượng Kha, Long Vương Phạ Hán Đế, Long Vương Túc Đất Ra Tây Na, Long Vương Pháp Tư Duy. Những vị Long vương như vậy đều có một ngàn quyến thuộc. Khi ở cõi Diêm Phù Đề thì đổ mưa ngọt ngào làm cho mầm mống trăm thứ lúa đều được tươi tốt, cho đến núi sông khe suối, rừng rú, ao rãnh hoa quả cành lá gốc cây, mưa đều rưới khắp, không đâu không có.

Này Phổ Dũng! Nên biết rằng: Nếu có chúng sinh đối với Chính Pháp này nói lời bất thiện, sinh tâm khinh chê, hủy báng, người ấy sẽ bị tội báo vô lượng vô biên.

Lại nữa, nếu có chúng sinh nào đối với Chính Pháp này mà nói lời thiện ngữ tán thán, người ấy được phúc cũng nhiều vô lượng vô biên. Người ấy liền có thể thân cận hiện hữu, được thấy đức Như Lai. Nếu được thấy Phật liền được tiêu trừ tất cả tội chướng.

Này Phổ Dũng! Thí như trong bốn đại châu có Thiết Luân Vương làm vua một châu, oai quyền tự tại, rộng lớn, khoái lạc, lại hay lợi ích tất cả nhân dân. Nay Chính Pháp Đại Tập Hội này cũng lại như vậy, ở trong cõi Diêm Phù Đề làm lợi ích cho các chúng sinh. Nếu ai không được nghe Chính Pháp này thì người đó không thể thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, không thể ngồi tòa sư tử, ở nơi Đạo tràng Bồ Đề, chuyển đại pháp luân, đánh trống đại pháp, cũng lại không thể nhập vào cõi Niết Bàn, phóng ánh sáng lớn, chiếu khắp thế gian.

**+Trích đoạn tiếp:**

Khi ấy đức Thế Tôn nói với đại Bồ tát Dược Quân:

- Dược Quân, tương tự như vậy, có lắm chúng sinh đến khi chết không có được chút nhân lành để chuyển thành quả lành, lại không có chốn nương tựa.

Bấy giờ đức Thế Tôn lại đọc bài kệ này:

"Làm những việc chẳng lành  
Đọa sinh cõi địa ngục  
Lửa đỏ là áo mặc  
Sắt nung là nước uống  
Toàn thân than hồng phủ  
Biết bao nỗi hãi hùng  
Thân thể cháy thành than  
Không giây phút an lạc  
Không nghe được Chính Pháp  
Người phạm phu mê muội  
Làm việc trái Chính Pháp  
Thân tâm do nghiệp cảm

Chẳng được chút gì vui  
Người thâm tín Chính Pháp  
Đủ giới hạnh, trí tuệ  
Thân gần thiện tri thức  
Sẽ thành đấng Như Lai  
Như Lai vào cõi thế  
Đề độ cho những ai  
Vận dụng hạnh tinh tấn  
Biết nghiêm chỉnh tu hành  
Như Lai vào cõi thế  
Vói tâm đại từ bi  
Thuyết giảng về Chính Pháp  
Khuyến góp thêm thiện pháp.

Dược Quân, ông là người  
Giới hạnh thật uy nghiêm  
Ông nghe điều này rồi  
Được thành tựu viên mãn  
Giải thoát khỏi sinh tử  
Thấy được chư Như Lai  
Vốn là bậc cứu độ

Với tiếng lời tuyệt hảo.

Như Lai chính là cha  
Là mẹ của thế giới  
Và là tâm Bồ Đề  
Người tuyên thuyết pháp này  
Là bậc thiện tri thức  
Rất khó mà gặp được  
Người tiếp thọ pháp này  
Sẽ thành dạng Phật đà  
Sẽ thành bậc Như Lai  
Ai người biết tôn kính  
Những người con Như Lai  
Đều sẽ được giải thoát  
Khi sống trong cõi thế  
Đều sẽ được chở che".

"Như Lai kể cảnh tượng  
Chúng sinh trong địa ngục  
Khổ đau như thế nào  
Ông không đành lòng nghe.

Nếu làm những điều lành  
Sẽ được quả an lạc  
Còn làm những điều dữ  
Sẽ gặp quả khổ đau.

Không biết tạo nhân vui  
Thì sinh trong cõi đời  
Bị dày vò nỗi chết  
Ràng buộc trong đốn đau.

Ai nhớ Phật tối thắng  
Cấy trồng được nhân vui  
Tin tưởng nơi Đại thừa  
Sẽ không sa ác đạo.

Phổ Dũng, ông nên biết  
Nghệp cũ không mất đi  
Việc lành dù bé nhỏ  
Quả tốt vẫn vô lường.



Nơi ruộng phước của Phật  
Là ruộng phước tối thượng  
Dù chỉ gieo một hạt  
Thu hoạch cũng lớn lao.

Hái được bao hoa trái  
Do trồng vài hạt mầm  
Ai hoan hỷ Chính Pháp  
Sẽ luôn được yên vui.

Sẽ lìa bỏ việc ác  
Làm hết những điều lành  
Dù cũng dưỡng Phật pháp  
Vỏn vẹn một mảy lông  
Đến tám mươi ngàn kiếp  
Tài sản luôn dồi dào  
Dù sinh ra ở đâu  
Cũng siêng năng bố thí  
Do cúng dưỡng Phật Bảo  
Thiện nghiệp nhiều vô tận.

-----

Quy Y - Phát Tâm Bồ Đề

Con xin về nương tựa

Nơi Phật Pháp và Tăng

Cho đến khi giác ngộ.

Nhờ tu hành hạnh Thí

Cùng hạnh Toàn hảo khác

Con vì khắp chúng sinh

Nguyện trọn thành Phật đạo.

## **KỆ HỐI HƯỚNG**

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm cõi Phật Tịnh

Trên báo bốn trọng ân

Dưới cứu ba đường khổ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát tâm Bồ Đề

Lúc hết báo thân này

## Cùng sinh Cực Lạc Quốc

### ẤN TỔNG CẦU NGUYỆN

+ Hồi hướng cho Cửu Huyền Thất Tổ, thân bằng quyến thuộc, oan gia trái chủ, cựu thù chấp đối của chúng con, từ vô thủy kiếp cho đến nay, đều được giải thoát và được Vãng Sinh vào cõi Cực-Lạc của Đức Phật A-Di-Đà.

+ Hồi hướng cho thầy tổ, ông bà cha mẹ, bà con thân thuộc, con cái, anh, chị, em hiện tiền đời này và vô lượng kiếp về trước được Vãng Sinh Cõi Tịnh Độ A-Di-Đà.

+ Hồi hướng cho chúng con khi lâm chung được biết trước ngày, giờ Vãng Sinh. Thân không bệnh khổ cho dù có bệnh không đau, ý không điên đảo như vào Thiên Định. Nguyện Đức Phật A-Di-Đà, Quán Thế Âm, Đại Thế Chí cùng chư thánh chúng phóng quang, tiếp dẫn chúng con về Cõi Cực-Lạc của Đức Phật A-Di-Đà để tiếp tục tu hành thêm, đến khi nào thành đạo quả Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Sau khi Vãng

Sinh thừa lực từ bi của Đức từ phụ A Di Đà, phân thân đi khắp mười phương cúng dường Mười Phương Chư Phật và lương theo thuyền từ, nguyện lực phân thân đi khắp pháp giới, tái lai về cõi Sa Bà Cứu khổ chúng sinh.

### **TAM TỰ QUY Y**

Tự quy Phật, đương nguyện chúng sinh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lễ)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sinh, thâm nhập Kinh tạng, trí tuệ như hải. (1 lễ)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lễ)

### **HOÀ NAM THÁNH CHÚNG**

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhất thiết

Ngã đẳng dĩ chúng sinh

Giai cộng thành Phật đạo



.....

## NIỆM PHẬT PHÚC THIỆN VÔ BIÊN

.....

(Pháp sư Tịnh Không khai thị)

Kinh nói: "Nếu có người đem thất bảo trong bốn châu thiên hạ cúng dàng Phật, Bồ-Tát, Duyên giác, Thanh văn, thì được phúc rất nhiều; nhưng không bằng khuyên người niệm Phật một câu, phúc của họ hơn hẳn người cúng dàng trên kia". Nếu có người đem bảo tạng trong khắp thiên hạ như vàng bạc, lưu ly, trân châu, mã não,... đem đến cúng dàng Phật, cúng dàng Bồ-Tát, Duyên giác, Thanh văn, thì phúc báo mà họ đạt được rất nhiều. Song, vẫn không

bằng khuyên mọi người niệm một tiếng Phật. Vì vậy, nếu bạn khuyên mọi người niệm một tiếng A-Di-Đà Phật, phúc báo vượt hơn hẳn việc đem bảy báu trong thiên hạ đến cúng dường Phật, Bồ-Tát! Vì một câu A-Di-Đà Phật có thể khiến cho người trồng thiện căn trọn vẹn, cho đến hoàn toàn thành Phật. Tuy chúng ta đem bảy báu trong thiên hạ đến cúng dàng Phật, Bồ-Tát, được rất nhiều phúc báo, nhưng phúc báo ấy có giới hạn, có cùng tận; còn thành Phật là phúc báo vô lượng, vô tận. Trong kinh Niết-bàn có một đoạn như sau: Đức Thế Tôn nói với nhà vua: "Giả sử nhà vua lệnh cho mở quốc khố lớn nhất, trong một tháng đem bố thí cho tất cả chúng sinh, công đức đạt được không bằng người xưng một câu Phật, công đức này vượt hơn công đức bố thí trên kia, không thể tính kể được". Thông thường, người ta hay cảm thấy: Chuyên niệm một câu Phật hiệu, đơn giản như vậy thì công đức cũng chỉ được chút ít mà thôi. So với đoạn kinh vừa đề cập, chúng ta

không phải là quốc vương, mà chỉ là thứ dân hèn. Chúng ta không thể bố thí liên tục suốt một tháng, mà chỉ là bố thí một cách ngẫu nhiên; cũng chẳng phải bố thí cho tất cả chúng sinh, mà đối tượng được chúng ta bố thí rất hạn chế, nên chỉ có được chút công đức cỏn con, vậy mà bản thân liền cảm thấy rằng việc ta làm được, so với niệm Phật là siêu xuất hơn nhiều. Ở đây, Đức Phật nói: “Đem hết quốc khố, trong vòng một tháng bố thí cho tất cả chúng sinh, công đức có được không bằng người miệng xưng niệm danh hiệu Phật, công đức của người niệm Phật hơn hẳn người bố thí ở trước, không thể tính kể”, đây là lời được từ kim khẩu của đức Thế Tôn, mọi người nên tin nhận. Kinh Tăng nhất A-Hàm ghi: "Nếu có người đem tứ sự cúng dàng cho tất cả chúng sinh trong Diêm-phù-đê, và nếu có người xưng danh hiệu Phật trong khoảng thời gian như vắt sữa bò, công đức vượt hơn người bố thí ở trên không thể nghĩ bàn." “Diêm-phù-đê” chính là địa cầu mà chúng ta

đang cư trú; “tứ sự” là quần áo, đồ ăn thức uống, giường chiếu, thuốc men, đây là những vật dụng tất yếu trong sinh hoạt thường nhật của con người. Tất cả chúng sinh đều được bạn cung cấp đủ mọi thứ vật dụng này; nhưng nếu có người xưng danh hiệu Phật, dù chỉ trong khoảng thời gian ngắn như vắt sữa bò thì công đức đạt được vượt trội hơn công đức của bạn gấp bội, không thể nghĩ bàn. Trong Đại trí độ luận, bồ-tát Long Thọ đưa ra ví dụ: Ví dụ như có người, ở thời kỳ này vừa lọt lòng mẹ đã liền có thể một ngày đi một nghìn dặm, suốt một nghìn năm, đem đủ thứ thất bảo cúng dàng lên chư Phật; cũng không bằng người trong đời ác sau này xưng niệm một tiếng A-Di-Đà Phật, phúc của người này hơn người cúng dàng kể trên. “Một ngày đi một nghìn dặm, suốt một nghìn năm”: Mọi người hãy thử dùng phép tính xem, một ngày đi được một nghìn dặm, mười ngày được một vạn dặm, một trăm ngày được mười vạn dặm, một năm 365 ngày thì được bao



nhiều dặm? Ba mươi sáu vạn năm nghìn dặm! Người này đi suốt một nghìn năm thì ước chừng bằng với việc đi vòng quanh địa cầu một nghìn ức vòng. “Đem đủ thứ thất bảo cúng dàng chư Phật”: Người này mỗi ngày có thể đi một nghìn dặm, suốt một nghìn năm, lộ trình mà anh ta đi qua, trên đường toàn là thất bảo. Anh ta đem những thất bảo này đến cúng dàng Phật, không phải là cúng cho phàm phu, cũng không phải là cúng cho A-La-Hán, Bồ-Tát, mà là cúng dàng cho đức Phật đã viên mãn quả vị Chính giác. Công đức này có thể nói là chẳng thể nào nghĩ bàn được, vô lượng vô biên, thế nhưng: “Không bằng người ở trong đời ác sau này, xưng niệm một câu A-Di-Đà Phật, phúc của người này hơn người cúng dàng kể trên”: Công đức của người trong một nghìn năm, mỗi ngày đi một nghìn dặm, đem những thất bảo ở trên đường, đến cúng dàng lên đức Phật, không sánh kịp với công đức của người trong đời ác sau này xưng niệm một tiếng “Nam-mô A-Di-Đà Phật”! Ở

trước là chỉ cho hiện đời (thời của Bồ-tát Long Thọ), người kia dùng không biết bao nhiêu là thất bảo thượng hảo, chí tâm dâng cúng Phật. Đời ác sau này, tập tính của chúng sinh ngày càng xấu, ác nghiệp lũy lừng, tuy nói rằng niệm Phật, thì chẳng qua cũng chỉ là miệng họ xưng, nhưng tâm đầy tán loạn. Người bình thường đều cảm thấy rằng, nếu đem hai người ra so sánh thì người tâm tán loạn niệm Phật, sao mà bì nổi với công đức của người cúng dàng thất bảo cho đức Phật ở trên chứ, đúng là Phật nói trái ngược nhau! Các vị có phúc đức rất lớn! Đủ điều kiện để vãng sinh Tây phương rồi! Tuy bản thân chúng ta công đức ít ỏi, nhưng trong câu danh hiệu bao hàm tất cả thiện căn công đức. Đây là Phật đưa ra ví dụ để giải thích cho chúng ta dễ hiểu, chứ thật ra, những thứ này chẳng thể nào thí dụ cho tương xứng được. Đại sư Liên Trì nói: “Trì danh chính là thiện trong thiện, phúc trong phúc.” Trong kinh A-Di-Đà, Phật nói: “Chẳng thể đem chút ít thiện căn

phúc đức nhân duyên để được sinh về nước Cực Lạc.” Đối với câu văn kinh này cũng có người hiểu lầm, cho rằng niệm Phật là thiện căn phúc đức nhỏ, “Mình chỉ niệm Phật, là thiện căn phúc đức nhỏ; cần phải tu các pháp môn khác để có nhiều thiện căn phúc đức”. Dem tạo tác hữu lậu của phàm phu cho rằng có thể vượt hơn công đức danh hiệu của đức Phật A-Di-Đà thì thật là không biết chỗ quyền, thật của Phật pháp, cũng chẳng biết gì về công đức lớn hay nhỏ. Đoạn kinh văn này giúp chúng ta hiểu rõ: Chỉ có xưng niệm Nam-mô A-Di-Đà Phật mới là chân chính đa thiện căn, đa phúc đức; mới là “thiện trong thiện, phúc trong phúc”, vì phúc đức được bao hàm trong câu Phật hiệu không có hạn lượng, giống như hư không. Phúc đức khi tu tập các pháp môn khác tuy nhiều, hùng vĩ như Thái Sơn, mênh mông như đại hải, nhưng đều có thể hình dung được, đều có hạn lượng. Núi tuy cao, biển tuy rộng nhưng đem so với hư không thì không thể so sánh được. Câu danh

hiệu Nam-mô A-Di-Đà Phật này thì trùm hư không, khắp pháp giới, là thù thắng nhất, tất cả thiện căn phúc đức đều được bao hàm trong đó; không những là thiện căn phúc đức vô lậu, thanh tịnh mà còn quyết định giúp cho chúng ta lìa sinh tử, chúng niết-bàn, không thứ gì có thể so sánh được. Chúng ta niệm Phật không nên mang mặc cảm tự ti, rằng: “Tôi chỉ niệm mỗi câu danh hiệu này e là chưa đủ”, xin khẳng định: Chắc chắn đủ! Nam-mô A-Di-Đà Phật.

(Pháp sư Tịnh Không khai thị)

## **KHAI THỊ VỀ KHUYẾN TU TỊNH ĐỘ**

Pháp môn Niệm Phật, vốn là bi tâm triệt đế của Thích Ca Thế Tôn độ chúng sinh; pháp môn này tối giản tiện, tối ổn định, tối cao siêu. Nếu như pháp môn này không thể tu được, vậy thì không cần nói đến pháp khác. Chỗ tốt của pháp môn này, bậc đại học vấn càng nghiên cứu,

càng cảm thấy cao thâm; người không biết một chữ, cũng có thể làm đến được. Đáng tiếc người không rõ lý, chỉ đem nó cho là việc của ông già bà lão, thật là quá đỗi sai lầm. Mời xem hai vị đại thánh Văn Thù, Phổ Hiền trên hội Hoa Nghiêm, đều ở trong Kinh khuyến tu; Mã Minh, Long Thọ hai vị Đại Bồ Tát của Ấn Độ, đều có trước luận hoàng dương Tịnh Độ. Cổ đức của Trung Thổ, từ Đại Sư Tuệ Viễn mãi đến Đại Sư Ấn Quang, những lịch đại tổ sư này, phần nhiều là trước tu các pháp môn khác về sau quy về Tịnh Độ. Đại Sư Đàm Loan có nhục thân Bồ Tát nổi tiếng, Đại Sư Trí Giả là người truyền đăng Phật, đều hoàng dương Tịnh Độ. Thời cận đại Đại Sư Đế Nhân của Tông Thiên Thai, Đại Sư Thái Hư của Tông Duy Thức, Đại Sư Hoằng Nhất của Luật Tông, Hư Vân, Viên Anh hai vị Đại Sư của Thiên Tông, mỗi vị đều có trước tác, cũng là hoàng dương Tịnh Độ. Các vị cư sĩ nổi tiếng Lô Sơn triều Tần, Bạch Lạc Thiên của triều Đường, Tô Đông Pha, Văn Ngạn Bác của

triều Tống, Viên Hoằng Đạo của triều Minh, Bàng Xích Mộc, Vương Nhân Sơn .v.v của triều Thanh, đều là nhà đại học vấn, họ đều là tức tâm Tịnh Độ, đây là người người đều biết đến. Còn có rất nhiều người, nhất thời không thể nhớ ra hết, cũng không cần phải nêu ra nữa. Hạng như ta tự hỏi : trí tuệ, đức năng, so với những thánh hiền trên đây, ai cao ai thấp? Các ngài đều là chuyên tu chuyên hoằng Tịnh Độ, còn ta thì ngược lại xem thường; tri kiến như vậy, có thể nói là chính xác chăng?

(Pháp sư Tịnh Không khai thị)

## **PHẦN HỎI ĐÁP TU HÀNH**

Câu 1: Cư sĩ có được vãng sinh Thượng Phẩm không?

1- Cư sĩ (Phật tử tại gia) vẫn có thể vãng sinh vào ba bậc (thượng, trung, hạ) Thượng Phẩm. Điển hình bà Vi đề Hy Hoàng Thái Hậu, năm trăm thị nữ trong kinh “Quán Vô Lượng Thọ Phật”, Việt Quốc phu nhân, Lưu Di Dân cư sĩ ...đã vãng sinh Thượng Phẩm. Hãy đọc hỏi đáp trợ niệm khi Lâm chung để biết thêm cách trợ niệm cho người thân trước khi lâm chung và đọc Hải Hiền Thánh Hiền Lục, xem các kỳ tích Vãng Sinh tại Đông Thiên Mục Sơn....

2- Phương pháp hành trì

A- Chính hạnh :

a- Thọ Tam quy ngũ giới, Bát Quan Trai giới, nếu được thọ Bồ Tát giới càng tốt. Nghiêm trì giới luật đã thọ, chớ sai phạm, Nếu vô tình phạm giới liền chí thành sám hối, thề quyết không tái phạm.

b- Phát Bồ Đề Tâm một bề chuyên niệm :

– Chuyên tu Chính định nghiệp.

– Buông xả vạn duyên, niệm Phật không xen tạp không gián đoạn.

– Nhập Phật thất

c- Niệm Phật phải đạt Niệm Phật thành Phiến, để được vãng sinh Thượng Phẩm Thượng sinh đúng theo lời dạy của Nhị Tổ Thiệt Đạo đại sư : “Hành giả Tịnh độ mỗi ngày niệm Phật ba vạn câu trở lên là hành nghiệp Thượng Phẩm Thượng sinh”.

B- Trợ hạnh

a- Xiển dương Tịnh độ. Chia sẻ kinh nghiệm hành trì cho bạn đồng tu; trì chú Đại Bi, chú Vãng Sinh, Lễ Sám Hối danh hiệu Chư Phật để trợ duyên trong lúc mới tìm hiểu Phật Pháp để giảm bớt chướng ngại khi tu hành hàng ngày và trợ duyên chuẩn bị cho lúc tham gia Phật Thất được nhất tâm công phu niệm Phật.

b- Cúng dường Tam Bảo là giúp duy trì mạng mạch Phật pháp được lâu dài;



c- Ăn chay :

Ăn chay là dừng nghiệp sát sinh, nuôi lớn lòng từ bi, ứng hợp Bồ Đề Tâm.

Ăn mặn là ăn thịt chúng sinh, trong đây là cha mẹ, thân bằng quyến thuộc nhiều đời nhiều kiếp của chúng ta, cực ác, tội lớn nhất trong các tội.

d- Phóng sinh:

Phóng sinh là cứu mạng sống chư Phật vị lai, cực thiện, phúc lớn nhất trong các phúc.

## **Câu 2: Làm Sao Đạt Được Công Phu Niệm Phật Thành Phiến**

Làm sao đạt được công phu niệm Phật thành phiến (thành khối)?

Lão Hòa thượng Tịnh Không Khai thị:

Có đồng tu đến hỏi tôi, công phu thành phiến là dạng như thế nào? Điều này cần phải biết, công phu thành phiến là trong tâm chỉ có ‘nhớ Phật

niệm Phật', ngoại trừ nhớ Phật niệm Phật ra, vọng niệm khác đều không có. Vọng niệm là phiền não, gốc của phiền não cũng chưa đoạn hết, nếu nói đoạn hết gốc phiền não, thì cảnh giới đó cao rồi, không dễ gì làm được. Chúng ta niệm Phật như vậy: nhớ cũng là niệm, trong tâm nghĩ nhớ Phật, tác dụng của sức niệm như thế, sẽ ngăn chặn hàng phục phiền não, phiền não tuy không có khởi tác dụng, không khởi hiện hành, như vậy được gọi là công phu thành phiền. Nếu như chúng ta rời khỏi Niệm Phật đường, ở trong đời sống thường ngày vẫn còn khởi tâm tham, gặp sự không ưa thích vẫn khởi tâm sân giận, thì quý vị nên biết, công phu của quý vị chưa đạt đến trình độ đó. Công phu thật đạt đến thành phiền, thì khi gặp sự hoan hỷ không khởi tâm tham, gặp sự không ưa thích cũng không khởi tâm sân giận, tâm của quý vị vĩnh viễn giữ được bình tĩnh, giữ được cảnh giới ở trong Niệm Phật đường, đó gọi là thành một phiền. Ở trong Niệm Phật đường rèn luyện, tối thiểu phải luyện thành loại công phu như vậy, thì mới tính là quý vị

có thành tựu, quý vị niệm Phật đạt tiêu chuẩn; đạt tiêu chuẩn chính là chắc chắn vãng sinh, phải đạt đến mục đích này. Phải đạt tới mục đích ấy, có một số đồng tu nói: ‘điều này khó, thật là khó’. Không sai, là khó, nào có thể làm Phật dễ dàng được như vậy. Đương nhiên không dễ dàng rồi. Sự việc này bình thường phải dụng công phu, bình thường dụng công phu như thế nào? Là nhìn thấu, buông xuống. Cũng chính là nói, chúng ta ở trong đời này, đối với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật, phải xem nhạt một chút, không nên quá chấp trước, tất cả việc gì phải học “đại nhi hóa chi”(tạm dịch: ‘đơn giản hóa’ hay ‘lớn hóa thành nhỏ’), không nên tính toán chi li chấp trước, như vậy thì công phu chúng ta mới sẽ đắc lực.

Nam Mô A Mi Đà Phật

Dịch giả: Thích Thiện Trang

+ Vấn đáp về Niệm Phật như thế nào cho được định Tâm:

+ Hậu Đặng có câu hỏi:

Câu hỏi 1: Cách trì Phật hiệu nên trì 4 chữ hay 6 chữ ?.

Câu 2: Niệm Phật như thế nào để nhiếp được Tâm 1 chỗ?.

Câu 3: Chú hãy chỉ cách quán Tâm ?.

+ LONG HOA ĐẠI HỘI xin Trả lời:

=> Câu 1: 4 hay 6 đều là quán tưởng Tâm định vào câu niệm Phật, trói cái Tâm lại đừng để chạy nhảy lung tung, nhưng tròn đầy ý nghĩa, cung kính nhất vẫn là 6 chữ giúp cho người sơ cơ tỏ lòng thành kính, Nam Mô là Quy Y về Lương Tựa Vào Đức Phật A Di Đà chân thành tha thiết Tín - Nguyện - Hạnh trì danh để cầu sinh Tịnh Độ huynh ạ. Ví dụ: tình huống cấp bách người sắp lâm chung thì để kịp thời cấp cứu để tâm tính người đó định vào câu niệm Phật thì 4 chữ vẫn được đây là y theo lời nguyện của đức Phật A Di Đà từ 1 niệm đến 10 niệm A Di Đà Phật (Danh Hiệu Của Đức Phật A Di Đà chỉ có Tên hiệu không có chữ Nam

Mô) được nhất Tâm điều được Đức Phật A Di Đà tiếp dẫn về Tây Phương Cực Lạc tu hành để mau thành Phật nhất, và theo nguyện lực của đức Phật A Di Đà đi cúng dàng 10 phương chư Phật, hóa thân tái lai trong 10 phương để cứu khổ giúp chúng sinh đang còn chịu khổ. Quan trọng là cái Tâm có định được không thôi.

=> Câu 2: Niệm Phật thế nào để nhiếp Tâm ?

Câu này xin trả lời thế này : Niệm đến khi nào không biết mình đang niệm, cái không ở đây chính là vô biệt niệm đó huynh. Nói đơn giản vậy khi huynh chạy xe ngoài đường thì bao nhiêu vọng cảnh tác động tới tâm nào là gái đẹp, xe đẹp, nhà đẹp nhưng huynh luôn "nghe" trong lòng mình có câu niệm Phật. Đi đứng nằm ngồi, chỗ nào cũng "nghe" tâm mình niệm. Cái nghe ở đây là cái nghe không hình tướng. Mình biết mình nghe được câu niệm Phật trong Tâm khi bao nhiêu vọng cảnh bên ngoài đang diễn ra đó là đã nhiếp Tâm ạ. Cái mình biết mình đang nghe là cái tính (tính) Biết mà ông 5 nhắc đến. Huynh có hình dung được không ạ.


=> Câu 3: Cách để quán Tâm mình ?

Tâm mình là không hình tướng nên khi vọng cảnh bên ngoài diễn ra nó rất dễ chạy theo. Ví dụ như ăn cơm tâm nó sẽ quán món này ngon món kia đẹp, nên ăn nhiều hay ăn ít. Cô kia đẹp, xe này đẹp v.v.

Thế làm sao mình quán cho Tâm mình định lại ?

Đó là dùng lục tự Di Đà Nam mô A Di Đà Phật. Nó đi đâu thì liền bắt nó về niệm Phật nói nôm na vậy. Cái ý mà kêu nó quay vào trong niệm Phật đó chính là "Chủ nhân ông". Nó quên thì mình phải nhắc nó liền quay về niệm Phật, tức thì nó sẽ khởi câu niệm lên. Khoảnh khắc nó khởi câu niệm là cái quán của mình để Tâm quay về niệm Phật.

Xin hoan hỉ chúc đồng đạo tinh tấn ạ

+ Hỏi: @LONG HOA HỘI Huỳnh cho đệ hỏi : Trường hợp vọng niệm đến như tham sân si...mình liền niệm Nam Mô A Di Đà Phật cho đến khi không khởi vọng niệm khác ngoài lục tự vậy có xem là nhất tâm trì tụng lục tự chưa ạ 

+ Đáp LONG HOA HỘI: @LONG HOA ĐẠI HỘI  
Quan trọng là lúc nó đến bạn chế ngự ngay được.  
Ví dụ: Ai tát mình một cái đau quá, lửa sân mình  
bùng bùng nổi lên ngay thời điểm đó bạn khởi lên  
lục tự Di Đà thì cái tâm bạn dịu lại, thay vì đánh  
lại, bạn lại buông ra 6 chữ : Nam Mô A Di Đà Phật.  
Đó là đã định được Tâm vào câu niệm Phật. Cái  
tính biết thời điểm này đó là biết : Ai tham sân si  
đang đến liền niệm Phật để chế ngự là định đó bạn.  
Nhưng nói thật khó đó, vì không phải ai cũng làm  
được. Bạn phải niệm lục tự Di Đà đến mức nhiếp  
Tâm, khi sự việc vừa xảy ra thì khởi niệm ngay  
liền để giữ Tâm lại không cho chạy theo Tham Sân  
Si.

Ví dụ nữa: Đi trước có người rất cực tiền lớn, lúc đó  
Tâm ta sẽ vọng tưởng lên ngay là chạy lại lụm  
không người ta lụm mất, nhiều đó mua được chiếc  
xe đẹp. Thì ngay trong khoảnh khắc vọng niệm  
khởi lên ta dùng lục tự Di Đà kéo nó về, Nam Mô A  
Di Đà Phật, tiền của người không phải của mình,  
có lấy cũng mắc nợ hay tiền người ta chữa bệnh trả

lại là cách tốt nhất. Vậy là chế ngự được Tham, vậy tính biết chỗ này ở đâu ? Tính biết chỗ này là biết của người không phải của mình biết có lấy cũng mắc nợ. Thì ngay lúc đó niệm tham tự diệt.  
Nam Mô A Di Đà Phật

+ Đáp LONG HOA HỘI: Định Tâm lúc nào cũng nghe câu niệm Phật trong lòng, vui cũng nghe buồn cũng nghe, chạy xe cũng nghe chuẩn bị nằm xuống, ngủ cũng nghe đó là nhất Tâm rồi đó anh. Cái nghe ở đây không hình không tướng đó là thật.

+ Diệu Âm Đáp: @LONG HOA ĐẠI HỘI Nam Mô A Di Đà Phật theo mình biết thì đây cũng là đã nhận biết được cái thấy biết của Tâm và Tâm của mình cũng đã được định (hay trụ trong câu niệm Phật). Định tâm trong câu niệm Phật và lắng nghe rõ được từng câu một trong câu Nam Mô A Di Đà Phật mà mình đang niệm đó. Khi mình Niệm Nam thì mình chỉ nghe và biết chữ Nam, khi niệm Mô thì chỉ nghe và biết chữ Mô, khi niệm A chỉ nghe và biết chữ A, khi niệm Di thì chỉ nghe và thấy tâm mình đang niệm chữ Di, khi niệm chữ Đà thì



chỉ nghe và thấy tâm mình đang niệm chữ Đà, khi niệm chữ Phật thì chỉ nghe và thấy tâm mình nghe chữ Phật thôi không có bị các âm thanh vọng niệm khác ảnh hưởng tới việc nghe của mình trong tâm.

+ Dụng Tâm để quan sát: Mình chỉ nhìn bằng tâm đứng quan sát nó chứ không cần để ý tới nó và sợ hãi nó làm gì cả, hay cũng không chạy theo vọng niệm vừa xuất hiện đó mà bị hoàn cảnh nó chuyển tâm thanh tịnh của mình, mình không bị nó ảnh hưởng và lay chuyển thì tự nó sẽ diệt hay biến mất sau giây lát mình đang niệm Phật đó. Nó khởi vọng niệm là để thử thách tôi luyện ý chí và có cơ hội thanh lọc được tâm của mình cho thanh tịnh dần dần sẽ sạch nghiệp do công đức trì niệm Phật đã giúp mình tiêu trừ vọng niệm và nghiệp chướng. Có khi trong một giấc mơ ác mộng nếu tâm mình luôn luôn khởi niệm được câu niệm Phật thì trong giấc mơ thấy cái ác mình cũng nhớ được câu niệm Phật tự mình khởi niệm và thấy tâm của mình nghe thấy tiếng mình đang niệm Phật sau 3 tới 7 câu niệm Phật là tâm mình sẽ tỉnh thức và thoát

khỏi giấc mơ ác mộng đó, kể cả giấc mơ có người nữ tới quyến rũ và phá mình mình cũng thoát được cái ác mộng đó trong tích tắc. Khi đi lái xe ngoài đường hay đi, đứng, nằm, ngồi, cũng nghe thấy trong tâm mình đang niệm Phật và khi hít vào thở ra đều có câu A Di thở ra Đà Phật và nghe rõ tiếng niệm Phật đó phát ra trong tâm. Cứ giữ cho Tâm được giữ vững bền chặt ý niệm hằng ngày và phát nguyện Vãng Sinh cho tới lúc lâm chung thì nhất định sẽ được Phật tiếp dẫn về Tây Phương.

+ Có Thể Hành Trì thêm 10 Đại Nguyện Vương của Bồ Tát Phổ Hiền tới khi Lâm Chung sẽ được Đức Phổ Hiền Soi đường dẫn nối đi thẳng về Thế Giới Tây Phương Cực Lạc mà không bị lạc đường vào Tam Ác Đạo lúc Lâm Chung.

+LONG HOA HỘI Trả lời 3 giờ trước

@Nam Mô A Mi Đà Phật rất đúng ạ, Nam Mô A Di Đà Phật. Thêm một người ngộ là thêm một niềm vui

+ Thiên Tịnh Song Tu : Thực hành theo “vô Trụ”  
Tức Là “sinh Tâm” , “sinh Tâm” Tức Là “vô Trụ” +  
Thiền Và Giải Thoát – Ứng Vô Sở Trụ, Nhi Sinh  
Kỳ Tâm

+ Cuốn Chính Pháp Nhãn Tạng (Shōbō Genzō) chỉ  
rõ cách quán Tâm cho người Tu Thiên Tịnh Song  
Tu để nhận ra Tính Biết của Tâm : Trục chỉ chân  
tâm, kiến tính thành Phật.

**Câu “Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế giới  
tam thập lục vạn ức, nhất thập nhất vạn, cửu  
thiên ngũ bá đồng danh đồng hiệu đại-từ đại-  
bi phổ-độ chúng-sinh A-Di-Đà Phật.**

Trong Kinh: NIỆM PHẬT BẢO-VƯƠNG

Trong thời kỳ đức Bốn sư THÍCH CA MÂU NI  
THẾ TÔN còn tại thế, một ngày kia đức Bốn sư  
thấy có 2 Ông bà già lụm cụm đang niệm Phật và  
lấy từ hạt lúa để ghi số (Tức là hễ niệm một câu  
NAM-MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT thì lấy ra một hạt lúa  
bỏ vào trong hũ để nhớ số đếm).

Đức Bổn sư THÍCH CA NHƯ LAI thấy thế, nên Ngài mới đi đến, ngồi xuống kế bên mà dạy cho hai Ông bà già đang niệm Phật ấy rằng:

“Ta có một pháp rất hay, dạy 2 người niệm Phật một câu thì được số hạt thóc rất nhiều đếm không kể xiết!”

Hai ông bà già nghe Phật nói vậy rất mừng rỡ, liền quỳ xuống chân thành đánh lễ Phật và cầu xin Phật từ bi chỉ dạy, vì chúng con tuổi đã quá già rồi...

Lúc ấy Phật THÍCH CA dạy niệm như thế này :

“Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế giới tam thập lục vạn ức, nhất thập nhất vạn, cứu thiên ngũ bách đồng danh đồng hiệu đại-từ đại-bi phổ-độ chúng-sinh A-Di-Đà Phật.

Một vạn ức = 10,000 X 100,000 = 1 tỷ.

Tam thập lục vạn ức = 36 vạn ức = 36 tỷ.

Nhất thập nhất vạn = 10 x 10,000 = 100,000

Cứu thiên ngũ bách = 9,000 + 500 = 9,500

Nhất thập nhất vạn cửu thiên ngũ bá = 100,000 x 9,500 = 950 triệu

Tổng gom hết các câu trên, tức là 36 tỷ 950 triệu Thượng Thiên Nhân ở cõi Phật đồng tiếp dẫn vong linh. Một câu nguyện tuy ngắn gọn, nhưng ý nghĩa vô cùng rộng lớn. Nếu thân nhân quan tâm, vì người quá cố, nhớ hằng ngày, hàng tuần thất mà thành tâm cầu nguyện bài Vãng Sinh trên và đồng thời niệm Phật, làm các việc phúc thiện, rồi hồi hướng cho các vong linh, ắt quyến thuộc quá cố của chúng ta sẽ được thoát khổ, siêu lên cõi Phật. Như vậy, kẻ còn người mất đều được lợi ích. Giới trẻ tuy thương kính ông bà cha mẹ, nhưng đâu biết các việc trọng đại này. Chính các việc đó mới thật sự là hiếu kính sâu xa, mới là phúc hiếu vô lượng!

**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. !**

**PHƯƠNG PHÁP CẦU SIÊU CHO THÂN  
NHÂN**

(Làm mỗi tuần thất. Nếu làm thêm mỗi ngày thì càng tốt)

Hòa thượng Thích Thiên Tâm

(Trích từ: Quê Hương Cực Lạc)

Khi thân nhân hay thân hữu qua đời, nhiều người rất lúng túng không biết cầu siêu làm sao, hoặc phải nhờ vị sư nào? Nếu cần mời các sư, nên chọn vị nào đạo hạnh trong sạch mới có kết quả, chớ chẳng nên mời những vị chuyên tụng có giá biểu định sẵn!

Dù có mời sư tụng, chính gia đình cũng cần biết nghi thức, bài bản để trợ lực thêm cho người quá cố siêu thoát. Hoặc vì hoàn cảnh eo hẹp về tài chính, không kham chuyện thù lao, hoặc sét thấy không cần, thì sự thành tâm của gia đình mới là chủ yếu mà kết quả cũng không kém việc nhờ người ngoài. Tuy nghi thức đơn giản, ngắn gọn, nhưng ý nghĩa và tác dụng vô cùng rộng lớn như sau:

1. Trước hết chấp hương xá 3 xá, nguyện trình:

"Hôm nay con làm lễ tuần thất thứ... cho Ông/Bà ...(họ tên người quá vãng)... . Cầu xin cứu huyền thất tổ chứng minh"

(Xá và cắm hương lên bàn thờ cứu huyền)

2. Chắp hương, hướng về bàn Phật, xá 3 xá và quỳ xuống khấn nguyện:

"Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần)

Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

Nam Mô Phật Tổ, Phật Thầy, cảm ứng chứng minh. Nay con thành tâm cầu nguyện cho Ông/Bà... (họ tên người quá vãng)... Nhờ ơn Đức Phật từ bi cứu độ vong linh được thoát chốn mê đồ, vãng sinh về miền Tây Phương Cực Lạc. Nam Mô A Di Đà Phật".

(Xá, cắm hương lên bàn Phật, rồi chắp tay vào ngực, nguyện tiếp):

"Nam Mô Tây Phương Cực Lạc thế giới, tam thập lục vạn ức, nhất thập nhất vạn, cứu thiên ngũ bách, đồng danh đồng hiệu, Đại Từ Đại Bi tiếp dẫn vong linh ... (họ tên người quá vãng)... A Di Đà Phật".

(Đọc 3 lần. Xong lạy 4 lạy)

3. Đến bàn vong, chấp hương đọc bài chú Vãng Sinh cho vong linh:

"Nam Mô A Di Đà Bà Dạ

Đa tha dà đa dạ

Đa điệt dạ tha

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đām bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà ha."

Xin tiếp dẫn vong linh:

A Di Đà Phật

(Xá, cắm hương bàn vong)

Tiếp theo, kêu gọi tên vong linh:

"Hỡi Ông/Bà...(họ tên người quá vãng)... hãy tỉnh thức, đừng sợ hãi và đừng luyến tiếc điều gì ở cõi trần, hãy bình tĩnh niệm Phật, cầu xin Phật A Di Đà tiếp dẫn về Tây Phương Cực Lạc." (Lạy 4 lạy).



[Buổi lễ cầu siêu tại gia đình qua một lần là xong. Ngưng nghỉ một chút, có thể lập lại lần thứ hai, thứ ba... càng nhiều càng tốt. Nếu gia đình đông người, nên đánh máy to ra, mỗi người một bản để trước mặt mà nguyện vái cũng được.]

.....

### CHÚ GIẢI:

A. Sách Tử Thư Tây Tạng nói rằng, một người không tu hoặc ít tu, trước phút lâm chung, thường mê man, và sau khi thần thức rời thân thể, cảm thấy vô cùng cô đơn và sợ hãi, đau khổ, khi biết mình đã chết. Do vậy, ta cần phóng các "tư-tưởng an-lành" đến cho vong linh bằng cách cầu nguyện và kêu gọi vong linh đừng sợ hãi, bình tĩnh niệm Phật trong 49 ngày là thời kỳ còn mang thân trung ấm, chuẩn bị tái sinh.

Hơn nữa, khi thần thức rời khỏi thân là thuộc thể nhẹ, nên ta kêu gọi hay khởi niệm đến vong linh thì vong linh nhận biết được. Ngược lại, người sống còn mang xác thân, thuộc thể nặng, nên đôi

khi vong linh cũng có đến nói chuyện với ta, nhưng ta không nghe được. Chính điều này, trong những ngày đầu mới chết, làm cho vong linh tức tối và buồn khổ. Một điều cần lưu ý là vợ chồng hay con cháu, chưa hẳn ai ai cũng quan tâm, tận tình trợ giúp cho người quá cố siêu thoát. Tốt hơn là lúc còn sống, nên tích cực chuẩn bị trước cho mình, tự cứu lấy mình. Đó là điều bảo đảm nhất!

\*\*\*

## **SÁM QUY MẠNG**

Cư sĩ Hạnh Cơ dịch

### ***DỊCH***

*Kính lạy chư Phật khắp mười phương  
Tuyên dương Pháp nhiệm mầu thanh tịnh  
Thánh Tăng cả ba thừa bốn quả  
Rủ lòng từ bi xin chứng giám  
Đệ tử chúng con  
Từ đời vô thủy*

*Xa rời chân tính  
Trôi giạt sông mê  
Xuôi theo sinh tử để nổi chìm  
Đuổi bám sắc thanh mà đắm nhiễm  
Mười nghìn mười sử  
Chứa thành hữu lậu nghiệp nhân  
Sáu căn sáu trần  
Gây nên vô biên tội cấu  
Mê man bể khổ  
Lún mãi đường tà  
Chấp chặt ngã nhân  
Bỏ ngay làm quấy  
Bao đời nghiệp chướng  
Chồng chất lỗi lầm  
Ngưỡng mong trên Tam Bảo từ bi  
Chúng con tâm thành xin sám hối  
Cúi mong đức Năng Nhân cứu vớt  
Nhờ bạn lành dìu dắt dẫn đường  
Ra khỏi vực thăm mê lầm  
Thẳng đến bến bờ giác ngộ*

*Đời này vun bồi phúc đức  
Tuệ mạng hun đúc cao dày  
Kiếp sau trở lại làm người  
Dòng giống minh linh trí tuệ  
Sinh ngay vùng trung châu đại quốc  
Lớn lên được gặp bậc minh sư  
Do tâm Chính tín xuất gia  
Ở tuổi đồng chân vào Đạo  
Sáu căn thông mãn  
Ba nghiệp thuần hòa  
Không nhiễm chuyện đời  
Thường tu phạm hạnh  
Giữ gìn giới luật  
Không dính nghiệp trần  
Nghiêm cẩn oai nghi  
Không hại sinh vật  
Không gặp tám nạn  
Không thiếu bốn duyên  
Trí tuệ bát nhã hiện tiền  
Tâm Bồ Đề không thoái chuyển*

*Tu học Chính Pháp*

*Tổ ngộ Đại thừa*

*Mở cửa sáu pháp qua bờ*

*Vượt qua a tăng kì kiếp*

*Dựng pháp tràng khắp chốn*

*Phá lớp lớp lưới nghi*

*Đẹp tan hết tà ma*

*Sáng ngời ngời Tam Bảo*

*Phụng thờ mười phương chư Phật*

*Không mõi mệt nản lòng*

*Tu học tất cả pháp môn*

*Nghĩa áo mầu thông suốt*

*Dùng phúc đức trí tuệ*

*Làm lợi ích mọi loài*

*Chứng đủ sáu thân thông*

*Một đời tròn quả Phật*

*Rồi không bỏ lìa pháp giới*

*Hiện vào khắp cõi trần lao*

*Trải rộng lòng từ như đức Quán Âm*

*Theo gương đức Phổ Hiền hành đại nguyện*

*Phương này cõi nọ  
Tùy loại theo hình  
Ứng hiện sắc thân  
Tuyên dương diệu pháp  
Địa-ngục Ngạ-quí  
Khổ sở triền miên  
Hoặc chiếu ánh sáng tới nơi  
Hoặc hiện phép thân biến hóa  
Những ai thấy hình tướng  
Hoặc nghe đến tên con  
Đều phát tâm Bồ Đề  
Thoát luân hồi bể khổ  
Những nơi khô cằn, băng giá  
Đều biến thành đất tốt rừng xanh  
Các loài ăn sát, uống đồng  
Tất cả hóa sinh về Tịnh Độ  
Vạn loại súc sinh ngu muội  
Sát hại nhau do nợ, do oan  
Đều dứt khổ đắng cay  
Hưởng an vui lợi ích*

*Gặp buổi lan tràn tật dịch  
Hiện thuốc thang cứu bệnh trăm kha  
Gặp thời nạn đói hoành hành  
Hóa thóc lúa giúp nơi khốn khổ  
Việc lợi ích dù to hay nhỏ  
Đều vì đời cứu tế ân cần  
Nguyện nhiều kiếp kẻ oán người thân  
Cùng hiện tiền bà con quyến thuộc  
Thoát khỏi khổ bốn loài chìm nổi  
Dứt dây ái muôn kiếp buộc ràng  
Cả đến mọi loài  
Đồng thành Phật đạo  
Cõi hư không dù hết  
Nguyện của con không cùng  
Hữu tình và vô tình  
Đồng tròn đầy tuệ giác.*

Từ bi trùm pháp giới – Thiện ý khắp nhân gian.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma  
Ha Tát.

Niệm Phật là nhân thành Phật là quả.

Niệm Phật thành Phật.

Niệm Phật một niệm phúc sinh vô  
lượng.

Lễ Phật một lễ tội diệt hà sa.

Xin thường niệm: A Di Đà Phật.

Giữ tâm thanh tịnh cho thế giới hòa  
bình.

Nguyện sinh Tây Phương lúc lâm  
chung.

Chín phẩm Hoa sen là cha mẹ.

Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh.



Bất thoái Bồ Tát là bạn hiền.

Nguyện đem công đức này,

Trang nghiêm Phật Tịnh Độ.

Trên đền bốn ơn nặng,

Dưới cứu khổ ba đường.

Nếu có ai thấy nghe.

Đều phát tâm Bồ Đề.

Hết một báo thân này.

Cùng sinh nước Cực Lạc.

Hoan nghênh chia sẻ, Công Đức vô  
lượng.

## BẢO QUẢN KINH SÁCH PHẬT PHÁP

Kinh sách Phật Pháp chứa đựng lời dạy của Phật; có năng lực chở che chúng sinh không rơi vào ác đạo, lại có khả năng khai mở con đường giác ngộ. Vì vậy nên thận trọng giữ gìn kinh sách Phật Pháp, không nên đặt dưới đất, hay đặt ở nơi người khác có thể dẫm đạp lên, bước ngang qua hay ngồi lên trên. Khi mang theo bên mình nên bao bọc cẩn thận; khi cất giữ nên để nơi cao ráo sạch sẽ, không để chung với các loại đồ dùng thế tục khác. Tránh không đặt vật dụng thế tục lên trên kinh

sách, không thấm nước miếng lật sách, vì làm như vậy là tự tạo ác nghiệp. Bao giờ cần tiêu hủy tài liệu có nội dung Phật Pháp, nên đốt, không nên vất bỏ.

Trước khi đốt nên đọc một câu nguyện, hay tụng chú. Ví dụ: Như đọc 3 lần bài Bát Nhã Tâm Kinh với tâm thành kính được hóa đi vì muốn cho kinh sách được nguyên vẹn không bị rách nát hoặc mục nát do thiên tai hay mối mọt gây ra. Hay chú **OM AH HUM**, quán tưởng chữ viết trong trang giấy hòa nhập vào chữ **AH**, và chữ **AH** tan vào trong thân mình, mang trí tuệ của Phật hòa vào dòng tâm thức của mình. Sau đó vừa đốt vừa tụng **OM AH HUM**.

**Xin Bồ Đề Tâm Vô Vàn Trân Quý  
Nơi Nào Chưa Có, Nguyện Sẽ Nảy Sinh  
Nơi Nào Đã Sinh, Nguyện Không  
Thoái Chuyển, Vĩnh Viễn Tăng  
Trưởng Không Bao Giờ Ngừng.**



**Nam Mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát**

**FREE BOOK – NOT FOR SALE**

**Chỉ in tặng không mua bán**

**SÁCH ẨM TỔNG – KHÔNG BÁN**